

THÔNG TIN PHỤC VỤ DOANH NGHIỆP

(Số tháng 03/2022)

MỤC LỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

02. Một số văn bản của các Bộ, ngành

CHUYÊN ĐỀ THÁNG 03

06. Dụng cụ điện cầm tay chuyển động bằng động cơ đảm bảo an toàn với chứng nhận hợp quy

ĐIỂM TIN

- 08. Tiêu chuẩn – Công cụ tìm ra giải pháp thích hợp cho nguồn nước ngầm
- 09. Đảm bảo đầu tư chứng khoán thông qua tiêu chuẩn ISO 4914
- 10. Kiểm soát và bảo mật an toàn thông tin với tiêu chuẩn ISO/IEC 27002
- 11. ISO 30182 – Tiêu chuẩn mô hình khái niệm thành phố thông minh
- 12. Giảm thiểu rủi ro, thích ứng biến đổi khí hậu với ISO 14090
- 14. Tiêu chuẩn mới sử dụng mô phỏng để kiểm tra sự nhiễm bẩn bề mặt
- 14. Tiêu chuẩn Quốc tế - Nền tảng cho sự phát triển của đổi mới kỹ thuật số
- 16. Kế hoạch hành động khí hậu được thông qua các tiêu chuẩn
- 17. Xây dựng thế giới công bằng và lành mạnh hơn với các tiêu chuẩn ISO
- 18. Phương pháp thử nghiệm mới giúp đánh giá khả năng chống chịu của đường ống áp suất polypropylene đối với chất khử trùng đã được phê duyệt
- 18. Bình đẳng giới hôm nay vì một tương lai bền vững
- 21. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khai thác cơ hội từ CMCN 4.0
- 22. Tiêu chuẩn đề xuất sẽ cung cấp hướng dẫn về hệ thống thị giác máy chọn thùng
- 23. Tiêu chuẩn Quốc tế - Đáp ứng thách thức cạnh tranh thông minh và bền vững

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

24. Các tiêu chuẩn mới ban hành trong tháng 03/2022



❖ **BỘ CÔNG THƯƠNG**

Hướng dẫn thực hiện quy định mới về an toàn thực phẩm của EU



Bộ Công Thương vừa có Công văn số 1150/BCT-KHCN ngày 08/3/2022 đề nghị hướng dẫn thực hiện quy định mới về an toàn thực phẩm của Liên minh châu Âu (EU).

Vừa qua, Bộ Công Thương nhận được kiến nghị từ một số doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh sản phẩm chế biến bột (mì ăn liền, bún, miến, phở, hủ tiếu, bánh tráng...) về việc thực hiện quy định (EU) 2021/2246 ban hành, sửa đổi quy định (EU) 2019/1793 của Liên minh châu Âu áp dụng tạm thời các biện pháp kiểm soát chính thức và khẩn cấp đối với một số thực phẩm nêu trên khi nhập khẩu vào EU. Theo hướng dẫn của EU, trước khi xuất khẩu các mặt hàng nêu trên, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành kiểm tra quá trình sản xuất, lấy mẫu kiểm nghiệm dư lượng chất Etylen oxit và chứng nhận theo mẫu tại quy định (EU) 2019/1793.

Đề có cơ sở xem xét, chứng nhận phục vụ việc xuất khẩu các sản phẩm nêu trên vào EU, Bộ Công Thương đề nghị Sở Công Thương/Ban Quản lý an toàn thực phẩm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn doanh nghiệp gửi văn bản đề nghị chứng nhận (nếu cần) kèm theo bằng chứng về thông tin được nêu tại Phụ lục 01 về Bộ Công Thương (Vụ Khoa học và Công nghệ).

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu, Bộ Công Thương đề nghị doanh nghiệp phối hợp với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước để lấy mẫu, kiểm nghiệm dư lượng chất Etylen oxit.

Trên cơ sở kết quả kiểm nghiệm và báo cáo xác nhận thông tin, Bộ Công Thương sẽ chứng nhận theo quy định. Trong trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương tổ chức đoàn kiểm tra việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất thực phẩm xuất khẩu./.

❖ **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

03 tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ bưu chính ngoài công ích

Ngày 22/3/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông ra Quyết định 509/QĐ-BTTTT về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ bưu chính không thuộc dịch vụ bưu chính công ích.

Theo Quyết định, có 03 tiêu chí chính để đánh giá chất lượng dịch vụ, gồm: Thời gian toàn trình bưu gửi; Độ an toàn bưu gửi; Độ hài lòng của khách hàng. Trong đó, tiêu chí về Độ hài lòng của khách hàng chia thành 8 tiêu chí nhỏ như: Doanh nghiệp được khách hàng ưa thích nhất/sử dụng nhiều nhất; Doanh nghiệp có nhiều loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng nhất;...và được công bố trên cổng Thông tin Điện tử của Bộ và Sách Bưu chính thường niên.

Về tiêu chí Độ an toàn bưu gửi, Bộ sẽ đánh giá tỉ lệ % bưu gửi được phát thành công đến địa chỉ nhận trong vòng 15 ngày kể từ ngày gửi trong tình trạng không bị suy suyển, hư hỏng hoặc ảnh hưởng tới nội dung bên trong, đồng thời sẽ thông báo cho các doanh nghiệp để cảnh báo.

Quyết định 509/QĐ-BTTTT có hiệu lực kể từ ngày ký./.

❖ **BỘ NỘI VỤ**

Kế hoạch duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng của Bộ Nội vụ



Ngày 01/03/2022, Bộ Nội vụ ra Quyết định 129/QĐ-BNV về việc ban hành Kế hoạch duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn chất lượng TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Bộ Nội vụ năm 2022.

Theo đó, Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các tổ chức, đơn vị tại Bộ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ áp dụng các quy trình xử lý công việc đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt; Tập huấn, hướng dẫn các nội dung về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng của Bộ Nội vụ; việc áp dụng các nội dung mới ISO 9001:2015 đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Bộ. Đồng thời, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng ISO của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ cũng yêu cầu các tổ chức, đơn vị cần xác định việc thực hiện tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; cần duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng đối với tất cả các hoạt động liên quan đến thực hiện quy trình ISO cho tổ chức, cá nhân. Thường xuyên rà soát, chỉnh sửa, nâng cấp, bổ

sung kịp thời các quy trình giải quyết công việc, tuân thủ các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.../.

❖ **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Bộ trưởng BKHCN ban hành định mức sử dụng máy móc khối cơ quan NN

Ngày 07/03/2022, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định 266/QĐ-BKHCN về việc phân cấp thẩm quyền quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Theo đó, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Khối cơ quan Nhà nước gồm Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia.

Ngoài ra, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cũng ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, không bao gồm một số các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

Bên cạnh đó, Thủ trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Ban quản lý khu Công nghệ Cao Hoà Lạc, Cục Ứng dụng và phát triển công nghệ, Cục Năng lượng nguyên tử, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Viện Ứng dụng công nghệ... được ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ./.

Quyết định công bố tiêu chuẩn quốc gia

Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành các Quyết định sau về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia:

**Quyết định số 3590/QĐ-BKHCN
(31/12/2021)**

1. TCVN 13398:2021 / ISO 8836:2019 Ống hút sử dụng cho đường hô hấp
2. TCVN 13399:2021 / ISO 18472:2018 Tiệt khuẩn sản phẩm chăm sóc sức khỏe – Chất chỉ thị sinh học và hóa học – Thiết bị thử nghiệm
3. TCVN 13400-3:2021 / ISO 13175-3:2012 Vật cấy ghép phẫu thuật – Phosphat canxi – Phần 3: Các chất thay thế xương hydroxyapatite và beta-tricanxiphosphat
4. TCVN 13401:2021 / ISO 14408:2016 Ống nội khí quản thiết kế cho phẫu thuật laser – Yêu cầu ghi nhãn và thông tin đính kèm
5. TCVN 13402:2021 / ISO 17511:2020 Thiết bị y tế chẩn đoán in vitro – Yêu cầu đối với việc thiết lập liên kết đo lường của các giá trị được chỉ định cho các chất hiệu chuẩn, vật liệu kiểm tra độ đúng và mẫu bệnh phẩm người.
6. TCVN 13403:2021 / ISO 12189:2008 Vật cấy ghép phẫu thuật – Thử nghiệm cơ học thiết bị cấy ghép cột sống – Phương pháp thử mô phỏng cho các bộ cấy ghép cột sống sử dụng cấu trúc đỡ trước
7. TCVN 13404-2:2021 / ISO 11608-1:2014 Hệ thống tiêm bằng kim dùng trong y tế – Yêu cầu và phương pháp thử – Phần 1: Hệ thống tiêm bằng kim
8. TCVN 13404-2:2021 / ISO 11608-2:2012 Hệ thống bằng kim dùng trong y tế – Yêu cầu và phương pháp thử – Phần 2: Kim tiêm
9. TCVN 13404-3:2021 / ISO 11608-3:2012 Hệ thống tiêm bằng kim dùng trong y tế – Yêu cầu và phương pháp thử – Phần 3: Ống chứa hoàn thiện
10. TCVN 13404-4:2021 / ISO 11608-4:2006 Hệ thống tiêm bằng kim dùng trong y tế – Yêu cầu và phương pháp thử – Phần 4: Bút tiêm điện tử và cơ điện
11. TCVN 13404-5:2021 / ISO 11606-5:2012 Hệ thống tiêm bằng kim dùng trong y tế – Yêu cầu và phương pháp thử – Phần 5: Các chức năng tự động

12. TCVN 13405:2021 / ISO 7199:2016 with AMD 1:2020 Vật cấy ghép tim mạch và các cơ quan nhân tạo – Thiết bị trao đổi khí – máu (thiết bị cung cấp oxy máu)
13. TCVN 13406:2021 / ISO 18153:2003 Thiết bị y tế chẩn đoán in vitro – Phép đo định lượng trong các mẫu sinh học – Tính liên kết chuẩn đo lường của các giá trị đối với nồng độ xúc tác của các enzyme ấn định cho các bộ hiệu chuẩn và các mẫu đối chứng
14. TCVN 13407-3:2021 / ISO 7886-3:2020 Bơm tiêm dưới da vô khuẩn sử dụng một lần – Phần 3: Bơm tiêm tự hủy dùng để tiêm chủng liều cố định
15. TCVN 13407-4:2021 / ISO 7886-4:2018 Bơm tiêm dưới da vô khuẩn sử dụng một lần – Phần 4: Bơm tiêm với đặc tính ngăn ngừa sử dụng lại

**Quyết định số 3588/QĐ-BKHCN
(31/12/2021)**

1. TCVN 13391-1:2021 / ISO 5834-1:2019 Vật cấy ghép phẫu thuật – Nhựa polyetylen siêu cao phân tử – Phần 1: Dạng bột
2. TCVN 13391-2:2021 / ISO 5834-2:2019 Vật cấy ghép phẫu thuật – Nhựa polyetylen siêu cao phân tử – Phần 2: Dạng đúc
3. TCVN 13391-3:2021 / ISO 5834-3:2019 Vật cấy ghép phẫu thuật – Nhựa polyetylen siêu cao phân tử – Phần 3: Phương pháp già hóa tăng tốc
4. TCVN 13391-4:2021 / ISO 5834-4:2019 Vật cấy ghép phẫu thuật – Nhựa polyetylen siêu cao phân tử – Phần 4: Phương pháp đo chỉ số oxy hóa
5. TCVN 13391-5:2021 / ISO 5834-5:2019 Vật cấy ghép phẫu thuật – Nhựa polyetylen siêu cao phân tử – Phần 5: Phương pháp đánh giá hình thái
6. TCVN 13395-1:2021 / ISO 9360-1:2000 Thiết bị gây mê và hô hấp – Bộ trao đổi nhiệt – ẩm (HME) dùng làm ẩm khí thở cho người – Phần 1: HME dùng với thể tích lưu thông tối thiểu 250 ml
7. TCVN 13395-2:2021 / ISO 9360-2:2001 Thiết bị gây mê và hô hấp – Bộ trao đổi nhiệt –

ấm (HME) dùng làm ấm khí thở cho người – Phần 2: HME dùng cho bệnh nhân được mở khí quản với thể tích lưu thông tối thiểu 250 ml

8. TCVN 8026-7:2021 / ISO 13408-7:2012 Quá trình vô khuẩn sản phẩm chăm sóc sức khỏe – Phần 7: Quá trình thay thế cho thiết bị y tế và các sản phẩm kết hợp

9. TCVN 13392:2021 / ISO 5833:2002 Vật cấy ghép phẫu thuật – Xi măng nhựa acrylic

10. TCVN 13393:2021 / ISO 16428:2005 Vật cấy ghép phẫu thuật – Dung dịch thử nghiệm và điều kiện môi trường đối với thử nghiệm ăn mòn tĩnh và ăn mòn động trên vật liệu cấy ghép và thiết bị y tế

11. TCVN 13394:2021 / ISO/TR 14283:2018 Vật cấy ghép phẫu thuật – Nguyên tắc cơ bản về an toàn và tính năng

12. TCVN 13416:2021 / ISO 15193:2009 Thiết bị y tế chẩn đoán in vitro – Đo lường trong các mẫu thử có nguồn gốc sinh học – Yêu cầu về nội dung và thể hiện các quy trình đo chiếu

13. TCVN 13417:2021 / ISO 16256:2012 Thử nghiệm lâm sàng trong phòng thí nghiệm và hệ thống thử nghiệm chẩn đoán in vitro – Phương pháp tham chiếu để thử nghiệm hoạt tính in vitro của các chất kháng nấm liên quan đến các bệnh nhiễm trùng

Quyết định số 3428/QĐ-BKHCN (28/12/2021)

1. TCVN 13383:2021 / ISO 18778:2005 Thiết bị hô hấp – Máy theo dõi trẻ sơ sinh – Yêu cầu chung

2. TCVN 13384-1:2021 / ISO 9187-1:2010 Thiết bị tiêm dùng trong y tế – Phần 1: Ống thuốc tiêm

3. TCVN 13384-2:2021 / ISO 9187-2:2010 Thiết bị tiêm dùng trong y tế – Phần 2: Ống thuốc tiêm một điểm cắt (OPC)

4. TCVN 13385:2021 / ISO 10985:2009 Nắp chụp làm từ tổ hợp nhôm – chất dẻo dùng cho các chai truyền dịch và lọ thuốc tiêm – Yêu cầu và phương pháp thử

5. TCVN 13386:2021 / ISO/TR 13154:2017 Thiết bị điện y tế – Triển khai, thực hiện và hướng dẫn vận hành để nhận diện người sốt bằng thiết bị ghi thân nhiệt dùng trong sàng lọc

6. TCVN 13387-2-67:2021 / ISO 80601-2-67:2020 Thiết bị điện y tế – Phần 2-67: Yêu cầu riêng về an toàn cơ bản và tính năng thiết yếu của thiết bị duy trì oxy

7. TCVN 13388:2021 / ISO 18777:2005 Hệ thống oxy lỏng có thể vận chuyển được dùng trong y tế – Yêu cầu riêng

8. TCVN 13389:2021 / ISO 15675:2016 with Amd 1:2020 Vật cấy ghép tim mạch và các cơ quan nhân tạo – Hệ thống tuần hoàn ngoài cơ thể – Bộ lọc máu đường động mạch

9. TCVN 13390:2021 Vật cấy ghép tim mạch và các cơ quan nhân tạo – Hệ thống vỏ cứng chứa máu tĩnh mạch/ máu hút từ vùng mổ tim (có/không có màng lọc) và các túi mềm chứa máu tĩnh mạch

10. TCVN 13376-3:2021 / ISO 8637-3:2018 Hệ thống ngoài cơ thể cho lọc máu – Phần 3: Thiết bị lọc huyết tương

Quyết định số 234/QĐ-BKHCN (1/3/2022)

1. TCVN 13455:2022 Phòng cháy chữa cháy – Ống mềm bằng kim loại kết nối đầu phun trong hệ thống sprinkler tự động – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử

2. TCVN 13456:2022 Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn – Yêu cầu thiết kế, lắp đặt

Quyết định số 233/QĐ-BKHCN (1/3/2022)

1. TCVN 12314-2:2022 Phòng cháy chữa cháy – Bình chữa cháy tự động kích hoạt – Phần 2: Bình khí chữa cháy

2. TCVN 13457-1:2022 Phòng cháy chữa cháy – Chất chữa cháy gốc nước – Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử đối với chất phụ gia

CHUYÊN ĐỀ THÁNG 3: DỤNG CỤ ĐIỆN CẦM TAY CHUYỂN ĐỘNG BẰNG ĐỘNG CƠ ĐẢM BẢO AN TOÀN VỚI CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Công bố hợp quy dụng cụ điện cầm tay chuyển động bằng động cơ là điều bắt buộc đối với tất cả các nhà sản xuất hoặc kinh doanh trước khi đưa sản phẩm ra thị trường lưu thông nhằm đảm bảo an toàn cho sản phẩm và sức khỏe người tiêu dùng.



Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ ban hành theo Thông tư số 34/2012/TT-BLĐTBXH ngày 24/12/2012 của Bộ Lao động-Thương binh và xã hội. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được lựa chọn Phương thức đánh giá 5 (Sản xuất trong nước) hoặc Phương thức đánh giá 7 (Hàng nhập khẩu) theo Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Theo đánh giá, lợi ích của việc chứng nhận hợp quy này là đảm bảo sự an toàn, chất lượng của sản phẩm: dụng cụ điện cầm tay là sản phẩm phổ biến, được nhiều người sử dụng tuy nhiên luôn tiềm ẩn các nguy hiểm đến từ bộ phận khoan, mài,... nên rất dễ gây nguy hiểm nếu dùng sản phẩm không đảm bảo chất lượng. Do đó, cần phải được chứng nhận hợp

quy. Thông qua đó tạo lòng tin cho người tiêu dùng và đối tác kinh doanh, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường. Đảm bảo yêu cầu về luật: thiết bị điện cầm tay được sản xuất trong nước, nhập khẩu muốn lưu thông trên thị trường phải có chứng nhận hợp quy theo QCVN 09:2012/BLĐTBXH. Lưu thông sản phẩm chưa được chứng nhận hợp quy sẽ bị phạt hành chính và buộc không được tiếp tục kinh doanh sản phẩm đó.

Dụng cụ điện cầm tay cần thực hiện hợp quy bao gồm: Máy khoan cầm tay; Máy mài khuôn mẫu, máy mài góc cầm tay; Máy thổi hơi nóng, máy thổi bụi; Súng bắn đinh thẳng dùng khí nén; Máy chà nhám...

Chứng nhận hợp quy sản phẩm điện cầm tay truyền động bằng động cơ theo Phương thức 5 bao gồm:

- Đánh giá quá trình sản xuất và kết hợp lấy mẫu điển hình tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường

- Hiệu lực của giấy Chứng nhận hợp quy: 03 năm đối với sản phẩm được đánh giá tại nơi sản xuất và giám sát hàng năm thông qua việc thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường.

Chứng nhận hợp quy theo Phương thức 7 bao gồm:

- Được áp dụng cho từng lô sản phẩm sản xuất, nhập khẩu trên cơ sở thử nghiệm chất lượng mẫu đại diện của lô sản phẩm.

- Giấy Chứng nhận hợp quy chỉ có giá trị đối với từng lô sản phẩm.

Quy trình chứng nhận hợp quy sản phẩm điện cầm tay truyền động bằng động cơ

Bước 1. Đăng ký dịch vụ, nộp đơn đề nghị cấp chứng nhận

Bước 2. Xác định phạm vi đánh giá chứng nhận

Bước 3. Đánh giá chứng nhận:

- + Giai đoạn 1: Xem xét sự phù hợp, kiểm tra hồ sơ
- + Giai đoạn 2: Thành lập đoàn đánh giá,

thực hiện hoạt động đánh giá tại doanh nghiệp/cơ sở.

Bước 4. Cấp giấy chứng nhận hợp quy và thực hiện đánh giá giám sát định kỳ./.

Quy chuẩn này không áp dụng cho thiết bị:

Dụng cụ điện cầm tay được thiết kế để sử dụng ở những nơi có điều kiện môi trường đặc biệt như có chứa chất dễ cháy, nổ (bụi, hơi hoặc khí);
 Dụng cụ điện cầm tay sử dụng để sơ chế và chế biến thực phẩm;
 Dụng cụ điện cầm tay dùng cho mục đích y tế;
 Dụng cụ gia nhiệt được đề cập trong TCVN 5699-2-45 (IEC 60335-2-45).

(BBT)

Dưới đây là danh mục Tiêu chuẩn Quốc gia về dụng cụ điện

1. TCVN 2284-78

Chi tiết bằng chất dẻo dùng trong các dụng cụ điện và máy đo điện

2. TCVN 4115-85

Thiết bị ngắt điện bảo vệ người dùng ở các máy và dụng cụ điện di động có điện áp đến 1000 V. Yêu cầu kỹ thuật chung

3. TCVN 7492-1:2018

Tương thích điện từ. Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và thiết bị điện tương tự. Phần 1: Phát xạ

4. TCVN 7492-2:2018

Tương thích điện từ. Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và thiết bị điện tương tự. Phần 2: Miễn nhiễm. Tiêu chuẩn họ sản phẩm

5. TCVN 7996-1:2009

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 1: Yêu cầu chung

6. TCVN 7996-2-11:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-11: Yêu cầu cụ thể đối với máy cửa tịnh tiến (máy cửa có đế nghiêng được và máy cửa có lưỡi xoay được)

7. TCVN 7996-2-12:2009

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-12: Yêu cầu cụ thể đối với máy đầm rung bê tông

8. TCVN 7996-2-13:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-13: Yêu cầu cụ thể đối với máy cửa xích.

9. TCVN 7996-2-14:2009

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-14: Yêu cầu cụ thể đối với máy bào

10. TCVN 7996-2-15:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-15: Yêu cầu cụ thể đối với máy cắt tưa hàng rào cây xanh

11. TCVN 7996-2-16:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-16: Yêu cầu cụ thể đối với máy bắn đinh.

12. TCVN 7996-2-17:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-17: Yêu cầu cụ thể đối với máy phay rãnh và máy đánh cạnh

13. TCVN 7996-2-18:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-18: Yêu cầu cụ thể đối với dụng cụ đóng chai.

14. TCVN 7996-2-19:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-19: Yêu cầu cụ thể đối với máy bào xoi

15. TCVN 7996-2-1:2009

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-1: Yêu cầu cụ thể đối với máy khoan và máy khoan có cơ cấu đập

16. TCVN 7996-2-20:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-20: Yêu cầu cụ thể đối với máy cửa vòng

17. TCVN 7996-2-21:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-21: Yêu cầu cụ thể đối với máy thông ống thoát nước.

18. TCVN 7996-2-23:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-23: Yêu cầu cụ thể đối với máy mài khuôn và các dụng cụ quay nhỏ

19. TCVN 7996-2-2:2009

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-2: Yêu cầu cụ thể đối với máy vặn ren và máy vặn ren có cơ cấu đập

20. TCVN 7996-2-3:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-3: Yêu cầu cụ thể đối với máy mài, máy đánh bóng và máy làm nhẵn kiểu đĩa

21. TCVN 7996-2-4:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-4: Yêu cầu cụ thể đối với máy làm nhẵn và máy đánh bóng không phải kiểu đĩa

22. TCVN 7996-2-5:2009

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-5: Yêu cầu cụ thể đối với máy cửa đĩa

23. TCVN 7996-2-6:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-6: Yêu cầu cụ thể đối với búa máy.

24. TCVN 7996-2-7:2011

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-7: Yêu cầu cụ thể đối với súng phun chất lỏng không cháy.

25. TCVN 7996-2-8:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-8: Yêu cầu cụ thể đối với máy cắt và máy đột lỗ kim loại dạng tấm

26. TCVN 7996-2-9:2014

Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ. An toàn. Phần 2-9: Yêu cầu cụ thể đối với máy tarô

TIÊU CHUẨN - CÔNG CỤ TÌM RA GIẢI PHÁP THÍCH HỢP CHO NGUỒN NƯỚC NGẦM

Vô hình trung mạch nước ngầm đã bị lãng quên từ lâu. Bằng cách đảm bảo tính bền vững của mạch nước ngầm thông qua các tiêu chuẩn, giúp bảo vệ sức khỏe con người và môi trường.



Ngày Nước Thế giới được tổ chức hàng năm vào ngày 22 tháng 3, năm nay với chủ đề là “Nước ngầm, làm cho vật thể vô hình trở nên hữu hình”. Ngày này thu hút sự chú ý đến nguồn tài nguyên nước tiềm ẩn, có tầm quan trọng đối với sự phát triển bền vững luôn là điều cần thiết, nhưng chưa được công nhận đầy đủ.

Nước ngầm chiếm 99% tổng lượng nước ngọt không bị đóng băng. Chúng cung cấp nước uống cho gần một nửa dân số thế giới và đóng góp vào khoảng một nửa sản lượng lương thực của thế giới. Đối với gần 2,5 tỷ người trên thế giới, nước ngầm là nguồn nước ngọt duy nhất.

Tại ISO, Ngày Nước Thế giới là cơ hội để tìm hiểu xem các tiêu chuẩn đang tạo ra sự khác biệt như thế nào đối với những người

không có đủ nước để đáp ứng nhu cầu của họ. Cho dù khai thác, bảo vệ hay sử dụng bền vững nước ngầm, các tiêu chuẩn là chìa khóa để tồn tại và thích ứng với biến đổi khí hậu và đáp ứng nhu cầu của dân số ngày càng tăng.

Bằng cách bảo vệ nguồn nước ngầm giúp cứu sống sinh vật và hệ sinh thái, cải thiện sức khỏe, giảm nạn đói trong khi chống lại biến đổi khí hậu. Do đó, chúng ta cần hiểu rõ hơn về những mạch nước ngầm để cải thiện cách quản trị chúng và bảo vệ nguồn tài nguyên quan trọng này.

Tiêu chuẩn là công cụ được thiết kế giúp các nhà hoạch định chính sách và người ra quyết định

tìm ra giải pháp thích hợp cho các vấn đề phức tạp về nước ngầm. Việc sử dụng chúng ở cấp quốc gia có thể góp phần đẩy nhanh việc đạt được các mục tiêu toàn cầu nhằm đảm bảo rằng nguồn nước ngầm có thể duy trì lợi ích được công nhận liên quan đến việc sử dụng và giá trị của chúng một cách bền vững và có thể chấp nhận được về mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Để đạt được Mục tiêu phát triển bền vững số 6 của Liên Hợp Quốc vào năm 2030, chúng ta cần đầu tư vào cơ sở hạ tầng, phương pháp đo lường và quản lý đầy đủ để bảo vệ nước trong suốt chu kỳ của nó, bao gồm cả dưới lòng đất. Với hơn 500 tiêu chuẩn, ISO cung cấp cho cộng đồng toàn cầu các giải pháp hữu hình để đảm bảo chu trình nước hoạt động bình thường cho tất cả sinh vật trên hành tinh./.

ĐẢM BẢO ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN THÔNG QUA TIÊU CHUẨN ISO 4914

Tiêu chuẩn ISO 4914 giới thiệu hệ thống nhận dạng mới để xác định rõ hơn đặc điểm cụ thể của các công cụ phái sinh OTC nhằm giúp lĩnh vực tài chính nhìn nhận rõ ràng hơn.

Phái sinh OTC còn gọi là chứng khoán phái sinh OTC được hiểu là hợp đồng giữa hai bên không giao dịch trên sàn giao dịch hoặc thông qua nền tảng giao dịch được quy định. Công cụ phái sinh là công cụ tài chính có giá trị thu được từ hoạt động của tài sản cơ sở, có thể là cổ phiếu, tiền tệ, lãi suất hoặc hàng hóa.

Những công ty sử dụng công cụ phái sinh như một chiến lược quản lý rủi ro để phòng ngừa rủi ro kinh doanh, với mục đích bảo vệ tài chính của công ty khỏi những rủi ro mà công ty có thể gặp phải. Chúng cũng được sử dụng cho các mục đích đầu cơ, liên quan đến việc tìm cách kiếm lợi nhuận dựa trên những phỏng đoán đã được giáo dục về hoạt động thị trường.

Theo bà Emma Kalliomaki - Giám đốc điều hành ANNA/DSB (Cục Dịch vụ Phái sinh) sau cuộc khủng hoảng tài chính 2007-2008, sự thiếu minh bạch trên thị trường phái sinh OTC được xác định là một trong những vấn đề

chính. Tại Hội nghị thượng đỉnh Pittsburgh năm 2009, các nhà Lãnh đạo G20 đã đồng ý như một phần của gói cải cách thị trường chứng khoán phái sinh OTC, rằng tất cả các giao dịch phái sinh OTC phải được báo cáo cho kho lưu trữ trung ương. Báo cáo thương mại cung cấp cho cơ quan chức năng dữ liệu về hoạt động giao dịch, là điều cần thiết để xác định và giải quyết các rủi ro về ổn định tài chính liên quan đến thị trường phái sinh OTC.

Số nhận dạng sản phẩm duy nhất (UPI) được giới thiệu như một cơ chế nhận dạng các dẫn xuất OTC giúp cơ quan quản lý nhà nước G20 tổng hợp dữ liệu về các dẫn xuất OTC toàn cầu theo sản phẩm hoặc theo mục dữ liệu tham chiếu UPI, cũng như các yếu tố dữ liệu quan trọng (CDE) và Mã nhận dạng giao dịch duy nhất (UTI).

Do đó, giám sát viên sẽ được hưởng lợi từ tầm nhìn tốt hơn và mạch lạc hơn cũng như hiểu biết chung về rủi ro hệ thống liên quan đến công cụ phái sinh OTC.

Cũng theo bà Emma, tác động của tiêu chuẩn ISO 4914 tổng hợp dữ liệu ở cấp độ cơ sở dữ liệu trung tâm sẽ giúp cơ quan chức năng có cái nhìn tổng quan về hoạt động và thị trường phái sinh OTC, tạo điều kiện thuận lợi



cho việc giám sát và theo dõi, đồng thời cho phép tạo ra một môi trường ổn định và hiệu quả hơn cho các bên tham gia thị trường cũng như quốc gia và các nền kinh tế toàn cầu.

UPI sẽ được cung cấp bởi DBS (Phòng dịch vụ phái sinh) như một phần của hệ thống nhận dạng, trong đó công nghệ này được thiết kế để thiết lập hệ thống phân cấp giữa phân loại các công cụ tài chính (mã CFI), UPI và Số nhận dạng chứng khoán quốc tế (ISIN) cho các dẫn xuất OTC. Được chỉ định thông qua một nền tảng duy nhất, công nghệ này sẽ đảm bảo sự hài hòa và liên kết của các số nhận dạng trên cơ sở nguyên tắc được xác định bởi các nhóm đại diện của lĩnh vực liên quan.

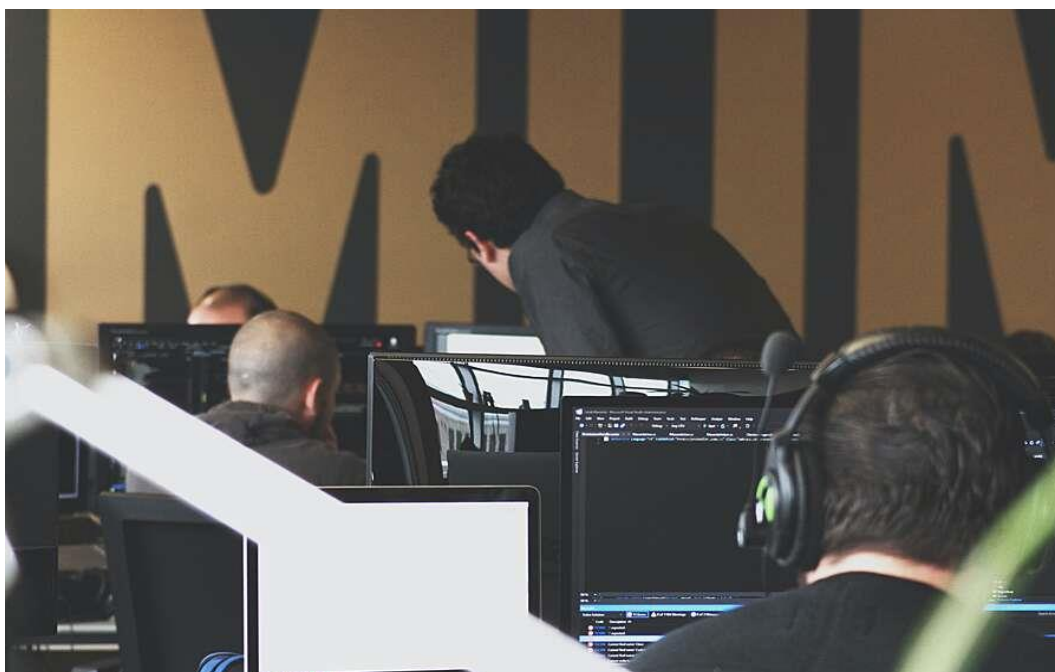
Một số tiêu chuẩn ISO phối hợp hoạt

động với mục đích cải thiện chất lượng dữ liệu được sử dụng trong báo cáo tài chính, nâng cao khả năng giám sát rủi ro tài chính và giảm chi phí báo cáo theo quy định thông qua việc hài hòa tiêu chuẩn này giữa các khu vực pháp lý.

Các tiêu chuẩn ISO liên quan đến UPI liên quan đến Hệ thống Định danh Pháp nhân (IEL), Số nhận dạng giao dịch duy nhất (UTI), Các yếu tố dữ liệu quan trọng (CDE), Phân loại các công cụ tài chính (mã CFI) và Số nhận dạng chứng khoán quốc tế (ISIN). Ngoài ra, thông qua quy trình tiêu chuẩn hóa của ISO, các tiêu chuẩn này tiếp tục phát triển, giúp đảm bảo rằng chúng vẫn phù hợp với mục đích của họ./.

KIỂM SOÁT VÀ BẢO MẬT AN TOÀN THÔNG TIN VỚI TIÊU CHUẨN ISO/IEC 27002

Tiêu chuẩn mới cung cấp một tập hợp các kiểm soát có nguồn gốc từ thực tiễn tốt nhất của ngành công nghiệp an ninh mạng và điều này đáp ứng nhu cầu của các tổ chức trong việc xây dựng khả năng chiến thắng bằng cách hiểu rõ bản thân hơn.



Trong thời gian, Internet với lưu lượng truy cập và giao dịch nhiều đạt mức chưa từng

có, đi cùng với đó là số lượng các cuộc tấn công và hoạt động độc hại đã tăng lên đáng kể. Theo Tổng thư ký INTERPOL Jürgen Stock, tội phạm mạng đang ngày phát triển và đồng nghĩa với việc các cuộc tấn công mạng với tốc độ đáng báo động trong tình hình kinh tế và xã

hội không ổn định do COVID-19 tạo ra. Chính vì điều này, cần nâng cao kỹ năng của những người trong ngành công nghiệp an ninh mạng và đưa những người mới tham gia vào công việc này là cách bảo vệ tốt nhất.

Theo chuyên gia bảo mật công nghệ thông tin nổi tiếng thế giới,

Tiến sĩ Edward Humphreys để thảo luận về những lo ngại về sự thiếu hụt kỹ năng mạng và

những tác động tiềm tàng của nó đối với doanh nghiệp và xã hội. Chúng ta phải hiểu đầy đủ các rủi ro mà họ phải đối mặt và áp dụng đường cơ sở của các biện pháp kiểm soát để thử và giảm thiểu những rủi ro này.

ISO / IEC 27002, *Công nghệ thông tin - Kỹ thuật bảo mật - Quy tắc thực hành về kiểm soát an toàn thông tin*, cung cấp một tập hợp các kiểm soát có nguồn gốc từ thực tiễn tốt nhất của ngành; điều này đáp ứng nhu cầu của các tổ chức trong việc xây dựng khả năng chiến thắng bằng cách hiểu rõ bản thân hơn. Họ càng hiểu rõ về các cuộc tấn công mà họ có thể phải đối mặt và điểm yếu của họ là gì, họ càng có thể giảm thiểu chúng tốt hơn.

Báo cáo kỹ thuật mới này sẽ cung cấp thông tin chi tiết về lý do tại sao giáo dục và đào tạo về an ninh mạng lại quan trọng và

chúng cần thiết như thế nào để xây dựng một lực lượng lao động có đủ thông tin và năng lực có thể bảo vệ doanh nghiệp và xã hội. Nó cũng giải thích lý do tại sao giáo dục an ninh mạng cần phải được ưu tiên chiến lược trong việc phát triển lực lượng lao động trong các tổ chức và chính phủ, trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh.

Hướng dẫn sẽ liệt kê những gì hiện có liên quan đến các chương trình và sáng kiến quốc gia, giáo dục chính quy, đào tạo chuyên nghiệp, các tiêu chuẩn và hướng dẫn.

Do đó, nó có thể được sử dụng để xác định các lĩnh vực cần cải thiện và phát triển hơn nữa. Nó cũng sẽ đi sâu vào các lĩnh vực chuyên môn của giáo dục an ninh mạng rất quan trọng để đảm bảo bảo vệ an ninh mạng hiệu quả./.

ISO 30182 – TIÊU CHUẨN MÔ HÌNH KHÁI NIỆM THÀNH PHỐ THÔNG MINH

Được coi là trung tâm của những tiêu chuẩn ICT nổi tiếng và phổ biến nhất trên thế giới, ISO/IEC đã phát triển một tiêu chuẩn quốc tế, cung cấp những khái niệm cần thiết. Những thành phần vô hình của đời sống đô thị là những thứ như địa điểm, cộng đồng, dịch vụ và tài nguyên...

ISO/IEC 30182, *Mô hình khái niệm thành phố thông minh - Hướng dẫn thiết lập một mô hình tương tác dữ liệu* (Smart city concept model – Guidance for establishing a model for data interoperability), đưa ra những hướng dẫn cơ bản về một mô hình khái niệm thành phố thông minh (SCCM). Ngoài việc xác định



những khái niệm, ISO/IEC 30182 cũng nhận định những mối liên hệ giữa chúng, chẳng hạn như tài nguyên của các tổ chức, hay một sự kiện diễn ra tại một địa điểm. Cũng như việc không có một thành phố nào có thể đại diện cho mọi đô thị nói chung và cũng không có một kế hoạch xây dựng đô thị thông minh nào có thể áp dụng ở khắp mọi nơi.

Tuy nhiên, bằng cách cung cấp một mô hình mang tính khái niệm, ISO/IEC 30182 tạo điều kiện cho việc chia sẻ ý tưởng, thông tin và các giải pháp. Điều này có nghĩa là các vấn đề như cải thiện sự lưu thông, giảm thiểu ô nhiễm, thông tin nhanh và cư dân an toàn, hạnh phúc hơn được kết nối với nhau về mặt vật chất và tinh thần như một cộng đồng.

Một trong những mục đích của tiêu chuẩn quốc tế là để coi việc sử dụng dữ liệu không đơn thuần là một công cụ chỉ dẫn các dịch vụ đô thị mà còn hơn thế. Mục đích ở đây là khuyến khích các nhà lãnh đạo khám phá ra cách tái sử dụng dữ liệu như một nguồn tài nguyên để đổi mới phương hướng hệ thống và

dịch vụ tương lai. Bằng cách tìm ra những thực tế ẩn sâu (trong việc vận hành, phê bình, phân tích và chiến lược) khác nhau, ISO/IEC 30182 liên quan tới cả những nguồn dữ liệu mở (được chia sẻ dưới giấy phép mở) lẫn những nguồn dữ liệu kín (nơi tính bảo mật và riêng tư của nội dung được bảo vệ).

Khi một mô hình khái niệm được áp dụng như nhau ở tất cả mọi nơi, từ dữ liệu vận hành, người ta có thể tìm ra nơi xuất phát của các thống kê và phân tích, đồng thời quan sát ảnh hưởng của những quyết định mang tính chiến lược.

Bởi vậy, trong khi có những ứng dụng tức thời và thực tiễn trong việc các dân cư đô thị đang sống thông minh hơn như thế nào, thì ISO/IEC 30182 còn đem lại nhiều lợi ích hơn thế. Đó là một công cụ hỗ trợ mà sau này được đưa ra thảo luận và trở thành một trong những vấn đề quan trọng nhất hành tinh: Đó là cách thông minh để các cư dân có thể kết nối và tận dụng nguồn tài nguyên một cách tốt nhất./.

GIẢM THIỂU RỦI RO, THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VỚI ISO 14090

Khi biến đổi khí hậu bộc lộ những điểm yếu của cơ sở hạ tầng, ISO đang cung cấp các công cụ để cho phép đánh giá rủi ro và thích ứng với nó.

Theo Báo cáo Rủi ro Toàn cầu 2022, khi thế giới bước vào năm thứ ba của đại dịch COVID-19, cuộc khủng hoảng khí hậu vẫn là mối đe dọa lâu dài lớn nhất mà nhân loại phải đối mặt. Thời tiết khắc nghiệt do biến đổi khí hậu được coi là rủi ro ngắn hạn nghiêm trọng thứ hai, trong đó mất đa dạng sinh học đứng thứ ba.

Theo Cơ quan Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia, nhiệt độ Trái đất đã tăng khoảng 1°C kể từ thời tiền công nghiệp. Sự tích tụ nhiệt lớn này đã gây ra sự bất thường của lũ quét, băng tan, siêu bão, hạn hán, sóng nhiệt và cháy rừng thảm khốc.

Đối mặt với thực tế này, các chính phủ được khuyến khích tạo ra các chính sách định hình chương trình nghị sự cho những năm tới. Hơn bao giờ hết, các tiêu chuẩn cần phải là một phần của phản ứng phối hợp của nhiều

bên liên quan để đảm bảo quá trình chuyển đổi sang các nền kinh tế không có rờng.

Thích ứng với biến đổi khí hậu rất tốn kém nhưng chi phí không thích ứng còn lớn hơn. Chương trình Môi trường Liên hợp quốc khẳng định rằng chi phí thích ứng hàng năm ở các nước đang phát triển hiện vào khoảng 70 tỷ USD mỗi năm và được dự đoán ít nhất sẽ tăng gấp đôi vào năm 2030 và hơn gấp bốn lần vào năm 2050.

Vậy các tiêu chuẩn ISO đang đóng góp như thế nào vào những nỗ lực này? “Các tổ chức phải đối mặt với rủi ro do khí hậu thay đổi theo một số cách. Tuy nhiên, tất cả các tổ chức này đều có thể sử dụng ISO 14090”, Doogie Black - Nhà phân tích chính của Climate Sense giải thích. ISO 14090, *Thích ứng với biến đổi khí hậu - Các nguyên tắc, yêu cầu và hướng dẫn*, cung cấp một khuôn khổ có

hệ thống để thích ứng và lập kế hoạch dài hạn theo cách phù hợp với hệ thống quản lý hiện có và đảm bảo các cải tiến liên tục.

“Các quyết định thường dài hạn, ảnh hưởng đến mọi người trong nhiều thập kỷ; Ví dụ: phần lớn cơ sở hạ tầng của chúng tôi phải được thiết kế để tồn tại hàng trăm năm hoặc hơn,” ông Doogie Black nói.

ISO 14090 mô tả cách các tổ chức có thể lập kế hoạch cho điều này, đồng thời kết tinh hàng thập kỷ kinh nghiệm trong việc thích ứng với biến đổi khí hậu.

Có một cộng đồng trên toàn thế giới đã và đang coi trọng việc thích ứng với biến đổi khí hậu trong nhiều thập kỷ, vì vậy có rất nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Mục tiêu trong ISO 14090 là nắm bắt cách tốt nhất để thích ứng. Nó bao gồm các khái niệm khác nhau mà nhiều người đã nghiên cứu và sau đó tập hợp tất cả lại với nhau.

Kết quả là ISO 14090 cung cấp một khuôn khổ có hệ thống, mà tất cả các tổ chức dù lớn hay nhỏ, các nhà lãnh đạo trong lĩnh vực và trong bất kỳ lĩnh vực nào đều có thể áp dụng để xác định rủi ro của chính họ và sau đó lập kế hoạch thích ứng với chúng. Hiệp hội Cơ

sở hạ tầng Giao thông Đường thủy, Ủy ban Kinh tế Liên hợp quốc về Châu Âu và Hội nghị của Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển hiện đều nêu bật giá trị của ISO 14090.

Bên cạnh đó, ISO 14091, Thích ứng với biến đổi khí hậu - Hướng dẫn về tính dễ bị tổn thương, tác động và đánh giá rủi ro. Tiêu chuẩn này hoàn toàn phù hợp với ISO 14090 và mô tả tác động của những tác nhân kích thích khí hậu khác nhau, chẳng hạn như nhiệt độ, lượng mưa và hạn hán có thể làm lộ ra những nhược điểm của cơ sở hạ tầng, giao thông và xã hội.

Chúng ta phải chuẩn bị cho những thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như mưa dữ dội nhưng cũng có thể là hạn hán. Điều này có nghĩa là áp dụng nguyên tắc 'thành phố bọt biển', thu thập nước khi mưa lớn và sau đó lưu trữ để sử dụng trong thời gian hạn hán.

Đã có nhiều hướng dẫn về thích ứng và đánh giá rủi ro, tuy nhiên mọi người đang bị choáng ngợp bởi tất cả những phương pháp luận này. Do đó, ISO 14091, giống như tiêu chuẩn khung ISO 14090, tóm tắt và cô đọng các nguyên tắc và thực tiễn tốt nhất./.



TIÊU CHUẨN MỚI SỬ DỤNG MÔ PHỎNG ĐỂ KIỂM TRA SỰ NHIỄM BẨN BỀ MẶT

Ủy ban ASTM Quốc tế về thuốc trừ sâu, chất chống vi trùng và các chất kiểm soát thay thế (E35) đã phê duyệt một tiêu chuẩn mới sẽ được sử dụng để giúp mô phỏng cách bề mặt bị ô nhiễm bởi vật liệu vi sinh vật. Tiêu chuẩn mới sẽ sớm được công bố với tên gọi E3285.



Christopher Jones, Sharklet Technologies, thành viên ASTM, cho biết: “Nhiều phương pháp thử nghiệm hiện có sử dụng thời gian tiếp xúc lâu, nồng độ vi khuẩn cao hoặc ngâm trong chất lỏng. “Theo kinh nghiệm của chúng tôi, những cách tiếp cận này

không phản ánh sự ô nhiễm bề mặt trong thế giới thực. Phương pháp này giải quyết được vấn đề đó”.

Tiêu chuẩn dựa trên bề mặt mô phỏng kết cấu của da cá mập.

Jones nói: “Có rất nhiều ví dụ về phép đo sinh học xuất hiện trong nhiều lĩnh vực khác nhau, từ vật lý đến kỹ thuật đến sinh học.”

Jones lưu ý rằng phương pháp mới đã sử dụng một mảnh giấy được ngâm trong nồng độ vi khuẩn thấp để làm nhiễm bẩn bề mặt thử nghiệm. Thời gian tiếp xúc ngắn, vi khuẩn loãng và lượng ẩm thấp mô phỏng chính xác cách hầu hết các bề mặt bị nhiễm bẩn. Tiêu chuẩn mới sẽ hữu ích cho những ai có liên quan đến việc nhiễm bẩn bề mặt, bao gồm các nhà sản xuất, cơ quan quản lý, người tiêu dùng, viện hàn lâm và các phòng thí nghiệm thử nghiệm.

Ủy ban sẽ tiến hành một nghiên cứu liên phòng thí nghiệm (ILS) trong năm năm tới để thiết lập khả năng tái lập giữa các phòng thí nghiệm. Tất cả các phòng thí nghiệm quan tâm đều được mời tham gia ILS này.

Nỗ lực này liên quan trực tiếp đến Mục tiêu phát triển bền vững số 3 của Liên hợp quốc về sức khỏe và hạnh phúc./.

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ - NỀN TẢNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA ĐỔI MỚI KỸ THUẬT SỐ

Các tiêu chuẩn quốc tế đóng vai trò là nền tảng cho sự phát triển của đổi mới kỹ thuật số vì chúng cung cấp một ngôn ngữ chung dựa trên thực tiễn tốt nhất toàn cầu, điều cần thiết cho khả năng tương tác dữ liệu.

Tình trạng đô thị hóa ngày càng gia tăng trên toàn thế giới có nghĩa là cuộc sống đô thị sẽ là tương lai và đổi mới kỹ thuật số có thể giúp làm cho tương lai đó tươi sáng. Hơn một nửa dân số thế giới sống ở các thành phố, con số dự kiến sẽ tăng lên gấp đôi vào năm 2050, khiến nó trở

thành một mục cấp bách trong chương trình nghị sự cho tất cả các nhà lãnh đạo thành phố.

Nền kinh tế kỹ thuật số mới mà chúng ta đang sống là điển hình cho cách thức mà công nghệ trở nên gắn kết trong xã hội. Trong đó bao gồm robot, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, công nghệ in 3D, giao thông tự hành và nhiều hơn nữa. Để tất cả điều này hoạt động, các thiết bị cần được xây dựng theo cùng một quy tắc, cùng các giao thức truyền thông và định dạng

trao đổi dữ liệu tương thích trên quy mô toàn cầu.

Các tiêu chuẩn quốc tế đóng vai trò là nền tảng cho sự phát triển của đổi mới kỹ thuật số vì chúng cung cấp một ngôn ngữ chung dựa trên thực tiễn tốt nhất toàn cầu, điều cần thiết cho khả năng tương tác dữ liệu.

ISO luôn đi đầu, với hàng ngàn tiêu chuẩn giúp biến các thành phố thành một nơi an toàn và bền vững để sinh sống. Những điều này cũng đóng góp trực tiếp vào Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc SDG 11 cho các thành phố và cộng đồng bền vững.

Có thể kể đến, bộ tiêu chuẩn ISO 37100, thành phố và cộng đồng bền vững, cung cấp cho các thành phố một khuôn khổ chung để xác định các mục tiêu phát triển bền vững cũng như lộ trình để đạt được chúng. Chúng bao gồm mọi thứ mà một thành phố phải giải quyết để trở nên bền vững, như sử dụng có trách nhiệm các nguồn lực, quản lý môi trường, sức khỏe và phúc lợi của người dân, cơ sở hạ tầng, an ninh lương thực, an toàn và hơn thế nữa.

Một ví dụ khác là sản xuất thông minh, giúp các nhà máy thông minh hơn, an toàn hơn và bền vững hơn với môi trường. Những cải tiến cho quy trình sản xuất được dự kiến sẽ tạo ra hàng tỷ đô la trong thập kỷ tới và ISO có hơn 800 Tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực này.

An ninh mạng cũng rất cần thiết cho sự đổi mới kỹ thuật số để tồn tại và phát triển. ISO có gần 200 Tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực này, bao gồm bộ ISO/IEC 27000 nổi tiếng thế giới về quản lý an ninh thông tin.

Giao thông kết nối là một thành phần cơ bản không kém của các thành phố bền vững trong tương lai. ISO có gần 300 tiêu chuẩn trong lĩnh vực này và hàng chục tiêu chuẩn khác đang được xây dựng. Trong đó bao gồm các tiêu chuẩn cho ô tô tự lái, cũng như những tiêu chuẩn hỗ trợ ô tô chạy bằng điện hoặc hydro, sẽ giúp làm cho các thành phố của chúng ta bền vững hơn thông qua việc giảm sử dụng năng lượng và ô nhiễm./.



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG KHÍ HẬU ĐƯỢC THÔNG QUA CÁC TIÊU CHUẨN

Các tiêu chuẩn là cần thiết để giúp giảm lượng khí thải và hướng tới tính trung hòa của carbon, bao gồm cả việc sử dụng sáng tạo công nghệ hydro.

Úc có các ngành công nghiệp chính rất phát triển, bao gồm cả than, và điều đó mang lại cho nước này một trong những sản lượng CO₂ tính theo đầu người cao nhất trên thế giới. Bên cạnh đó, cung cấp một số ý tưởng về quy mô cam kết quốc gia của Úc về không phát thải ròng vào năm 2050.

Vào năm 2019, việc khởi động Chiến lược Hydrogen Quốc gia của Úc đã kích thích sự quan tâm của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế đối với việc sử dụng hydro sạch. Lộ trình Công nghệ Hướng dẫn Đầu tư

Tiêu chuẩn Úc công nhận tầm quan trọng của các tiêu chuẩn trong việc đảm bảo một tương lai bền vững hơn và bằng cách chủ động tham gia vào lĩnh vực hydro đang phát triển, đã giúp thiết lập sự phát triển hydro như một phần quan trọng trong quá trình chuyển đổi sang trung tính carbon của Úc.

Một bước tiến quan trọng đã được thành lập ở Úc đó là một ủy ban công nghệ hydro chuyên dụng theo mô hình ủy ban kỹ thuật ISO về công nghệ hydro và IEC về công nghệ pin nhiên liệu.

Công việc của ủy ban mới bao gồm tất cả những khía cạnh của hydro trong suốt chuỗi giá trị như một chất mang năng lượng. Điều này bao gồm hệ thống và thiết bị để sản xuất,



của Chính phủ tập trung vào việc tìm cách thay thế ngành công nghiệp than của Australia thông qua đầu tư vào hydro và các công nghệ carbon thấp khác, để đáp ứng mối quan tâm về khí hậu toàn cầu. Với sự xuất hiện của công nghệ mới và sự tích hợp đổi mới vào cuộc sống hàng ngày, các Tiêu chuẩn Quốc tế có một vai trò nhất định.

lưu trữ và xử lý, vận chuyển, đo lường, truyền tải và phân phối hydro ở dạng tinh khiết, được trộn với một loại khí dễ cháy khác hoặc thông qua vectơ vận chuyển khác, cũng như việc sử dụng hydro. Phạm vi công việc của ủy ban này cũng bao gồm ứng dụng sử dụng cuối như cơ sở hạ tầng trạm nạp hydro và các ứng dụng di động, thiết bị gia dụng và công nghiệp cũng như sản xuất nhiệt và điện./.

XÂY DỰNG THẾ GIỚI CÔNG BẰNG VÀ LÀNH MẠNH HƠN VỚI CÁC TIÊU CHUẨN ISO

Để giảm sự chênh lệch về cách mọi người tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe và nhằm khôi phục quyền con người về sức khỏe tốt. ISO không chỉ có một số tiêu chuẩn nhằm mục đích quản lý chăm sóc sức khỏe công bằng mà còn cung cấp nhiều tiêu chuẩn có liên quan đến COVID-19 miễn phí trên mạng. Chúng bao gồm các tiêu chuẩn về máy thở, thiết bị bảo vệ cá nhân và y tế, sức khỏe và an toàn nghề nghiệp.



Bằng cách tập hợp những thông lệ quốc tế tốt nhất, các tiêu chuẩn giúp quốc gia và tổ chức có nguồn lực hạn chế được hưởng lợi từ những khuyến nghị mới nhất từ chuyên gia để thiết lập quy trình và thực hành hữu ích tiềm năng.

IWA 38 trong tương lai, *Hướng dẫn xây dựng cơ sở y tế khẩn cấp*, sẽ đề xuất những hướng dẫn để nhanh chóng thành lập các cơ sở dành riêng cho bệnh đường hô hấp truyền nhiễm trong các cơ sở y tế hiện nay. Hướng dẫn này cũng sẽ dựa trên khuyến nghị mới nhất của các nhà khoa học trên thế giới nhằm ngăn ngừa và kiểm soát loại dịch bệnh này.

Bên cạnh đó, ISO 5472, *Quy trình tiêu chuẩn của các trạm khám sàng lọc đi bộ để*

kiểm soát bệnh truyền nhiễm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai an toàn và tiết kiệm chi phí của các trạm xét nghiệm để phát hiện các bệnh truyền nhiễm như COVID-19. Những điều này có thể làm giảm số lượng thiết bị bảo hộ cần thiết và tăng số lượng người được kiểm tra.

Cũng đang được phát triển là ISO / TS 5798, *Thực hành chất lượng để phát hiện Hội chứng hô hấp cấp tính nặng SARS-CoV-2 bằng*

phương pháp khuếch đại axit nucleic. Đặc điểm kỹ thuật mới sẽ cung cấp những cân nhắc cần thiết cho việc thiết kế, phát triển, xác minh, xác nhận và thực hiện các thử nghiệm phân tích để phát hiện SARS-CoV-2 bằng phương pháp khuếch đại axit nucleic. Nó sẽ bao gồm các bước quy trình khám và xét nghiệm trước đối với các bệnh phẩm đường hô hấp cũng như các thông số liên quan của chúng.

Cuối cùng, một thông số kỹ thuật được công bố công khai gần đây, ISO / PA 45005, *Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp - Hướng dẫn chung về làm việc an toàn trong đại dịch COVID-19*, đã được phát triển chỉ trong ba tháng để giải quyết tình trạng khẩn cấp và cung cấp thông tin đặc biệt mong đợi.

Có sẵn trực tuyến miễn phí, ISO / PAS 45005 không chỉ dành cho các tổ chức mà còn dành cho những người tự kinh doanh, bất kể hoạt động nào của họ, nhằm giúp họ tiếp tục hoạt động đồng thời bảo vệ sức khỏe của họ. Nó cung cấp sự hỗ trợ cần thiết vào thời điểm không chỉ sức khỏe mà còn cả sinh kế của nhiều người đang bị đe dọa./

PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM MỚI GIÚP ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU CỦA ĐƯỜNG ỐNG ÁP SUẤT POLYPROPYLENE ĐỐI VỚI CHẤT KHỬ TRÙNG ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT

Ủy ban hệ thống đường ống nhựa của ASTM Quốc tế (F17) đã phê duyệt một phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn mới sẽ giúp đảm bảo vật liệu đường ống áp lực bằng polypropylene có khả năng chống lại sự hiện diện của chất khử trùng trong hệ thống nước uống.



Jim Paschal, thành viên của ASTM cho biết: “Ở Bắc Mỹ, chúng tôi sử dụng hàm lượng

chất khử trùng như clo cao hơn nhiều trong hệ thống nước uống của chúng tôi so với hầu hết các quốc gia khác. “Phương pháp thử nghiệm mới này sẽ cung cấp thêm một công cụ để giúp đảm bảo rằng vật liệu đường ống polypropylene phù hợp cho ứng dụng này.”

Paschal, giám đốc công nghệ, Aquatherm, lưu ý rằng các nhà sản xuất hệ thống đường ống nhựa tạo ra sản phẩm để sử dụng trong hệ thống nước uống sẽ là những người sử dụng chính của tiêu chuẩn mới (F3497). Ngoài ra, tiêu chuẩn này còn giúp ích cho các tổ chức chứng nhận và các kỹ sư.

Nỗ lực này liên quan trực tiếp đến mục tiêu phát triển bền vững số 6 của Liên hợp quốc về nước sạch và vệ sinh.

Ủy ban sẽ tiến hành thử nghiệm vòng tròn để thiết lập tốt hơn tuyên bố về độ chính xác và độ chệch cho tiêu chuẩn. Các phòng thí nghiệm quan tâm và các nhà sản xuất đường ống được mời tham gia./.

BÌNH ĐẲNG GIỚI HÔM NAY VÌ MỘT TƯƠNG LAI BỀN VỮNG

Biến đổi khí hậu và bình đẳng giới có mối liên hệ chặt chẽ, cùng nhau tạo thành một trong những thách thức cấp bách nhất hiện nay. Chính vì vấn đề này, ISO đã đưa ra những nền tảng không chỉ giúp cải thiện cuộc sống của phụ nữ và trẻ em gái mà còn giúp hình thành tương lai tốt đẹp hơn cho chính họ và cho hành tinh.

Theo UNFCCC, phụ nữ chiếm đa số trong số người nghèo trên thế giới. Ở hầu hết các nơi trên thế giới, đặc biệt là ở cộng đồng nông thôn, phụ thuộc vào các nguồn tài nguyên thiên nhiên quan trọng có nguy cơ cao nhất do biến đổi khí hậu, tác động đến trách nhiệm chính mà họ phải gánh chịu, làm suy yếu cơ cấu xã hội và đẩy họ vào cảnh nghèo hơn. Do đó, khả năng đóng vai

trò có ý nghĩa của họ trong giải quyết các mối đe dọa đối với sinh kế ngày càng giảm sút.

Bất bình đẳng ngày càng tăng

Theo ông António Guterres, Tổng thư ký Liên hợp quốc, thừa nhận tình trạng này bằng cách nêu rõ: “Chuyển đổi quan hệ quyền lực là điều cần thiết, và điều này không chỉ từ góc độ nhân quyền, phát triển cá nhân, sức khỏe và phát triển hạnh phúc. Nó cũng rất cần thiết để giải quyết một số vấn đề nghiêm trọng và khó khắc phục nhất trong thời đại chúng ta, từ sự bất bình đẳng và chia rẽ ngày càng tăng cho đến cuộc khủng hoảng khí hậu”.

Chủ đề của Ngày Quốc tế Phụ nữ, trong đó đề cập đến giới và biến đổi khí hậu, phù hợp với chủ đề của ngày thứ 66 sắp tới phiên họp của Ủy

ban về Địa vị của Phụ nữ (CSW66): Đạt được bình đẳng giới và trao quyền cho tất cả phụ nữ và trẻ em gái trong bối cảnh biến đổi khí hậu và các chính sách và chương trình giảm thiểu rủi ro môi trường và thảm họa.

Tầm quan trọng của việc trao quyền cho phụ nữ trong bối cảnh biến đổi khí hậu đã được nhấn mạnh mẽ tại COP26 ở Glasgow, với một ngày dành riêng cho giới. Đây cũng là lý do tại sao chủ đề bao trùm của Ngày Quốc tế Phụ nữ 2022 là "Bình đẳng giới hôm nay vì một tương lai bền vững", nhằm ghi nhận những đóng góp của phụ nữ và trẻ em gái trên khắp thế giới, những người dẫn đầu cuộc tấn công trong việc thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ biến đổi khí hậu, ủng hộ việc xây dựng một tương lai bền vững hơn cho tất cả mọi người.

Thu hút sự chú ý

ISO hiện diện trong lĩnh vực này và đã làm việc để thay đổi những điều có lợi cho bình đẳng giới. Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ISO đặt ra các mục tiêu đầy tham vọng nhằm thúc đẩy bình đẳng giới trong quá trình tiêu chuẩn hóa. Được khởi động vào năm 2019, Kế hoạch hành động này, hiện đang bước vào giai

đoạn thứ hai, nhấn mạnh sự tham gia cân bằng và đưa quan điểm giới vào tiêu chuẩn hóa.

Trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái được lắng nghe tiếng nói của họ, có cơ sở bình đẳng trong việc ra quyết định liên quan đến biến đổi khí hậu và tính bền vững, là điều cần thiết cho sự phát triển bền vững và bình đẳng giới hơn nữa. Theo Noelia Garcia Nebra, Giám đốc ISO Bền vững cho biết. "Tại ISO, chúng tôi chú ý đến sinh kế và hạnh phúc của phụ nữ và trẻ em gái trên khắp thế giới. Chúng tôi quyết tâm tăng gấp đôi nỗ lực của mình để nâng cao vai trò của các tiêu chuẩn trong việc giải quyết những thách thức rất thực tế mà chúng ta phải đối mặt về khí hậu và bình đẳng giới. "

Hành động ở cấp quốc gia thể hiện vai trò quan trọng của các tiêu chuẩn trong việc thay đổi cuộc sống của phụ nữ và trẻ em gái. Ví dụ, Nam Phi đã đưa ra một sáng kiến về các sản phẩm vệ sinh có thể tái sử dụng. Ở đất nước này, phụ nữ và trẻ em gái sống trong cảnh nghèo khó gặp khó khăn trong việc sử dụng các sản phẩm vệ sinh phụ nữ. Ngoài sự kỳ thị xung quanh kinh nguyệt, họ thường không được tiếp cận với các sản phẩm vệ sinh phụ nữ hợp túi tiền, có thể gây căng thẳng về tâm lý và thể chất. Với các sản phẩm vệ



sinh vùng kín phụ nữ an toàn và có thể tái sử dụng, phụ nữ không còn phải mất công học hành và làm việc, đồng thời họ cũng bảo vệ môi trường.

Tiêu chuẩn về sản xuất băng vệ sinh có thể giặt và tái sử dụng được xuất bản bởi Cục Tiêu chuẩn Nam Phi (SABS), là một trong những tiêu chuẩn đầu tiên về băng vệ sinh có thể giặt được ở Nam Phi, mở đường cho các quốc gia châu Phi khác, chẳng hạn như Uganda và Kenya.

Chất lượng và an toàn

Ông Sazi Zangqa, Chuyên gia Quan hệ Quốc tế tại SABS cho biết: “Tất cả phụ nữ và trẻ em gái đều có quyền trải qua chu kỳ kinh nguyệt của mình một cách đàng hoàng, không xấu hổ và không bị phân biệt đối xử. Sự tồn tại của tiêu chuẩn vệ sinh kinh nguyệt đúng cách không chỉ được phụ nữ và trẻ em gái quan tâm. Ông nói thêm: “Xã hội ở các nền kinh tế lớn và quốc gia cũng có thể hưởng lợi vì việc tuân thủ tiêu chuẩn như một biện pháp chủ động để quản lý và kiểm soát sự không phù hợp trước khi chúng ảnh hưởng đến chất lượng và sự an toàn của các sản phẩm được đề cập”.

Một sáng kiến tiêu chuẩn hóa khác cũng liên quan đến sự rõ ràng của giới và khí hậu. Ở những vùng nghèo nhất trên thế giới, ô nhiễm không khí trong nước do các phương pháp nấu ăn truyền thống gây ra là một tai họa thực sự có nhiều tác động tiêu cực đến cuộc sống của người dân: chết sớm, hủy hoại môi trường, hệ thống y tế bị bão hòa. Bữa ăn được chuẩn bị trên bếp không hiệu quả và nguy hiểm, sử dụng nhiên liệu sinh khối (củi, than, phân), trên ngọn lửa trần, trong phòng không có hệ thống thông gió đầy đủ. Ví dụ, ở các nước Mỹ Latinh và Caribe, việc thúc đẩy các chương trình nấu ăn sạch sẽ mang lại lợi ích sức khỏe đáng kể và tăng tuổi thọ của phụ nữ và trẻ em để bị tổn thương, những người hàng ngày phải tiếp xúc với ô nhiễm không khí gia đình.

Các giải pháp hiệu quả

Đã có những tiến bộ đáng kể trong việc tìm kiếm các giải pháp và sự hợp tác là chìa khóa

thành công. Sự hợp tác của ISO với Liên minh Toàn cầu về Bếp sạch dẫn đến ba tiêu chuẩn ISO (Bếp sạch và Bếp nấu) sẽ giúp kích thích thị trường bếp an toàn và hiệu quả. Bếp sạch không chỉ giảm nguy cơ mắc các bệnh liên quan đến ô nhiễm không khí trong gia đình mà còn giảm phát thải khí nhà kính. Các tiêu chuẩn này, đã đóng một vai trò quan trọng trong việc củng cố yêu cầu thông qua việc xác định mục tiêu hiệu suất mới cho nấu ăn sạch, nên khuyến khích các nhà sản xuất và nhà thiết kế tiếp tục cải thiện chất lượng và mẫu mã sản phẩm của họ, do đó cho phép phụ nữ nắm bắt cơ hội kinh tế và tiếp cận giáo dục.

Theo bà Saadia Zahidi, Giám đốc Điều hành Diễn đàn Kinh tế Thế giới và là người đứng đầu Báo cáo Khoảng cách Giới Toàn cầu (báo cáo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới về bất bình đẳng giới trên thế giới) tin rằng các chính phủ có vai trò quan trọng trong việc thu hẹp khoảng cách này, vốn đang ngày càng được nới rộng trong đại dịch vì thời gian cần thiết để thu hẹp khoảng cách giới trên toàn thế giới đã tăng thêm một thế hệ, từ 99,5 năm lên 135,6 năm. Bà nhận xét: “Nếu các công ty muốn tìm ra sự sáng tạo và đổi mới cần thiết để thoát khỏi cuộc khủng hoảng này, thì sự đa dạng là chìa khóa và họ cũng phải suy nghĩ về điều đó từ góc độ đầu tư kinh doanh.”

Đảm bảo rằng phụ nữ được tiếp cận nhiều hơn với cơ hội do các dự án bền vững mang lại sẽ kích thích tăng trưởng kinh tế, cải thiện kết quả môi trường và biến họ thành những tác nhân thực sự của sự thay đổi.

Khi được bầu làm nữ Tổng thống đầu tiên của Ireland, Mary Robinson nói: “Tôi đã được bầu bởi những phụ nữ Ireland, những người bước ra bên ngoài khu vực trong nước, đã di chuyển các giới hạn”.

Nhờ cam kết của ISO và sự hợp tác của các thành viên, việc áp dụng các tiêu chuẩn và sáng kiến sẽ cho phép phụ nữ không chỉ thay đổi hệ thống mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển một mô hình mới bền bỉ hơn./

THỨC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KHAI THÁC CƠ HỘI TỪ CMCN 4.0

Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, cùng với đó là tác động đa chiều của toàn cầu hóa, tự do hoá thương mại và sự phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết của khoa học công nghệ thế giới. Đây chính là cơ hội, đồng thời cũng là thách thức rất lớn cho các quốc gia như Việt Nam.



Để giải quyết vấn đề trên, Việt Nam cần có những giải pháp thúc đẩy năng lực chế tạo và hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp nội địa để đóng góp đáng kể cho việc sản xuất, xuất khẩu sản phẩm ứng dụng công nghệ cao. Cụ thể, cần thực hiện các chương trình xúc tiến chuyển giao công nghệ từ các nước có công nghệ tiên tiến trên thế giới cho doanh nghiệp trong nước; xây dựng và triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước đổi mới công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao, thông qua chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ.

Đồng thời, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, cải thiện hạ tầng KH&CN và môi trường kinh doanh, thúc đẩy các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đầu tư chuyển giao công nghệ và triển khai hoạt động

thiết kế, chế tạo tại Việt Nam thay vì tăng cường gia công, lắp ráp sử dụng lao động giá rẻ.

Việt Nam cũng cần đổi mới mô hình tăng trưởng trên cơ sở nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế; phát triển các ngành có giá trị gia tăng cao, ứng dụng khoa học - công nghệ và sử dụng lao động chất lượng cao, đồng thời tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Cùng với đó, cần đặt doanh nghiệp vào vị trí trung tâm của hệ thống đổi mới quốc gia; xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm quyền tự do kinh doanh và nỗ lực tạo môi trường kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho doanh nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh hội nhập quốc tế để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong nước.

Điều này đòi hỏi cần có chiến lược dài hạn với tầm nhìn xa để không chỉ thu lại hiệu quả kinh tế trước mắt mà còn đón đầu sự phát triển kinh tế trong tương lai. Bên cạnh đó, các bộ, ngành cùng với các tổ chức KH&CN cần vạch ra các giải pháp cụ thể, phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế đất nước. Những việc cần làm hiện nay đối với Việt Nam là dành nhiều nguồn lực hơn nữa cho hoạt động đổi mới sáng tạo, cân bằng lại hệ thống đổi mới sáng tạo bằng cách đặt doanh nghiệp ở trung tâm, điều phối hoạt động KH&CN của các nhân tố nhà nước, đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp tự xây dựng năng lực và cam kết nguồn lực lớn hơn cho đổi mới sáng tạo.

Cụ thể, cần xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp trong

nước tăng cường năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo; tích cực tham gia vào môi trường hợp tác và cạnh tranh quốc tế; chủ động làm việc với các tập đoàn đa quốc gia để tiếp thu công nghệ; phát triển các giải pháp, quy trình và sản phẩm mới.

Cũng cần nhắc đến sự xuất hiện của Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 khi nói đến những định hướng phát triển cho KH&CN trong giai đoạn này. Sự kết hợp của công nghệ trong các lĩnh vực vật lý, công nghệ số và sinh học tạo ra khả năng hoàn toàn mới, có tác động sâu sắc tới các hệ thống chính trị, xã hội, kinh tế của thế giới.

Có thể có những tác động vô cùng to lớn đến các doanh nghiệp, các Chính phủ, đến thị

trường lao động, và trực tiếp đến người dân. Như vậy, doanh nghiệp Việt Nam cần có sự hỗ trợ từ những chính sách nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng KH&CN để khai thác cơ hội cũng như đối mặt với các thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Trước hết, đó là những chính sách khuyến khích phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao và ứng dụng một số công nghệ mới, áp dụng hệ thống quản lý, quản trị theo xu thế của cuộc cách mạng này; cũng như những chính sách và chiến lược mới về phát triển ngành tự động hóa, công nghệ cao, cụ thể những lĩnh vực chuyên sâu như vật liệu nano, năng lượng và tính toán lượng tử, trí tuệ nhân tạo./.

TIÊU CHUẨN ĐỀ XUẤT SẼ CUNG CẤP HƯỚNG DẪN VỀ HỆ THỐNG THỊ GIÁC MÁY CHỌN THÙNG

Ủy ban hệ thống hình ảnh 3D của ASTM Quốc tế (E57) đang phát triển một tiêu chuẩn được đề xuất sẽ cung cấp hướng dẫn cho các hệ thống chọn thùng bằng robot được sử dụng để phân loại, lắp ráp và đóng gói các mặt hàng trong môi trường công nghiệp.



Phó chủ tịch ủy ban E5, Tiến sĩ Kamel Saidi nói “Các hệ thống này được sử dụng cho việc phân loại các bộ phận vào thùng, cho các bộ phận vào và tháo chúng khỏi nhà máy CNC, thực hiện đơn đặt hàng và lắp ráp sản phẩm.”

Theo Saidi, khi các hệ thống này được áp dụng cho các nhiệm vụ phức tạp hơn, gánh

nặng đối với hệ thống thị giác máy, hoạt động như mắt cho robot, ngày càng trở nên đáng kể. “Việc giải quyết vấn đề chọn thùng bằng cách sử dụng các kỹ thuật thị giác máy 2D trở nên không thể và việc sử dụng hệ thống thị giác máy 3D có thể xử lý tốt hơn các hình học phức tạp” Saidi nói.

Tiêu chuẩn đề xuất (WK78941) sẽ tiết kiệm thời gian cho người sử dụng hệ thống thị giác máy 3D bằng cách giúp người dùng chọn đúng hệ thống cho mục đích của họ. Saidi lưu ý rằng tiêu chuẩn được đề xuất cũng sẽ đẩy nhanh quá trình áp dụng các công nghệ mới.

Armin Khatoonabadi, đồng sáng lập và giám đốc điều hành tại Apera AI, cho biết: “Tiêu chuẩn được đề xuất sẽ giúp người dùng, bao gồm các công ty sản xuất và kho hàng trong chuỗi cung ứng, hiểu rõ hơn về mức độ hoạt động của hệ thống. “Người dùng sẽ mất ít thời gian hơn khi so sánh các hệ thống khác nhau để chọn ra hệ thống phù hợp nhất cho ứng dụng của họ. Các nhà sản xuất hệ thống sẽ có thể hiểu cách hệ thống của họ có thể được cải thiện.”

Người dùng và nhà sản xuất hệ thống thị giác máy 3D được mời tham gia ủy ban phát triển tiêu chuẩn được đề xuất./.

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ - ĐÁP ỨNG THÁCH THỨC CANH TÁC THÔNG MINH VÀ BỀN VỮNG

ISO đã thành lập một nhóm chuyên gia quốc tế để đáp ứng thách thức về thực phẩm bền vững trong một thế giới có nhu cầu ngày càng tăng thông qua các công nghệ thông minh.



Hầu hết chúng ta đều đồng ý rằng nhân loại đang phải đối mặt với những vấn đề nghiêm trọng. Mặc dù nhịp sống ngày càng gia tăng là nguyên nhân một phần gây ra những vấn đề này, nhưng công nghệ đang mở ra những con đường mới để giải quyết chúng, bao gồm cả việc khai thác sức mạnh của kết nối để phục vụ dân số ngày càng tăng trên một hành tinh có nguồn tài nguyên đang bị thu hẹp.

Ngành nông nghiệp có liên quan đến Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc (SDG) trực tiếp bằng cách đưa ra các phản ứng cho mục tiêu "Không đói", hoặc gián tiếp bằng cách đóng góp vào mục tiêu "Không đói nghèo". Tuy nhiên, giống như hầu hết các hoạt động của con người, nó cũng tiêu tốn tài nguyên và có thể gây ra những tác động tiêu cực.

Vai trò của tiêu chuẩn là giúp các trang trại ở mọi quy mô tăng năng suất, đồng thời, hạn chế tác động của nông nghiệp đối với việc đạt được các mục tiêu SDG nhất định (Nước sạch và vệ sinh, Các biện pháp liên quan đến cuộc chiến chống biến đổi khí hậu hoặc sự sống Trái đất). Các tiêu chuẩn ISO có thể giúp tất cả nông dân trong vấn đề này, từ các trang

trại nhỏ tập trung vào nông nghiệp tự cung tự cấp đến các trang trại có diện tích hàng chục nghìn ha và chủ yếu dựa vào cơ giới hóa.

Để giải quyết những vấn đề liên quan, cần có các giải pháp hợp tác. Đây chính xác là kiểu tiếp cận mà tiêu chuẩn ISO cho phép. Chúng ta có thể nắm được vai trò cơ bản của tiêu chuẩn hóa trong nhiều tình huống, chẳng hạn như cách đẩy nhanh sự phát triển của các thành phố thông minh. Trong trường hợp này, ở đầu kia của phạm vi, tập trung công việc vào đất nông nghiệp và sản xuất nông sản thực phẩm.

Thế giới kỹ thuật số đồng nghĩa với siêu kết nối, dựa trên tốc độ nhân tạo và không bao giờ dừng lại, đối nghịch với sự phát triển chậm của lá, chồi, hạt và củ. Hai thứ này thoát nhìn có vẻ không thể hòa giải.

Đó là một thực tế, nông nghiệp hiện nay dựa trên dữ liệu. Khi các nguồn lực, lợi nhuận bị giảm mạnh và biến đổi khí hậu làm cho thời tiết khó dự đoán hơn, canh tác cho mục đích thương mại hiện dựa vào việc thu thập, giải thích và trao đổi khối lượng thông tin ngày càng tăng để cho phép các nhà khai thác tiếp tục hoạt động của họ.

Tuy nhiên giao tiếp giữa các thiết bị, cảm biến và phần mềm khác nhau được sử dụng là không tối ưu. Vậy chính xác thì ISO có thể giúp được gì trong lĩnh vực tương tác?

Nhóm Tư vấn chiến lược của ISO về nông nghiệp thông minh do các thành viên ISO hỗ trợ cho Hoa Kỳ và Đức, hai trong số các quốc gia dẫn đầu thế giới về nông nghiệp công nghiệp. Cốt lõi của nhóm mới này tập hợp các thành viên ISO từ 21 quốc gia, đại diện cho đầy đủ các bối cảnh và thách thức nông nghiệp.

Đáng chú ý là Trung Quốc và Ấn Độ (hai quốc gia có nền nông nghiệp dựa trên cả trang trại gia đình tự cung tự cấp và xuất khẩu hàng hóa quy mô công nghiệp), nhưng cũng có các quốc gia như Singapore hoặc Hà Lan (cả hai đều giải quyết mật độ dân số cao trên đất có giá trị cao thông qua sản xuất dựa trên công nghệ, thâm canh cao)./.

CÁC TIÊU CHUẨN MỚI CẬP NHẬT TRONG THÁNG 3/2022

❖ TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN)

TCVN 12314-2:2022

Phòng cháy chữa cháy. Bình chữa cháy tự động kích hoạt. Phần 2: Bình khí chữa cháy

Số trang:22

TCVN 13376-3:2021

Hệ thống ngoài cơ thể cho lọc máu. Phần 3: Thiết bị lọc huyết tương

Số trang:21

TCVN 13383:2021

Thiết bị hô hấp. Máy theo dõi trẻ sơ sinh. Yêu cầu riêng

Số trang:37

TCVN 13384-1:2021

Thiết bị tiêm dùng trong y tế.

Phần 1: Ống thuốc tiêm

Số trang:13

TCVN 13384-2:2021

Thiết bị tiêm dùng trong y tế.

Phần 2: Ống thuốc tiêm một điểm cắt (OPC)

Số trang:10

TCVN 13385:2021

Nắp chụp làm từ tổ hợp nhôm.

Chất dẻo dùng cho các chai truyền dịch và lọ thuốc tiêm. Yêu cầu và phương pháp thử

Số trang:10

TCVN 13386:2021

Thiết bị điện y tế. Triển khai, thực hiện và hướng dẫn vận hành để nhận diện người sốt bằng thiết bị

ghi thân nhiệt dùng trong sàng lọc

Số trang:39

TCVN 13387-2-67:2021

Thiết bị điện y tế. Phần 2-67: Yêu cầu riêng về an toàn cơ bản và

tính năng thiết yếu của thiết bị duy trì oxy

Số trang:67

TCVN 13388:2021

Hệ thống oxy lỏng có thể vận

chuyển được dùng trong y tế. Yêu cầu riêng

Số trang:35

TCVN 13389:2021

Vật cấy ghép tim mạch và các cơ quan nhân tạo. Hệ thống tuần hoàn ngoài cơ thể. Bộ lọc máu đường động mạch

Số trang:24

TCVN 13391-1:2021

Vật cấy ghép phẫu thuật.Nhựa polyetylen siêu cao phân tử.Phần 1: Dạng bột

Số trang:8

TCVN 13391-2:2021

Vật cấy ghép phẫu thuật.Nhựa polyetylen siêu cao phân tử.Phần 2: Dạng đúc

Số trang:9

TCVN 13391-5:2021

Vật cấy ghép phẫu thuật. Nhựa polyetylen siêu cao phân tử. Phần 5: Phương pháp đánh giá hình thái

Số trang:10

TCVN 13392:2021

Vật cấy ghép phẫu thuật. Xi măng nhựa acrylic

Số trang:25

TCVN 13393:2021

Vật cấy ghép phẫu thuật. Dung dịch thử nghiệm và điều kiện môi trường đối với thử nghiệm ăn

mòn tĩnh và ăn mòn động trên vật liệu cấy ghép và thiết bị y tế

Số trang:14

TCVN 13394:2021

Vật cấy ghép phẫu thuật. Nguyên tắc cơ bản về an toàn và tính năng

Số trang:31

TCVN 13395-1:2021

Thiết bị gây mê và hô hấp. Bộ trao đổi nhiệt - ẩm (HME) dùng làm

ẩngười. Phần 1: HME dùng với thể tích lưu thông tối thiểu 250 ml

Số trang:27

TCVN 13395-2:2021

Thiết bị gây mê và hô hấp. Bộ trao đổi nhiệt - ẩm (HME) dùng làm

ẩm khí thở cho người. Phần 2: HME dùng cho bệnh nhân được mở

quản với thể tích lưu thông tối thiểu 250 ml

Số trang:12

TCVN 13416:2021

Thiết bị y tế chẩn đoán in vitro. Đo lường trong các mẫu thử có nguồn gốc sinh học. Yêu cầu về nội dung và thể hiện các quy trình đo quy

chiếu

TCVN 13417:2021

Thử nghiệm lâm sàng trong phòng thí nghiệm và hệ thống thử nghiệm chẩn đoán in vitro.

Phương pháp tham chiếu để thử nghiệm hoạt tính in vitro của các chất kháng nấm liên quan đến các bệnh nhiễm trùng

Số trang:27

TCVN 13455:2022

Phòng cháy chữa cháy. Ống mềm bằng kim loại kết nối đầu phun trong hệ thống Sprinkler tự động.

Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử

Số trang:17

TCVN 13456:2022

Phòng cháy chữa cháy. Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn. Yêu cầu thiết kế, lắp đặt

Số trang:17

TCVN 13457-1:2022

Phòng cháy chữa cháy. Chất chữa cháy gốc nước. Phần 1: Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử đối với

chất phụ gia

Số trang:58

TCVN 8026-7:2021

Quá trình vô khuẩn sản phẩm chăm sóc sức khỏe . Phần 7: Quá

trình thay thế cho thiết bị y tế và các sản phẩm kết hợp

Số trang:31

tcvn 13390:2021

Vật cấy ghép tim mạch và các cơ quan nhân tạo. Hệ thống vỏ cứng

chứa máu tĩnh mạch/máu hút từ vùng mô tim (có/không có màng

lọc) và các túi mềm chứa máu tĩnh

mạch

Số trang:26

❖ TIÊU CHUẨN ISO

ISO 10304-4:2022

Water quality — Determination of dissolved anions by liquid chromatography of ions — Part 4: Determination of chlorate, chloride and chlorite in water with low contamination

Pages: 15

Replaces: ISO 10304-4:1997

ISO 10423:2022

Petroleum and natural gas industries — Drilling and production equipment — Wellhead and tree equipment

Pages: 4

Replaces: ISO 10423:2009

ISO 10716:2022

Paper and board — Determination of alkali reserve

Pages: 4

Replaces: ISO 10716:1994

ISO 11093-4:2022

Paper and board — Testing of cores — Part 4: Measurement of dimensions

Pages: 13

Replaces: ISO 11093-4:2016

ISO 11593:2022

Robots for industrial environments — Automatic end effector exchange systems — Vocabulary

Pages: 19

ISO 11606:2022

Ships and marine technology — Marine electromagnetic compasses

Pages: 14

Replaces: ISO 11606:2000

ISO 11795:2018/AMD 1:2022

Agricultural tractor drive wheel tyres — Explanation of rolling circumference index (RCI) and speed radius index (SRI) and method of measuring tyre rolling circumference — Amendment 1

Pages: 2

ISO 11806-1:2022

Agricultural and forestry machinery — Safety requirements and testing for portable, hand-held, powered brush-cutters and grass-trimmers — Part 1: Machines fitted with an integral combustion engine

Pages: 34

Replaces: ISO 11806-1:2011

ISO 11850:2011/AMD 2:2022

Machinery for forestry — General safety requirements — Amendment 2: Access to operator's station and maintenance locations

Pages: 11

ISO 12856-1:2022

Railway applications — Polymeric composite sleepers, bearers and transoms — Part 1: Material characteristics

Pages: 10

Replaces: ISO 12856-1:2014

ISO 12856-3:2022

Railway applications — Polymeric composite sleepers, bearers and transoms — Part 3: General requirements

Pages: 42

ISO 13472-1:2022

Acoustics — Measurement of sound absorption properties of road surfaces in situ — Part 1: Extended surface method

Pages: 29

Replaces: ISO 13472-1:2002

ISO 13972:2022

Health informatics — Clinical information models — Characteristics, structures and requirements

Pages: 77

Replaces: ISO/TS 13972:2015

ISO 14229-3:2022

Road vehicles — Unified diagnostic services (UDS) — Part 3: Unified diagnostic services on CAN implementation (UDSonCAN)

Pages: 19

Replaces: ISO 14229-3:2012

ISO 14520-17:2022

Gaseous fire-extinguishing systems — Physical properties and system design — Part 17: Halocarbon Blend 55

Pages: 9

ISO 14708-4:2022

Implants for surgery — Active implantable medical devices — Part 4: Implantable infusion pump systems

Pages: 58

Replaces: ISO 14708-4:2008

ISO 15013:2022

Plastics — Extruded sheets of polypropylene (PP) — Requirements

and test methods

Pages: 10

Replaces: ISO 15013:2007

ISO 15179:2022

Hot-rolled twin-roll cast steel sheet of structural quality and high strength steel

Pages: 9

Replaces: ISO 15179:2012

ISO 15208:2022

Continuous hot-dip zinc-coated twin-roll cast steel sheet of commercial quality

Pages: 13

Replaces: ISO 15208:2012

ISO 15211:2022

Steel sheet, twin-roll cast, zinc-coated by the continuous hot-dip process, of structural quality and high strength

Pages: 16

Replaces: ISO 15211:2012

ISO 15924:2022

Information and documentation — Codes for the representation of names of scripts

Pages: 9

Replaces: ISO 15924:2004

ISO 16573-2:2022

Steel — Measurement method for the evaluation of hydrogen embrittlement resistance of high-strength steels — Part 2: Slow strain rate test

Pages: 12

ISO 16796:2022

Nuclear energy — Determination of Gd₂O₃ content in gadolinium fuel blends and gadolinium fuel pellets by atomic emission spectrometry using an inductively coupled plasma source (ICP-AES)

Pages: 9

Replaces: ISO 16796:2004

ISO 16844-1:2022

Road vehicles — Tachograph systems — Part 1: Electromechanical components

Pages: 6

Replaces: ISO 16844-1:2013

ISO 16844-4:2022

Road vehicles — Tachograph systems — Part 4: Display unit communication interface

Pages: 12

Replaces: ISO 16844-4:2015

ISO 1704:2022

Ships and marine technology — Stud-link anchor chains

Pages: 34

Replaces: ISO 1704:2008

ISO 17109:2022

Surface chemical analysis — Depth profiling — Method for sputter rate determination in X-ray photoelectron spectroscopy, Auger electron spectroscopy and secondary-ion mass spectrometry sputter depth profiling using single and multi-layer thin films

Pages: 21

Replaces: ISO 17109:2015

ISO 17439:2022

Health informatics — Development of terms and definitions for health informatics glossaries

Pages: 9

Replaces: ISO/TS 17439:2014

ISO 17639:2022

Destructive tests on welds in metallic materials — Macroscopic and microscopic examination of welds

Pages: 9

Replaces: ISO 17639:2003

ISO 17840-1:2022

Road vehicles — Information for first and second responders — Part 1:

Rescue sheet for passenger cars and light commercial vehicles

Pages: 15

Replaces: ISO 17840-1:2015

ISO 17892-12:2018/AMD 2:2022

Geotechnical investigation and testing — Laboratory testing of soil — Part 12: Determination of liquid and plastic limits — Amendment 2

Pages: 2

ISO 18473-4:2022

Functional pigments and extenders for special applications — Part 4: Nanoscale titanium dioxide for photocatalytic application

Pages: 5

ISO 18665:2022

Traditional Chinese medicine — Herbal decoction apparatus

Pages: 8

Replaces: ISO 18665:2015

ISO 18909:2022

Photography — Processed photographic colour films and paper prints — Methods for measuring image stability

Pages: 50

Replaces: ISO 18909:2006

ISO 20126:2022

Dentistry — Manual toothbrushes — General requirements and test methods

Pages: 11

Replaces: ISO 20126:2012/AMD

1:2018

ISO 20672:2022

Ships and marine technology — Rate of turn indicators

Pages: 6

Replaces: ISO 20672:2007/COR

1:2008

ISO 20673:2022

Ships and marine technology — Electric rudder angle indicators

Pages: 5

Replaces: ISO 20673:2007

ISO 20766-14:2022

Road vehicles — Liquefied petroleum gas (LPG) fuel system components — Part 14: Vaporizer/pressure regulator

Pages: 6

ISO 2080:2022

Metallic and other inorganic coatings — Surface treatment, metallic and other inorganic coatings — Vocabulary

Pages: 28

Replaces: ISO 2080:2008

ISO 21368:2022

Adhesives — Guidelines for the fabrication of adhesively bonded structures and reporting procedures suitable for the risk evaluation of such structures

Pages: 100

Replaces: ISO 21368:2005

ISO 21395-2:2022

Optics and photonics — Test method for refractive index of optical glasses — Part 2: V-block refractometer method

Pages: 26

ISO 22074-8:2022

Railway infrastructure — Rail fastening systems — Part 8: Test method for

vertical stiffness

Pages: 12

ISO 22480-1:2022

Railway applications — Concrete sleepers and bearers for track — Part 1: General requirements

Pages: 38

ISO 22480-2:2022

Railway applications — Concrete sleepers and bearers for track — Part 2: Prestressed monoblock sleepers

Pages: 19

ISO 22553-10:2022

Paints and varnishes — Electrodeposition coatings — Part 10: Edge protection

Pages: 5

ISO 22555:2022

Ships and marine technology — Propeller pitch indicators

Pages: 6

ISO 22578:2022

Graphical symbols — Safety colours and safety signs — Natural disaster safety way guidance system

Pages: 32

ISO 22769:2022

Essential oil of Australian sandalwood [Santalum spicatum (R.Br.) A.D.C.]

Pages: 7

Replaces: ISO 22769:2009

ISO 230-4:2022

Test code for machine tools — Part 4: Circular tests for numerically controlled machine tools

Pages: 26

Replaces: ISO 230-4:2005

ISO/ASTM TR 52916:2022

Additive manufacturing for medical — Data — Optimized medical image data

Pages: 24

ISO/IEC 15946-5:2022

Information security — Cryptographic techniques based on elliptic curves — Part 5: Elliptic curve generation

Pages: 35

Replaces: ISO/IEC 15946-5:2017

ISO/IEC 18047-3:2022

Information technology — Radio frequency identification device conformance test methods — Part 3: Test methods for air interface

- communications at 13,56 MHz
Pages: 43
Replaces: ISO/IEC TR 18047-3:2011
ISO/IEC 20009-3:2022
Information security — Anonymous entity authentication — Part 3: Mechanisms based on blind signatures
Pages: 16
ISO/IEC 21558-1:2022
Telecommunications and information exchange between systems — Future network architecture — Part 1: Switching and routing
Pages: 7
ISO/IEC 21558-3:2022
Telecommunications and information exchange between systems — Future network architecture — Part 3: Networking of everything
Pages: 21
ISO/IEC 21559-1:2022
Telecommunications and information exchange between systems — Future network protocols and mechanisms — Part 1: Switching and routing
Pages: 22
ISO/IEC 21559-3:2022
Telecommunications and information exchange between systems — Future network protocols and mechanisms — Part 3: Networking of everything
Pages: 39
ISO/IEC 23009-8:2022
Information technology — Dynamic adaptive streaming over HTTP (DASH) — Part 8: Session-based DASH operations
Pages: 19
ISO/IEC 23751:2022
Information technology — Cloud computing and distributed platforms — Data sharing agreement (DSA) framework
Pages: 26
ISO/IEC 27002:2022
Information technology — Security techniques — Code of practice for information security controls
Pages: 80
ISO/IEC 38503:2022
Information technology — Governance of IT — Assessment of the governance of IT
Pages: 24
ISO 23326:2022
Human resource management — Employee engagement — Guidelines
Pages: 10
ISO 23472-5:2022
Foundry machinery — Vocabulary — Part 5: Cupola furnaces and pouring devices and ladles
Pages: 15
ISO 23553-1:2022
Safety and control devices for oil burners and oil-burning appliances — Particular requirements — Part 1: Automatic and semi-automatic valves
Pages: 45
Replaces: ISO 23553-1:2014
ISO 23555-1:2022
Gas pressure safety and control devices for use in gas transmission, distribution and installations for inlet pressures up to and including 10 MPa — Part 1: General requirements
Pages: 70
ISO 23956:2022
Traditional Chinese medicine — Determination of benzopyrene in processed natural products
Pages: 10
ISO 24020:2022
Corrosion of metals and alloys — Standard test method for particle-free erosion corrosion of metallic materials by jet-in-slit
Pages: 11
ISO 24162:2022
Test method for energy consumption of refuse collection vehicles
Pages: 12
ISO 24649:2022
Agricultural irrigation equipment — Manually and hydraulically operated plastics valves
Pages: 13
Replaces: ISO 9911:2006
ISO 26021-1:2022
Road vehicles — End-of-life activation of in-vehicle pyrotechnic devices — Part 1: Application and communication interface
Pages: 88
ISO 28927-13:2022
Hand-held portable power tools — Test methods for evaluation of vibration emission — Part 13: Fastener driving tools
Pages: 21
ISO 3030:2022
Rolling bearings — Radial needle roller and cage assemblies — Boundary dimensions, geometrical product specifications (GPS) and tolerance values
Pages: 10
ISO 31073:2022
Risk management — Vocabulary
Pages: 10
ISO 3518:2022
Essential oil of sandalwood (*Santalum album* L.)
Pages: 7
Replaces: ISO 3518:2002
ISO 37166:2022
Smart community infrastructures — Urban data integration framework for smart city planning (SCP)
Pages: 28
ISO 3915:2022
Plastics — Measurement of resistivity of conductive plastics
Pages: 6
Replaces: ISO 3915:1981
ISO 4254-17:2022
Agricultural machinery — Safety — Part 17: Root crop harvesters
Pages: 54
ISO 489:2022
Plastics — Determination of refractive index
Pages: 12
ISO 5258:2022
Healthcare organization management — Pandemic response (respiratory) — Drive-through screening station
Pages: 13
ISO/TR 3152:2022
Road vehicles — Comparison between ISO 26262-12 and other parts of the ISO 26262 series to support motorcycle adaptation
Pages: 19

ISO/TS 12835:2022

Qualification of casing connections for thermal wells

Pages: 163

Replaces: ISO/PAS 12835:2013

❖ **TIÊU CHUẨN IEC**

IEC 60598-2-20:2022

Luminaires - Part 2-20: Particular requirements - Lighting chains

Pages: 46

Replaces: IEC 60598-2-

20:2014/COR1:2016

IEC 60598-2-20:2022 RLV

Luminaires - Part 2-20: Particular requirements - Lighting chains

Pages: 71

IEC 60747-5-14:2022
Semiconductor devices - Part 5-14: Optoelectronic devices - Light emitting diodes - Test method of the surface temperature based on the thermoreflectance method

Pages: 21

IEC 60794-1-220:2022

Optical fibre cables - Part 1-220:

Generic specification - Basic optical cable test procedures -

Environmental test methods - Salt spray corrosion test, method F20

Pages: 13

IEC 61169-17:2022

Radio-frequency connectors - Part 17: Sectional specification for RF

coaxial connectors with inner diameter of outer conductor 6,5 mm (0,256 in) with screw

coupling - Characteristic impedance 50 ohms (Type TNC)

Pages: 50

IEC 63248:2022

Conductors for overhead lines -

Coated or clad metallic wire for concentric lay stranded conductors

Pages: 75

CISPR 16-1-

6:2014+AMD1:2017+AMD2:2022 CSV

Specification for radio disturbance and immunity measuring apparatus and

methods - Part 1-6: Radio disturbance and immunity measuring apparatus - EMC

antenna calibration

Pages: 836

CISPR 16-1-6:2014/AMD2:2022

Amendment 2 - Specification for radio disturbance and immunity

measuring apparatus and methods - Part 1-6: Radio

disturbance and immunity measuring apparatus - EMC

antenna calibration

Pages: 48

IEC 60050-417:2022

International Electrotechnical

Vocabulary (IEV) - Part 417: Marine energy - Wave, tidal and other water current converters

Pages: 46

IEC 61754-4:2022
Fibre optic interconnecting devices and passive components -

Fibre optic connector interfaces - Part 4: Type SC connector family

Pages: 73

Replaces: IEC 61754-

4:2013/COR1:2014

IEC 61754-4:2022 RLV

Fibre optic interconnecting devices and passive components -

Fibre optic connector interfaces - Part 4: Type SC connector family

Pages: 112

Replaces: IEC 61754-

4:2013/COR1:2014

IEC 61754-6:2022

Fibre optic interconnecting devices and passive components -

Fibre optic connector interfaces - Part 6: Type MU connector family

Pages: 165

IEC 61754-6:2022 RLV

Fibre optic interconnecting devices and passive components -

Fibre optic connector interfaces - Part 6: Type MU connector family

Pages: 248

Replaces: IEC 61754-6:2013

IEC 60749-28:2022

Semiconductor devices -

Mechanical and climatic test methods - Part 28: Electrostatic

discharge (ESD) sensitivity testing

- Charged device model (CDM) - device level

Pages: 98

IEC 60749-28:2022 RLV

Semiconductor devices -

Mechanical and climatic test methods - Part 28: Electrostatic

discharge (ESD) sensitivity testing - Charged device model (CDM) -

device level

Pages: 147

IEC 62660-3:2022

Secondary lithium-ion cells for the propulsion of electric road

vehicles - Part 3: Safety

requirements

Pages: 56

IEC 62660-3:2022 RLV

Secondary lithium-ion cells for the propulsion of electric road

vehicles - Part 3: Safety

requirements

Pages: 85

Replaces: IEC 62660-3:2016

IEC SRD 63219:2022

Active assisted living (AAL) system development guidance for

AAL service providers

Pages: 19

IEC 63295:2022

Specification for WB series glass beads with 50 ? impedance for RF

connectors

Pages: 33

IEC 60794-3:2022

Optical fibre cables - Part 3:

Outdoor cables - Sectional

specification

Pages: 33

Replaces: IEC 60794-3:2014

IEC 60794-3:2022 RLV

Optical fibre cables - Part 3:

Outdoor cables - Sectional

specification

Pages: 52

IEC 61000-4-20:2022

Electromagnetic compatibility (EMC) - Part 4-20: Testing and

measurement techniques -

Emission and immunity testing in transverse electromagnetic (TEM)

waveguides

- Pages: 229
Replaces: IEC 61000-4-20:2010
IEC 61169-1-6:2022
Radio-frequency connectors - Part 1-6: Electrical test methods - RF power
Pages: 28
IEC 61169-21:2022
Radio-frequency connectors - Part 21: Sectional specification for RF connectors with inner diameter of outer conductor 9,5 mm (0,374 in) with screw coupling - Characteristic impedance 50 ohms (Type SC)
Pages: 58
IEC 61169-67:2022
Radio frequency connectors - Part 67: Sectional specification for series TRL threaded triaxial connectors
Pages: 40
IEC 61169-68:2022
Radio-frequency connectors - Part 68: Sectional specification for series TRK bayonet coupling triaxial connectors
Pages: 54
IEC 61300-2-46:2019/COR1:2022
Corrigendum 1 - Fibre optic interconnecting devices and passive components - Basic test and measurement procedures - Part 2-46: Tests - Damp heat, cyclic
Pages: 2
Replaces: IEC 61300-2-46:2006/COR1:2012
IEC TS 62876-3-1:2022
Nanomanufacturing - Reliability assessment - Part 3-1: Graphene-based material - Stability: Temperature and humidity test
Pages: 17
IEC TR 63362-1:2022
Application of **fixed** capacitors in electronic equipment - Part 1: Aluminium electrolytic capacitors
Pages: 26
ISO/IEC 20009-3:2022
Information security - Anonymous entity authentication - Part 3: Mechanisms based on blind signatures
Pages: 16
ISO/IEC 23009-8:2022
Information technology - Dynamic adaptive streaming over HTTP (DASH) - Part 8: Session-based DASH operations
Pages: 19
ISO/IEC 23751:2022
Information technology - Cloud computing and distributed platforms - Data sharing agreement (DSA) framework
Pages: 26
IEC 61970-301:2020+AMD1:2022 CSV
Energy management system application program interface (EMS-API) - Part 301: Common information model (CIM) base
Pages: 2320
Replaces: IEC 61970-301:2016 RLV
IEC 61970-301:2020/AMD1:2022
Amendment 1 - Energy management system application program interface (EMS-API) - Part 301: Common information model (CIM) base
Pages: 14
Replaces: IEC 61970-301:2016 RLV
IEC 61970-CGMES:2022
Energy management system application program interface (EMS-API) - Common Grid Model Exchange Specification (CGMES)
Pages: 4315
Replaces: IEC 61970-302:2018
IEC 61970:2022 SER
Energy management system application program interface (EMS-API) - ALL PARTS
Pages: 6848
Replaces: IEC 61970-1:2005
IEC 62228-7:2022
Integrated circuits - EMC evaluation of transceivers - Part 7: CXPI transceivers
Pages: 101
IEC 62788-7-3:2022
Measurement procedures for materials used in photovoltaic modules - Part 7-3: Accelerated stress tests - Methods of abrasion of PV module external surfaces
Pages: 43
ISO/IEC 27002:2022
Information security, cybersecurity and privacy protection - Information security controls
Pages: 152
Replaces: ISO/IEC 27002:2013/COR2:2015
IEC 61753-091-02:2022
Fibre optic interconnecting devices and passive components - Performance standard - Part 091-02: Non-connectorized 3-port incompletely circulated single-mode fibre optic circulators for category C - Controlled environments
Pages: 28
IEC 61968-100:2022
Application integration at electric utilities - System interfaces for distribution management - Part 100: Implementation profiles
Pages: 498
Replaces: IEC 61968-100:2013
ISO/IEC 23094-4:2022
Information technology - General video coding - Part 4: Conformance and reference software for essential video coding
Pages: 32
ISO/IEC 24745:2022
Information security, cybersecurity and privacy protection - Biometric information protection
Pages: 63
Replaces: ISO/IEC 24745:2011
IEC 60034-1:2022
Rotating electrical machines - Part 1: Rating and performance
Pages: 161
Replaces: IEC 60034-1:2017 RLV
IEC 60034-1:2022 RLV

Rotating electrical machines - Part 1: Rating and performance Pages: 244 IEC 60034:2022 SER	technology cabling - Part 2: Cords as specified in ISO/IEC 11801-1 and related standards Pages: 67 Replaces: IEC 61935-2:2010 IEC 61935-2:2022 CMV	Pages: 147 IEC/IEEE 80005-1:2019/AMD1:2022 Amendment 1 - Utility connections in port - Part 1: High voltage shore connection (HVSC) systems - General requirements Pages: 7 ISO/IEC 14496-12:2022
Rotating electrical machines - ALL PARTS Pages: 342 IEC 60794-1-404:2022	Specification for the testing of balanced and coaxial information technology cabling - Part 2: Cords as specified in ISO/IEC 11801-1 and related standards Pages: 43 IEC TS 62607-6-11:2022	Information technology - Coding of audio-visual objects - Part 12: ISO base media file format Pages: 250 Replaces: ISO/IEC 14496-12:2020 IEC 60728-115:2022
Optical fibre cables - Part 1-404: Generic specification - Basic optical cable test procedures - Electrical test methods - Current-temperature test, method H4 Pages: 13 Replaces: IEC 62442-3:2018 IEC 62442-3:2022	Nanomanufacturing - Key control characteristics - Part 6-11: Graphene - Defect density: Raman spectroscopy Pages: 27 IEC TS 62607-6-9:2022	Cable networks for television signals, sound signals and interactive services - Part 115: In-building optical systems for broadcast signal transmissions Pages: 135 IEC 61169-1-5:2022
Energy performance of lamp controlgear - Part 3: Controlgear for tungsten-halogen lamps and LED light sources - Method of measurement to determine the efficiency of controlgear Pages: 25 Replaces: IEC 62442-3:2018 IEC 62442-3:2022 RLV	Nanomanufacturing - Key control characteristics - Part 6-9: Graphene-based material - Sheet resistance: Eddy current method Pages: 26 IEC 62872-2:2022	Radio frequency connectors - Part 1-5: Electrical test methods - Rise time degradation Pages: 24 IEC 61189-2-501:2022
Energy performance of lamp controlgear - Part 3: Controlgear for tungsten-halogen lamps and LED light sources - Method of measurement to determine the efficiency of controlgear Pages: 43 IEC 63373:2022	Industrial-process measurement, control and automation - Part 2: Internet of Things (IoT) - Application framework for industrial facility demand response energy management Pages: 108 IEC 60400:2017+AMD1:2020+AMD2:2022 CSV	Test methods for electrical materials, printed boards and other interconnection structures and assemblies - Part 2-501: Test methods for materials for interconnection structures - Measurement of resilience strength and resilience strength retention factor of flexible dielectric materials Pages: 32 IEC 62282-3-201:2017+AMD1:2022 CSV
Dynamic on-resistance test method guidelines for GaN HEMT based power conversion devices Pages: 28 IEC TR 61850-10-3:2022	Lampholders for tubular fluorescent lamps and starterholders Pages: 383 IEC 60400:2017/AMD2:2022	Fuel cell technologies - Part 3-201: Stationary fuel cell power systems - Performance test methods for small fuel cell power systems Pages: 338 Replaces: IEC 62282-3-201:2013 IEC 62282-3-201:2017/AMD1:2022
Communication networks and systems for power utility automation - Part 10-3: Functional testing of IEC 61850 systems Pages: 85 IEC 61850:2022 SER	Amendment 2 - Lampholders for tubular fluorescent lamps and starterholders Pages: 13 Replaces: IEC 60400:2008+AMD1:2011+AMD2:2014 CSVIEC/IEEE 80005-1:2019+AMD1:2022 CSV	Amendment 1 - Fuel cell technologies - Part 3-201: Stationary fuel cell power systems
Communication networks and systems for power utility automation - ALL PARTS Pages: 8043 IEC 61935-2:2022	Utility connections in port - Part 1: High voltage shore connection (HVSC) systems - General requirements	

- Performance test methods for small fuel cell power systems
Pages: 24
IEC TS 63349-2:2022
Photovoltaic direct-driven appliance controllers - Part 2: Operation modes and graphic display
Pages: 14
IEC 60079:2022 SER
Explosive atmospheres - ALL PARTS
Pages: 5833
IEC 61094-2:2009+AMD1:2022 CSV
Electroacoustics - Measurement microphones - Part 2: Primary method for pressure calibration of laboratory standard microphones by the reciprocity technique
Pages: 182
Replaces: IEC 61094-2:1992
IEC 61094-2:2009/AMD1:2022
Amendment 1 - Electroacoustics - Measurement microphones - Part 2: Primary method for pressure calibration of laboratory standard microphones by the reciprocity technique
Pages: 13
ISO/IEC GUIDE 75:2006
Strategic principles for future IEC and ISO standardization in industrial automation
Pages: 13
ISO/IEC TS 17021-14:2022
Conformity assessment - Requirements for bodies providing audit and certification of management systems - Part 14: Competence requirements for auditing and certification of management systems for records
Pages: 6
ISO/IEC/IEEE 29119-1:2022
Software and systems engineering - Software testing - Part 1: General concepts
Pages: 47
Replaces: ISO/IEC/IEEE 29119-1:2013
ISO/IEC 30162:2022
Internet of Things (IoT) - Compatibility requirements and model for devices within Industrial IoT systems
Pages: 44
IEC 61196-1-200:2022
Coaxial communication cables - Part 1-200: Environmental test methods - General requirements
Pages: 13
Replaces: IEC 61196-1-200:2014
IEC 61196-1-200:2022 RLV
Coaxial communication cables - Part 1-200: Environmental test methods - General requirements
Pages: 20
IEC 62442-1:2022
Energy performance of lamp controlgear - Part 1: Controlgear for fluorescent lamps - Method of measurement to determine the total input power of controlgear circuits and the efficiency of controlgear
Pages: 41
Replaces: IEC 62442-1:2018
IEC 62442-1:2022 RLV
Energy performance of lamp controlgear - Part 1: Controlgear for fluorescent lamps - Method of measurement to determine the total input power of controlgear circuits and the efficiency of controlgear
Pages: 63
IEC 62442-2:2022
Energy performance of lamp controlgear - Part 2: Controlgear for discharge lamps (excluding low-pressure mercury fluorescent lamps) - Method of measurement to determine the efficiency of controlgear
Pages: 26
IEC 62442-2:2022 RLV
Energy performance of lamp controlgear - Part 2: Controlgear for discharge lamps (excluding low-pressure mercury fluorescent lamps) - Method of measurement to determine the efficiency of controlgear
Pages: 42
- ❖ **TIÊU CHUẨN BS**
- BS ISO 17593:2022**
Clinical laboratory testing and in vitro medical devices. Requirements for in vitro monitoring systems for self-testing of oral anticoagulant therapy
BS EN ISO 4254-6:2020+A11:2021
Agricultural machinery. Safety - Sprayers and liquid fertilizer distributors
BS EN IEC 62031:2020+A11:2021
LED modules for general lighting. Safety specifications
BS 6396:2022
Electrical systems in furniture. Specification
BS EN 50632-2-22:2015+A1:2021
Electric motor-operated tools. Dust measurement procedure - Particular requirements for cut-off machines and wall chasers
BS EN 50632-2-3:2016+A1:2021
Electric motor-operated tools. Dust measurement procedure - Particular requirements for concrete grinders and disk-type sanders
BS EN 61400-13:2015+A1:2022
Wind turbines - Measurement of mechanical loads
BS ISO 22077-1:2022
Health informatics. Medical waveform format - Encoding rules
Replaces: BS ISO 22077-1:2015
BS ISO 20080:2019+A1:2021
Road vehicles. Information for remote diagnostic support. General requirements, definitions and use cases
BS EN ISO 3915:2022
Plastics. Measurement of resistivity of conductive plastics
BS EN IEC 60730-2-14:2019+A2:2021

Automatic electrical controls - Particular requirements for electric actuators
Replaces: BS EN 60730-2-14:1997+A2:2008
BS EN ISO 17962:2015+A1:2022
Agricultural machinery. Equipment for sowing. Minimization of the environmental effects of fan exhaust from pneumatic systems
BS AU 242b:2022
Automotive windscreen repair. Code of practice
BS EN ISO 4833-1:2013+A1:2022
Microbiology of the food chain. Horizontal method for the enumeration of microorganisms - Colony count at 30 °C by the pour plate technique
Replaces: BS EN ISO 4833:2003
BS ISO 11228-1:2021
Ergonomics. Manual handling - Lifting, lowering and carrying
BS ISO 15208:2022
Continuous hot-dip zinc-coated twin-roll cast steel sheet of commercial quality
BS EN IEC 61347-2-14:2018+A11:2021
Lamp controlgear - Particular requirements for DC and/or AC supplied electronic controlgear for fluorescent induction lamps
BS 8102:2022
Protection of below ground structures against water ingress. Code of practice
Replaces: BS 8102:2009
BS ISO 23721:2022
Corrosion of metals and alloys. Rating method by appearance of rust and stains of atmospheric corrosion for stainless steels
BS EN IEC 60034-18-32:2022
Rotating electrical machines - Functional evaluation of insulation systems (Type II).

Electrical endurance qualification procedures for form-wound windings
BS ISO 15211:2022
Steel sheet, twin-roll cast, zinc-coated by the continuous hot-dip process, of structural quality and high strength
BS ISO 3749:2022
Glass syringes. Determination of extractable tungsten
BS ISO 24169:2022
Ships and marine technology. Fireproof watertight hatch covers
BS EN ISO 8536-15:2022
Infusion equipment for medical use - Light-protective infusion sets for single use
BS EN ISO 9712:2022
Non-destructive testing. Qualification and certification of NDT personnel
Replaces: BS EN ISO 9712:2012
BS EN ISO 20126:2022
Dentistry. Manual toothbrushes. General requirements and test methods
Replaces: BS EN ISO 20126:2005
BS EN 12697-15:2022
Bituminous mixtures. Test methods - Determination of the segregation sensitivity
BS EN ISO 15876-3:2017+A2:2021
Plastics piping systems for hot and cold water installations. Polybutene (PB) – Fittings
BS EN IEC 60730-2-8:2020+A1:2021
Automatic electrical controls - Particular requirements for electrically operated water valves, including mechanical requirements
Replaces: BS EN 60730-2-8:1995
BS EN IEC 61010-2-033:2021+A11:2021
Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Particular requirements for hand-held multimeters and other

multimeters for domestic and professional use, capable of measuring mains voltage
BS EN IEC 60335-2-90:2021+A1:2021
Household and similar electrical appliances. Safety - Particular requirements for commercial microwave ovens
Replaces: BS EN 60335-2-90:2002
BS EN ISO 10209:2022
Technical product documentation. Vocabulary. Terms relating to technical drawings, product definition and related documentation
Replaces: BS EN ISO 10209:2012
BS EN 13725:2022
Stationary source emissions. Determination of odour concentration by dynamic olfactometry and odour emission rate
BS EN IEC 61051-2:2021
Varistors for use in electronic equipment - Sectional specification for surge suppression varistors
Replaces: BS IEC 61051-2:1992+A1:2009
BS EN ISO 8985:2022
Plastics. Ethylene/vinyl acetate copolymer (EVAC) thermoplastics. Determination of vinyl acetate content
BS EN 13126-13:2022
Building hardware. Hardware for windows and door height windows. Requirements and test methods - Sash balances
Replaces: BS EN 13126-13:2012
BS EN 15936:2022
Soil, waste, treated biowaste and sludge. Determination of total organic carbon (TOC) by dry combustion
Replaces: BS EN 15936:2012
BS ISO 230-4:2022
Test code for machine tools - Circular tests for numerically controlled machine tools
Replaces: BS ISO 230-4:2005

BS EN IEC 63246-3:2022

Configurable car infotainment services (CCIS) - Framework

BS EN 13624:2021

Chemical disinfectants and antiseptics. Quantitative suspension test for the evaluation of fungicidal or yeasticidal activity in the medical area. Test method and requirements (phase 2, step 1)

Replaces: BS EN 13624:2013

BS ISO 14505-4:2021

Ergonomics of the thermal environment. Evaluation of thermal environments in vehicles - Determination of the equivalent temperature by means of a numerical manikin

BS ISO 21395-2:2022

Optics and photonics. Test method for refractive index of optical glasses - V-block refractometer method

BS EN ISO 52120-1:2022

Energy performance of buildings. Contribution of building automation, controls and building management - General framework and procedures

Replaces: BS EN 15232-1:2017

BS EN IEC 61010-2-032:2021+A11:2021

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control and laboratory use - Particular requirements for hand-held and hand-manipulated current sensors for electrical test and measurement

Replaces: BS EN 61010-2-032:2002

BS EN ISO 683-3:2022

Heat-treatable steels, alloy steels and free-cutting steels - Case-hardening steels

Replaces: BS EN ISO 683-3:2019

BS EN IEC 60749-39:2022

Semiconductor devices. Mechanical and climatic test methods - Measurement of moisture diffusivity and water

solubility in organic materials used for semiconductor components

BS EN IEC 62037-5:2021

Passive RF and microwave devices, intermodulation level measurement - Measurement of passive intermodulation in filters

BS EN ISO 4254-1:2015+A1:2021

Agricultural machinery. Safety - General requirements

Replaces: BS EN ISO 4254-1:2013

BS ISO/IEC/IEEE 8802-1X:2021

Telecommunications and exchange between information technology systems.

Requirements for local and metropolitan area networks - Port-based network access control

Replaces: BS ISO/IEC/IEEE 8802-1X:2013+A1:2016

BS EN 61009-1:2012+A13:2021

Residual current operated circuit-breakers with integral overcurrent protection for household and similar uses (RCBOs) - General rules

Replaces: BS EN 61009-1:2004+A14:2012

BS ISO 37166:2022

Smart community infrastructures. Urban data integration framework for smart city planning (SCP)

BS ISO 11606:2022

Ships and marine technology. Marine electromagnetic compasses

BS ISO 16573-2:2022

Steel. Measurement method for the evaluation of hydrogen embrittlement resistance of high-strength steels - Slow strain rate test

BS EN 933-9:2022

Tests for geometrical properties of aggregates - Assessment of fines. Methylene blue test

Replaces: BS EN 933-9:2009+A1:2013

BS EN 1097-6:2022

Tests for mechanical and physical properties of aggregates - Determination of particle density and water absorption

Replaces: BS EN 1097-6:2013

BS ISO 7176-14:2022

Wheelchairs - Power and control systems for electrically powered wheelchairs and scooters.

Requirements and test methods

Replaces: BS ISO 7176-14:2008

BS EN 50342-1:2015+A2:2021

Lead-acid starter batteries - General requirements and methods of test

BS EN 12697-7:2022

Bituminous mixtures. Test methods - Determination of the bulk density of bituminous specimens by gamma rays

Replaces: BS EN 12697-7:2014

BS EN ISO 17639:2022

Destructive tests on welds in metallic materials. Macroscopic and microscopic examination of welds

Replaces: BS EN ISO 17639:2013

BS EN 15458:2022

Paints and varnishes. Laboratory method for testing the efficacy of film preservatives in a coating against algae

Replaces: BS EN 15458:2014

BS ISO 21384-2:2022

Unmanned aircraft systems - UAS components

BS EN 12372:2022

Natural stone test methods. Determination of flexural strength under concentrated load

Replaces: BS EN 12372:2006

BS ISO 8103-9:2022

Escalators and moving walks - Measurement of ride quality

BS ISO 20672:2022

Ships and marine technology. Rate of turn indicators

BS ISO/IEC/IEEE 14764:2022

Software engineering. Software life cycle processes. Maintenance

Replaces: BS ISO/IEC 14764:2006

BS EN 17472:2022

Sustainability of construction works. Sustainability assessment of civil engineering works. Calculation methods BS EN IEC 63246-2:2022 Multimedia systems and equipment for cars. Configurable Car Infotainment Services (CCIS) - Requirements (TA 17) BS EN 12697-49:2022 Bituminous mixtures. Test methods - Determination of friction after polishing BS EN IEC 62563-2:2021 Medical electrical equipment. Medical image display systems - Acceptance and constancy tests for medical image displays BS ISO/IEC 24745:2022 Information security, cybersecurity and privacy protection. Biometric information protection BS ISO 22555:2022 Ships and marine technology. Propeller pitch indicators BS ISO 6627:2022 Internal combustion engines. Piston rings. Expander/rail oil-control rings BS EN 15457:2022 Paints and varnishes. Laboratory method for testing the efficacy of film preservatives in a coating against fungi Replaces:BS EN 15457:2014 BS EN IEC 62037-6:2022 Passive RF and microwave devices, intermodulation level measurement - Measurement of passive intermodulation in antennas Replaces:BS EN 62037-6:2013 BS ISO 871:2022 Plastics. Determination of ignition temperature using a hot-air furnace Replaces: BS ISO 871:2006 BS ISO/IEC 30162:2022 Internet of Things (IoT). Compatibility requirements and	model for devices within industrial IoT systems BS EN ISO 11339:2022 Adhesives. T-peel test for flexible-to-flexible bonded assemblies Replaces:BS EN ISO 11339:2010 BS ISO 23472-5:2022 Foundry machinery. Vocabulary - Cupola furnaces and pouring devices and ladles BS EN IEC 61557-12:2022 Electrical safety in low voltage distribution systems up to 1 000 V AC and 1 500 V DC. Equipment for testing, measuring or monitoring of protective measures - Power metering and monitoring devices (PMD) BS ISO 21849:2022 Aircraft and space. Industrial data. Product identification and traceability BS EN ISO 4135:2022 Anaesthetic and respiratory equipment. Vocabulary Replaces: BS EN ISO 4135:2001 BS ISO 31073:2022 Risk management. Vocabulary BS ISO/IEC 20009-3:2022 Information security. Anonymous entity authentication - Mechanisms based on blind signatures BS EN IEC 63182-3:2022 Magnetic powder cores. Guidelines on dimensions and the limits of surface irregularities - E-cores BS ISO 11593:2022 Robots for industrial environments. Automatic end effector exchange systems. Vocabulary BS EN IEC 55025:2022 Vehicles, boats and internal combustion engines. Radio disturbance characteristics. Limits and methods of measurement for the protection of on-board receivers BS EN 9721:2021	Aerospace series. General recommendation for the BIT Architecture in an integrated system BS EN ISO 19901-5:2021 Petroleum and natural gas industries. Specific requirements for offshore structures - Weight management Replaces: BS EN ISO 19901-5:2016 BS IEC 62862-3-1:2022 Solar thermal electric plants - Systems and components. General requirements for the design of parabolic-trough solar thermal power plants BS 8423:2010+A2:2022 Fireguards for fires and heating appliances for domestic use. Specification Replaces:BS 8423:2002 BS EN ISO 11339:2022 Adhesives. T-peel test for flexible-to-flexible bonded assemblies Replaces: BS EN ISO 11339:2010 BS ISO 23472-5:2022 Foundry machinery. Vocabulary - Cupola furnaces and pouring devices and ladles BS EN IEC 61557-12:2022 Electrical safety in low voltage distribution systems up to 1 000 V AC and 1 500 V DC. Equipment for testing, measuring or monitoring of protective measures - Power metering and monitoring devices (PMD) BS 7671:2018+A2:2022 Requirements for Electrical Installations. IET Wiring Regulations Replaces:BS 7671:2008+A3:2015 BS ISO/IEC 23751:2022 Information technology. Cloud computing and distributed platforms. Data sharing agreement (DSA) framework BS ISO 13861:2022 Machinery for forestry. Wheeled skidders. Terms, definitions and commercial specifications
--	--	--

BS ISO 5224:2022

Rotorcrafts. Flight dynamics.

Vocabulary

BS EN 2713-012:2022

Aerospace series. Cables, electrical, single and multicore for general purpose. Operating temperatures between -55 °C and 200 °C - MNA (1 core), MNB (pair), MNC (3 cores), MND (4 cores), cables family. Silver-plated copper screened (spiral) and jacketed, UV laser printable.

Product standard

BS EN 3830:2022

Aerospace series. Electrical system. Load analysis

BS EN ISO 11114-5:2022

Gas cylinders. Compatibility of cylinder and valve materials with gas contents - Test methods for evaluating plastic liners

BS EN ISO**8666:2020+A11:2021**

Small craft. Principal data

Replaces: BS EN ISO 8666:2018

BS ISO 21013-1:2022

Cryogenic vessels. Pressure-relief accessories for cryogenic service - Reclosable pressure-relief valves

❖ **TIÊU CHUẨN ASTM****ASTM D7783-21**

Standard Practice for Within-laboratory Quantitation Estimation (WQE)

Pages: 19

Replaces: ASTM D7783-13

ASTM E1338-09(2021)e1

Standard Guide for Identification of Metals and Alloys in Computerized Material Property Databases

Pages: 9

Replaces: ASTM E1338-09(2015)

ASTM E3024/E3024M-22

Standard Practice for Magnetic Particle Testing for General Industry

Pages: 19

Replaces: ASTM E3024/E3024M-19e1

ASTM A563/A563M-21ae1

Standard Specification for Carbon and Alloy Steel Nuts (Inch and Metric)

Pages: 12

Replaces: ASTM A563/A563M-21a

ASTM F2670-22

Standard Consumer Safety Specification for Infant Bath Tubs

Pages: 13

Replaces: ASTM F2670-18

ASTM F2926-18(2022)

Standard Guide for Selection and Operation of Vessel-mounted Camera Systems

Pages: 6

Replaces: ASTM F2926-18

ASTM E1102-91(2022)

Standard Terminology Relating to Agricultural Chemical Application

Pages: 3

Replaces: ASTM E1102-91(2015)

ASTM D8370-22

Standard Test Method for Field Measurement of Electrochemical Impedance on Coatings and Linings

Pages: 8

ASTM C592-22

Standard Specification for Mineral Fiber Blanket Insulation and Blanket-Type Pipe Insulation (Metal-Mesh Covered) (Industrial Type)

Pages: 9

Replaces: ASTM C592-16

ASTM D2275-22

Standard Test Method for Voltage Endurance of Solid Electrical Insulating Materials Subjected to Partial Discharges (Corona) on the Surface

Pages: 9

Replaces: ASTM D2275-14

ASTM D6540-22

Standard Test Method for Accelerated Soiling of Pile Yarn Floor Covering

Pages: 4

Replaces: ASTM D6540-17

ASTM D6866-22

Standard Test Methods for Determining the Biobased Content of Solid, Liquid, and Gaseous Samples Using Radiocarbon Analysis

Pages: 19

Replaces: ASTM D6866-21

ASTM E2002-22

Standard Practice for Determining Image Unsharpness and Basic Spatial Resolution in Radiography and Radioscopy

Pages: 8

Replaces: ASTM E2002-15

ASTM B294-22

Standard Test Method for Hardness Testing of Cemented Carbides

Pages: 10

Replaces: ASTM B294-17

ASTM C1894-22

Standard Guide for Microbially Induced Corrosion of Concrete Products

Pages: 8

Replaces: ASTM C1894-19

ASTM D1430-22

Standard Classification System for Polychlorotrifluoroethylene (PCTFE) Plastics

Pages: 6

Replaces: ASTM D1430-17

ASTM D8262-22

Standard Test Method for Determining the pH of Granular Material for Use in Embankments, Subgrades, and Retaining Wall Backfill

Pages: 4

ASTM D6437-22

Standard Test Method for Polyurethane Raw Materials: Alkalinity in Low-Alkalinity Polyols (Determination of CPR Values of Polyols)

Pages: 3

Replaces: ASTM D6437-05(2016)e1

ASTM D2843-22

Standard Test Method for Density of Smoke from the Burning or Decomposition of Plastics Pages: 9 Replaces: ASTM D2843-19 ASTM D4591-22 Standard Test Method for Determining Temperatures and Heats of Transitions of Fluoropolymers by Differential Scanning Calorimetry Pages: 4 Replaces: ASTM D4591-17 ASTM D6774-22 Standard Test Method for Crimp and Shrinkage Properties for Textured Yarns Using a Dynamic Textured Yarn Tester Pages: 6 ASTM D3675-22 Standard Test Method for Surface Flammability of Flexible Cellular Materials Using a Radiant Heat Energy Source Pages: 11 Replaces: ASTM D3675-21a ASTM C1323-22 Standard Test Method for Ultimate Strength of Advanced Ceramics with Diametrically Compressed C-Ring Specimens at Ambient Temperature Pages: 8 Replaces: ASTM C1323-16 ASTM D3768-22 Standard Test Method for Microcellular Urethanes— Flexural Recovery Pages: 4 Replaces: ASTM D3768-16 ASTM E1794-22 Standard Specification for Adhesive for Bonding Foam Cored Sandwich Panels (200 °F Elevated Humidity Service), Type II Panels Pages: 3 Replaces: ASTM E1794-21a ASTM F1285-22 Standard Guide for Training the Emergency Medical Technician to Perform Patient Examination Techniques	Pages: 2 Replaces: ASTM F1285-13 ASTM F1149-22 Standard Practice for Qualifications, Responsibilities, and Authority of Individuals and Institutions Providing Medical Direction of Emergency Medical Services Pages: 5 Replaces: ASTM F1149-93(2013) ASTM F1257-22 Standard Guide for Selection and Practice of Emergency Medical Services Instructor for Advanced Emergency Medical Technician Pages: 5 Replaces: ASTM F1257-13 ASTM C140/C140M-22a Standard Test Methods for Sampling and Testing Concrete Masonry Units and Related Units Pages: 33 Replaces: ASTM C140/C140M-22 ASTM E542-22 Standard Practice for Gravimetric Calibration of Laboratory Volumetric Instruments Pages: 14 ASTM B922-22 Standard Test Method for Metal Powder Specific Surface Area by Physical Adsorption Pages: 10 Replaces: ASTM B922-20 ASTM C1624-22 Standard Test Method for Adhesion Strength and Mechanical Failure Modes of Ceramic Coatings by Quantitative Single Point Scratch Testing Pages: 29 Replaces: ASTM C1624-05(2015) ASTM D7253-22 Standard Test Method for Polyurethane Raw Materials: Determination of Acidity as Acid Number for Polyether Polyols Pages: 3 Replaces: ASTM D7253-16 ASTM F1256-22	Standard Guide for Selection and Practice of Emergency Medical Services Instructor for Emergency Medical Technician (EMT) Training Programs Pages: 5 Replaces: ASTM F1256-13 ASTM F1949-22 Standard Specification for Medical Oxygen Delivery Systems for EMS Ground Vehicles Pages: 5 Replaces: ASTM F1949-99(2013) ASTM D2673-14(2022) Standard Specification for Oriented Polypropylene Film Pages: 3 Replaces: ASTM D2673-14 ASTM D6436-14(2022) Standard Guide for Reporting Properties for Plastics and Thermoplastic Elastomers Pages: 4 Replaces: ASTM D6436-14 ASTM D3851-17(2022) Standard Specification for Microcellular Polyurethane Shoe Soling Materials Pages: 3 Replaces: ASTM D3851-17 ASTM D3368-17(2022) Standard Specification for FEP Sheet and Film Pages: 6 Replaces: ASTM D3368-17 ASTM D4068-17(2022) Standard Specification for Chlorinated Polyethylene (CPE) Sheeting for Concealed Water-Containment Membrane Pages: 10 Replaces: ASTM D4068-17 ASTM F1820-22 Standard Test Method for Determining the Forces for Disassembly of Modular Acetabular Devices Pages: 8 Replaces: ASTM F1820-13 ASTM F3210M-22 Standard Test Method for Fatigue Testing of Total Knee Femoral
--	---	--

Components Under Closing Conditions Pages: 6 ASTM D7469-22 Standard Test Methods for End Joints in Structural Wood Products Pages: 17 Replaces: ASTM D7469-21 ASTM F2620-20ae2 Standard Practice for Heat Fusion Joining of Polyethylene Pipe and Fittings Pages: 22 Replaces: ASTM F2620-20ae1 ASTM C311/C311M-22 Standard Test Methods for Sampling and Testing Fly Ash or Natural Pozzolans for Use in Portland-Cement Concrete Pages: 11 ASTM E769-22 Standard Test Methods for Odor of Methanol, Ethanol, n-Propanol, and Isopropanol Pages: 3 Replaces: ASTM E769-85(2004) ASTM F1031-22 Standard Practice for Training the Emergency Medical Technician (Basic) Pages: 2 ASTM D5830-22 Standard Test Method for Solvents Analysis in Hazardous Waste Using Gas Chromatography Pages: 9 Replaces: ASTM D5830-14 ASTM E385-22 Standard Test Method for Oxygen Content Using a 14-MeV Neutron Activation and Direct-Counting Technique Pages: 8 Replaces: ASTM E385-16 ASTM E488/E488M-22 Standard Test Methods for Strength of Anchors in Concrete Elements Pages: 21 Replaces: ASTM E488/E488M-18 ASTM A790/A790M-22	Standard Specification for Seamless and Welded Ferritic/Austenitic Stainless Steel Pipe Pages: 9 Replaces: ASTM A790/A790M-20 ASTM D2902-21 Standard Specification for Fluoropolymer Resin Heat-Shrinkable Tubing for Electrical Insulation Pages: 7 Replaces: ASTM D2902-00(2013)e1 ASTM D7148-19a Standard Test Method for Determining the Ionic Resistivity (ER) of Alkaline Battery Separator Using a Carbon Electrode in an Electrolyte Bath Measuring System Pages: 7 Replaces: ASTM D7148-19 ASTM C552-22 Standard Specification for Cellular Glass Thermal Insulation Pages: 6 Replaces: ASTM C552-21a ASTM C208-22 Standard Specification for Cellulosic Fiber Insulating Board Pages: 5 Replaces: ASTM C208-12(2017)e2 ASTM D6719-22 Standard Guide for Standard Test Methods and Practices for Evaluating Pile Yarn Floor Covering Pages: 4 Replaces: ASTM D6719-12 ASTM D7983-17(2022) Standard Test Method for Shrinkage of Carpet Backing Fabrics Pages: 4 Replaces: ASTM D7983-17 ASTM D2059/D2059M-03(2022) Standard Test Method for Resistance of Zippers to Salt Spray (Fog) Pages: 3	Replaces: ASTM D2059/D2059M-03(2014) ASTM D2058-03(2022) Standard Test Method for Durability of Finish of Zippers to Drycleaning Pages: 2 Replaces: ASTM D2058-03(2014) ASTM C423-22 Standard Test Method for Sound Absorption and Sound Absorption Coefficients by the Reverberation Room Method Pages: 11 Replaces: ASTM C423-17 ASTM C1242-22 Standard Guide for Selection, Design, and Installation of Dimension Stone Attachment Systems Pages: 23 Replaces: ASTM C1242-21 ASTM E1776-22 Standard Guide for Development of Fire-Risk-Assessment Standards Pages: 6 Replaces: ASTM E1776-16 ASTM F2510/F2510M-22 Standard Specification for Resilient Connectors Between Reinforced Concrete Manhole Structures and Corrugated Dual- and Triple-Wall Polyethylene and Polypropylene Pipes Pages: 3 Replaces: ASTM F2510/F2510M-17 ASTM A789/A789M-22 Standard Specification for Seamless and Welded Ferritic/Austenitic Stainless Steel Tubing for General Service Pages: 6 Replaces: ASTM A789/A789M-20 ASTM F2534-17(2022) Standard Guide for Visually Estimating Oil Spill Thickness on Water Pages: 4
---	---	---

Replaces: ASTM F2534-17 ASTM F1460/F1460M-18(2022) Standard Practice for Calibrating Oil Spill Dispersant Application Equipment Boom and Nozzle Systems Pages: 3 Replaces: ASTM F1460/F1460M-18 ASTM D2052-05(2022) Standard Test Method for Colorfastness of Zippers to Drycleaning Pages: 3 Replaces: ASTM D2052-05(2015) ASTM E3318-22 Standard Terminology for Standards Relating to Stormwater Control Measures Pages: 3 ASTM C76M-22 Standard Specification for Reinforced Concrete Culvert, Storm Drain, and Sewer Pipe (Metric) Pages: 12 Replaces: ASTM C76M-20 ASTM C76-22 Standard Specification for Reinforced Concrete Culvert, Storm Drain, and Sewer Pipe Pages: 12 Replaces: ASTM C76-20 ASTM D2053-99(2022) Standard Test Method for Colorfastness of Zippers to Light Pages: 2 Replaces: ASTM D2053-99(2015) ASTM D2054-99(2022) Standard Test Method for Colorfastness of Zipper Tapes to Crocking Pages: 2 Replaces: ASTM D2054-99(2015) ASTM D2057-05(2022) Standard Test Method for Colorfastness of Zippers to Laundering Pages: 3 Replaces: ASTM D2057-05(2015) ASTM F2623-22	Standard Specification for Polyethylene of Raised Temperature (PE-RT) Systems for Non-Potable Water Applications Pages: 10 Replaces: ASTM F2623-19 ASTM C719-22 Standard Test Method for Adhesion and Cohesion of Elastomeric Joint Sealants Under Cyclic Movement (Hockman Cycle) Pages: 8 Replaces: ASTM C719-14(2019) ASTM D2051-14(2022) Standard Test Method for Durability of Finish of Zippers to Laundering Pages: 2 Replaces: ASTM D2051-14 ASTM F479-06(2022) Standard Specification for In-Service Care of Insulating Blankets Pages: 5 Replaces: ASTM F479-06(2017) ASTM F3061/F3061M-22 Standard Specification for Systems and Equipment in Aircraft Pages: 25 Replaces: ASTM F3061/F3061M-20 ASTM A626/A626M-22 Standard Specification for Tin Mill Products, Electrolytic Tin Plate, Double Reduced Pages: 6 Replaces: ASTM A626/A626M-16 ASTM A624/A624M-22 Standard Specification for Tin Mill Products, Electrolytic Tin Plate, Single Reduced Pages: 5 Replaces: ASTM A624/A624M-13(2018) ASTM D3888-15(2022) Standard Terminology for Yarn Spinning Systems Pages: 7 Replaces: ASTM D3888-15 ASTM E1879-22	Standard Guide for Sensory Evaluation of Beverages Containing Alcohol Pages: 12 Replaces: ASTM E1879-21 ASTM D3171-22 Standard Test Methods for Constituent Content of Composite Materials Pages: 11 Replaces: ASTM D3171-15 ASTM D6612-00(2022) Standard Test Method for Yarn Number and Yarn Number Variability Using Automated Tester Pages: 4 Replaces: ASTM D6612-00(2016) ASTM F3534/F3534M-22 Standard Specification for MRS-Rated Metric- and Inch-Sized Crosslinked Polyethylene (PEX) Pressure Pipe for Gas Distribution Applications Pages: 12 ASTM C1636-22 Standard Guide for Determination of Uranium-232 in Uranium Hexafluoride Pages: 6 Replaces: ASTM C1636-13 ASTM D120-22 Standard Specification for Rubber Insulating Gloves Pages: 9 Replaces: ASTM D120-21 ASTM D1050-05(2022) Standard Specification for Rubber Insulating Line Hose Pages: 8 Replaces: ASTM D1050-05(2017) ASTM D2915-17(2022) Standard Practice for Sampling and Data-Analysis for Structural Wood and Wood-Based Products Pages: 14 Replaces: ASTM D2915-17 ASTM E2675-22 Standard Practice for Asset Management System Outcomes Pages: 11 Replaces: ASTM E2675-09(2014)
--	---	--

- ASTM F2961-22**
Standard Test Method for Characterizing Gripping Performance of Gloves Using a Torque Meter
Pages: 7
Replaces: ASTM F2961-15
- ASTM A952/A952M-02(2022)**
Standard Specification for Forged Grade 80 and Grade 100 Steel Lifting Components and Welded Attachment Links
Pages: 7
Replaces: ASTM A952/A952M-02(2016)
- ASTM D2258/D2258M-16(2022)**
Standard Practice for Sampling Yarn for Testing
Pages: 4
Replaces: ASTM D2258/D2258M-16
- ASTM B527-22**
Standard Test Method for Tap Density of Metal Powders and Compounds
Pages: 4
Replaces: ASTM B527-20
- ASTM C859-22**
Standard Terminology Relating to Nuclear Materials
Pages: 6
Replaces: ASTM C859-14b
- ASTM D1423/D1423M-16(2022)**
Standard Test Method for Twist in Yarns by Direct-Counting
Pages: 7
Replaces: ASTM D1423/D1423M-16
- ASTM D1578-93(2022)**
Standard Test Method for Breaking Strength of Yarn in Skein Form
Pages: 8
Replaces: ASTM D1578-93(2016)
- ASTM D3511/D3511M-16(2022)**
Standard Test Method for Pilling Resistance and Other Related Surface Changes of Textile Fabrics: Brush Pilling Tester
Pages: 6
Replaces: ASTM D3511/D3511M-16
- ASTM F1148-22**
Standard Consumer Safety Performance Specification for Home Playground Equipment
Pages: 47
Replaces: ASTM F1148-21
- ASTM A906/A906M-02(2022)**
Standard Specification for Grade 80 and Grade 100 Alloy Steel Chain Slings for Overhead Lifting
Pages: 6
Replaces: ASTM A906/A906M-02(2016)
- ASTM A837/A837M-17**
Standard Specification for Steel Forgings, Alloy, for Carburizing Applications
Pages: 3
Replaces: ASTM A837/A837M-17(2022)
- ASTM A739-90a(2022)**
Standard Specification for Steel Bars, Alloy, Hot-Wrought, for Elevated Temperature or Pressure-Containing Parts, or Both
Pages: 2
Replaces: ASTM A739-90a(2016)
- ASTM A756-17(2022)**
Standard Specification for Stainless Anti-Friction Bearing Steel
Pages: 4
Replaces: ASTM A756-17
- ❖ **TIÊU CHUẨN JIS**
- JIS A 1481-3:2014/AMENDMENT 1:2022**
Determination of asbestos in building material products -- Part 3: Quantitative analysis of containing asbestos by X-ray diffraction method (Amendment 1)
Pages: 8
- JIS D 0106:2022**
Road vehicles-Brake types, braking mechanics and brake operation-Vocabulary
Pages: 54
Replaces: JIS D 0106:2011
- JIS D 0107:2022**
Road vehicles -- Braking equipments -- Vocabulary
Pages: 62
Replaces: JIS D 0107:2011
- JIS D 0210:2022**
General rules of brake test method of automobiles and motor cycles
Pages: 12
Replaces: JIS D 0210:1995
- JIS D 3611:2022**
Direct injection gasoline engines - - Installation of the high pressure fuel pump to the engine
Pages: 8
- JIS D 5103:2022**
Automotive parts -- Glow plugs for diesel engines -- General requirements and dimensions
Pages: 28
Replaces: JIS D 5103:1992
- JIS K 2235:2022**
Petroleum waxes
Pages: 22
Replaces: JIS K 2235:1991/AMENDMENT 1:2009; JIS K 2235:1991
- JIS K 2247-4:2022**
Diesel engines -- NOx reduction agent AUS 32 -- Part 4: Refilling interface
Pages: 20
Replaces: JIS K 2247-4:2013
- JIS K 2247-5:2022**
Diesel engines -- NOx reduction agent AUS 32 -- Part 5: Refilling interface for passenger cars
Pages: 18
Replaces: JIS K 2247-5:2015
- JIS K 6322:2022**
Conveyor belts -- Specification for rubber covered conveyor belts of textile construction
Pages: 16
Replaces: JIS K 6322:2018
- JIS K 6377-5:2022**

Conveyor belts -- Determination of the net length of an endless (spliced) conveyor belt
Pages: 6

JIS K 6377-6:2022

Conveyor belts -- Total belt thickness and thickness of constitutive elements -- Test methods
Pages: 6

JIS K 6377-7:2022

Conveyor belts -- Full thickness tensile strength, elongation at break and elongation at the reference load -- Test method
Pages: 6

JIS K 6377-8:2022

Conveyor belts -- Adhesion between constitutive elements -- Test methods
Pages: 10

JIS K 6377-9:2022

Conveyor belts -- Transverse flexibility (troughability) -- Test method
Pages: 8

JIS K 6774:2022

Polyethylene pipes for the supply of gaseous fuels
Pages: 68

Replaces: JIS K 6774:2013

JIS K 6775-2:2022

Polyethylene pipe-fittings for the supply of gaseous fuels -- Part 2: Spigot fittings
Pages: 56

Replaces: JIS K 6775-2:2013

JIS K 6775-3:2022

Polyethylene pipe-fittings for the supply of gaseous fuels -- Part 3: Electrofusion fittings
Pages: 70

Replaces: JIS K 6775-3:2013

JIS K 6926-1:2022

Plastics -- Impact-resistant polystyrene (PS-I) moulding and extrusion materials -- Part 1: Designation system and basis for specifications
Pages: 10

Replaces: JIS K 6926-1:1997

JIS K 6926-2:2022

Plastics -- Impact-resistant polystyrene (PS-I) moulding and extrusion materials -- Part 2: Preparation of test specimens and determination of properties
Pages: 10

Replaces: JIS K 6926-2:1997

JIS K 7171:2022

Plastics -- Determination of flexural properties
Pages: 28

Replaces: JIS K 7171:2016

JIS L 0222:2022

Glossary of terms used in nonwoven industry
Pages: 16

Replaces: JIS L 0222:2001

JIS R 3202:2011/AMENDMENT 1:2022

Float glass and polished plate glass (Amendment 1)
Pages: 4

JIS R 3225:2022

Vacuum insulating glass
Pages: 58

JIS R 6244:2022

Bonded abrasive products -- Limit deviations and run-out tolerances
Pages: 38

Replaces: JIS R 6244:2005/AMENDMENT 1:2013; JIS R 6244:2005

JIS S 0122:2022

Common testing methods for products with consideration of babies, toddlers and young children -- Detachment of components
Pages: 28

JIS S 2061:2022

The details of information to communicate regarding confirmation of synthetic resin safety of utensils, containers and packaging for food
Pages: 10

JIS S 3241:2022

Household water purifiers
Pages: 40

Replaces: JIS S 3241:2015

JIS S 4801:2022

Lighters -- Safety specifications

Pages: 38

Replaces: JIS S 4801:2018

JIS S 4802:2022

Utility lighters -- Safety specifications
Pages: 34

Replaces: JIS S 4802:2018

JIS S 4803:2022

Lighters and utility lighters -- Safety specifications for child-resistance by high operating force
Pages: 34

Replaces: JIS S 4803:2018

JIS Z 0237:2022

Testing methods of pressure-sensitive adhesive tapes and sheets
Pages: 28

Replaces: JIS Z 0237:2009

❖ **TIÊU CHUẨN DIN**

DIN 332-4:2022

Centre holes for rail vehicles axles
Pages:6

DIN 820-2:2022

Standardization - Part 2: Presentation of documents (ISO/IEC Directives - Part 2:2021, modified); German and English version draft CEN/CENELEC Internal Regulations - Part 3:2021
Pages:245

DIN 2460:2022

Steel water pipes and fittings
Pages:53

DIN 4067:2022

Water - Indicating labels - Distribution pipes and pipelines
Pages:10

DIN 8074:2022

Polyethylene (PE) pipes - PE 80, PE 100 - Dimensions; Text in German and English
Pages:61

DIN 10750-2:2022

Analysis of honey - Determination of diastase activity - Part 2: Nitrophenol-based process
Pages:10

DIN 14035/A1:2022

- Marking on roof of fire fighting vehicles - Explanation; Amendment A1
Pages:4
DIN 16833:2022
Polyethylene pipes of raised temperature resistance (PE-RT) - PE-RT Type I and PE-RT Type II - General quality requirements, testing; Text in German and English
Pages:31
DIN 16834:2022
Polyethylene pipes of raised temperature resistance (PE-RT) - PE-RT Type I and PE-RT Type II - Dimensions; Text in German and English
Pages:43
DIN 16842:2022
Polyethylene (PE) pipes - PE-HD for pressureless applications - General quality requirements, dimensions and testing; Text in German and English
Pages:42
DIN 17611:2022
Anodized products of wrought aluminium and wrought aluminium alloys - Technical conditions of delivery
Pages:11
DIN 18126:2022
Soil, investigation and testing - Determination of density of non cohesive soils for maximum and minimum compactness
Pages:25
DIN 18500-1:2022
Cast stone - Part 1: Terminology, requirements, testing
Pages:23
DIN 45678:2022
Mechanical vibration - Articulated trucks - Laboratory method for evaluating vehicle seat vibration, with CD-ROM
Pages:10
DIN 53099:2022
Metallic coatings - Electroplated chromate coatings with chromium(III)-based electrolytes on copper-nickel coatings on plastics
Pages:32
DIN 58557-1:2022
Production equipment for microsystems - Method for measuring the shape of microlens arrays - Part 1: Single sided measurement of a microlens array
Pages:25
DIN 65435:2022
Aerospace series - Sleeves for fasteners - Technical specification; Text in German and English
Pages:20
DIN 78006-1:2022
Plastics - Thermoplastic polyurethanes for moulding and extrusion - Part 1: Designation system and basis for specifications
Pages:14
DIN 78006-2:2022
Plastics - Thermoplastic polyurethanes for moulding and extrusion - Part 2: Preparation of test specimens and determination of properties
Pages:12
DIN EN 302-8:2022
Adhesives for load-bearing timber structures - Test methods - Part 8: Static load test of multiple bond line specimens in compression shear; German and English version prEN 302-8:2022
Pages:42
DIN EN 415-8:2022
Safety of packaging machines - Part 8: Strapping machines; German and English version prEN 415-8:2022
Pages:127
DIN EN 455-3:2022
Medical gloves for single use - Part 3: Requirements and testing for biological evaluation; German and English version prEN 455-3:2022
Pages:79
DIN EN 1022:2022
Furniture - Seating - Determination of stability; German and English version prEN 1022:2022
Pages:91
DIN EN 1396:2022
Aluminium and aluminium alloys - Coil coated sheet and strip for general applications - Specifications; German and English version prEN 1396:2022
Pages:66
DIN EN 1993-1-1/NA/A1:2022
National Annex - Nationally determined parameters - Eurocode 3: Design of steel structures - Part 1-1: General rules and rules for buildings; Amendment A1
Pages:4
DIN EN 1993-1-2:2022
Eurocode 3: Design of steel structures - Part 1-2: General rules - Structural fire design; German and English version prEN 1993-1-2:2022
Pages:193
DIN EN 1993-1-3:2022
Eurocode 3 - Design of steel structures - Part 1-3: General rules - Supplementary rules for cold-formed members and sheeting; German and English version prEN 1993-1-3:2022
Pages:430
DIN EN 1993-1-5:2022
Eurocode 3 - Design of steel structures - Part 1-5: Plated structural elements; German and English version prEN 1993-1-5:2022
Pages:157
DIN EN 1993-1-13:2022
Eurocode 3: Design of steel structures - Part 1-13: Rules for beams with large web openings; German and English version prEN 1993-1-13:2022
Pages:93
DIN EN 3542:2022
Aerospace series - Inserts, MJ screw threads, helical coil, self-

- locking, tanged insertion drive, in heat resisting nickel base alloy NI-PH2801 (Inconel X750); English version prEN 3542:2021
Pages:12
DIN EN 4856:2022
Aerospace series - Rotorcraft - Emergency Breathing Systems (EBS) - Requirements, testing and marking; English version prEN 4856:2021
Pages:41
DIN EN 12221:2022
Child care articles - Changing units and changing pads for domestic use - Safety requirements and test methods; German and English version prEN 12221:2022
Pages:107
DIN EN 12255-5:2022
Wastewater treatment plants - Part 5: Lagooning processes; German and English version prEN 12255-5:2022
Pages:30
DIN EN 12255-8:2022
Wastewater treatment plants - Part 8: Sludge treatment and storage; German and English version prEN 12255-8:2022
Pages:91
DIN EN 12255-12:2022
Wastewater treatment plants - Part 12: Control and automation; German and English version prEN 12255-12:2022
Pages:53
DIN EN 12449:2022
Copper and copper alloys - Seamless, round tubes for general purposes; German and English version prEN 12449:2022
Pages:98
DIN EN 12697-26/A1:2022
Bituminous mixtures - Test methods - Part 26: Stiffness; German and English version EN 12697-26:2018/prA1:2022
Pages:13
DIN EN 12697-33/A1:2022
Bituminous mixtures - Test method - Part 33: Specimen prepared by roller compactor; German and English version EN 12697-33:2019/prA1:2022
Pages:10
DIN EN 13200-4:2022
Spectator facilities - Part 4: Seats - Product characteristics; German and English version prEN 13200-4:2022
Pages:51
DIN EN 13411-3:2022
Terminations for steel wire ropes - Safety - Part 3: Ferrules and ferrule-securing; German and English version prEN 13411-3:2022
Pages:58
DIN EN 13776:2022
LPG equipment and accessories - Filling and discharge procedures for LPG road tankers; German and English version prEN 13776:2022
Pages:25
DIN EN 14334:2022
LPG equipment and accessories - Inspection and testing of LPG road tankers; German and English version prEN 14334:2022
Pages:39
DIN EN 14620-1:2022
Design and manufacture of site built, vertical, cylindrical, flat-bottomed tank systems for the storage of refrigerated, liquefied gases with operating temperatures between 0 °C and -196 °C - Part 1: General; German and English version prEN 14620-1:2022
Pages:122
DIN EN 14769:2022
Bitumen and bituminous binders - Accelerated long-term ageing conditioning by a Pressure Ageing Vessel (PAV); German and English version prEN 14769:2022
Pages:29
DIN EN 14770:2022
Bitumen and bituminous binders - Determination of complex shear modulus and phase angle - Dynamic Shear Rheometer (DSR); German and English version prEN 14770:2022
Pages:50
DIN EN 14771:2022
Bitumen and bituminous binders - Determination of the flexural creep stiffness - Bending Beam Rheometer (BBR); German and English version prEN 14771:2022
Pages:40
DIN EN 14841:2022
LPG equipment and accessories - Filling and discharge procedures for LPG rail tankers; German and English version prEN 14841:2022
Pages:26
DIN EN 16272-1:2022
Railway applications - Infrastructure - Noise barriers and related devices acting on airborne sound propagation - Test method for determining the acoustic performance - Part 1: Intrinsic characteristics - Sound absorption in the laboratory under diffuse sound field conditions; German and English version prEN 16272-1:2022
Pages:63
DIN EN 16272-2:2022
Railway applications - Infrastructure - Noise barriers and related devices acting on airborne sound propagation - Test method for determining the acoustic performance - Part 2: Intrinsic characteristics - Airborne sound insulation in the laboratory under diffuse sound field conditions; German and English version prEN 16272-2:2022
Pages:44
DIN EN 16272-3-1:2022
Railway applications - Infrastructure - Noise barriers and related devices acting on airborne sound propagation - Test method for determining the acoustic performance - Part 3-1: Intrinsic characteristics -

Normalized railway noise spectrum and single number ratings for diffuse sound field applications; German and English version prEN 16272-3-1:2022 Pages:32 DIN EN 16272-3-2:2022 Railway applications - Infrastructure - Noise barriers and related devices acting on airborne sound propagation - Test method for determining the acoustic performance - Part 3-2: Normalized railway noise spectrum and single number ratings for direct field applications; German and English version prEN 16272-3-2:2022 Pages:39 DIN EN 16272-5:2022 Railway applications - Infrastructure - Noise barriers and related devices acting on airborne sound propagation - Test method for determining the acoustic performance - Part 5: Intrinsic characteristics - Sound absorption under direct sound field conditions; German and English version prEN 16272-5:2022 Pages:143 DIN EN 16272-6:2022 Railway applications - Infrastructure - Noise barriers and related devices acting on airborne sound propagation - Test method for determining the acoustic performance - Part 6: Intrinsic characteristics - In-situ-values of airborne sound insulation under direct sound field conditions; German and English version prEN 16272-6:2022 Pages:123 DIN EN 16479:2022 Water quality - Performance requirements and conformity test procedures for water monitoring equipment - Automated sampling devices (samplers) for water and	waste water; German and English version prEN 16479:2021 Pages:96 DIN EN 16601-70:2022 Space project management - Integrated support and services engineering (ISSE); English version prEN 16601-70:2022 Pages:46 DIN EN 17821:2022 Frost resistant outdoor taps for outdoor use - General technical specification; German and English version prEN 17821:2022 Pages:48 DIN EN 17823:2022 Acoustic properties of building elements and of buildings - Laboratory measurement of the impact sound insulation of stairs and stair isolating elements; German and English version prEN 17823:2022 Pages:64 DIN EN 17824:2022 Railway applications - Ground based services - Exhaust treatment fluid (AUS 32) refilling equipment; German and English version prEN 17824:2022 Pages:33 DIN EN 17827:2022 Glass containers - Traditional method sparkling wine finishes (26, 29, 36 mm); German and English version prEN 17827:2022 Pages:26 DIN EN 45545-4:2022 Railway applications - Fire protection on railway vehicles - Part 4: Fire safety requirements for rolling stock design; German and English version prEN 45545-4:2022 Pages:35 DIN EN 50214#VDE 0283-2:2022 Flat flexible cables; German and English version prEN 50214:2021 Pages:66 DIN EN 50288-7#VDE 0819-7:2022	Multi-element metallic cables used in analogue and digital communication and control - Part 7: Sectional specification for instrumentation and control cables; German and English version prEN 50288-7:2020 Pages:55 DIN EN 50367/A1#VDE 0115-605/A1:2022 Railway applications - Fixed installations and rolling stock - Criteria to achieve technical compatibility between pantographs and overhead contact line; German and English version EN 50367:2020/prA1:2021 Pages:24 DIN EN 50470-3#VDE 0418-0-3:2022 Electricity metering equipment - Part 3: Particular requirements - Static meters for active energy (class indexes A, B and C); German and English version prEN 50470-3:2021 Pages:63 DIN EN 50620/A2#VDE 0285-620/A2:2022 Electric cables - Charging cables for electric vehicles; German and English version EN 50620:2017/prA2:2021 Pages:12 DIN EN 50632-2-4/A1#VDE 0740-632-2-4/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-4: Particular requirements for sanders other than disk type; German and English version EN 50632-2-4:2016/FprA1:2021 Pages:12 DIN EN 50632-2-5/A1#VDE 0740-632-2-5/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-5: Particular requirements for circular saws; German version EN 50632-2-5:2016/A1:2021 Pages:7
---	---	---

<p>DIN EN 50632-2-11/A1#VDE 0740-632-2-11/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-11: Particular requirements for jig and sabre saws; German and English version EN 50632-2-11:2016/FprA1:2021 Pages:18</p>	<p>German version EN 50632-3-1:2016/A1:2021 Pages:6 DIN EN 50632-3-9/A1#VDE 0740-632-3-9/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 3-9: Particular requirements for transportable mitre saws; German version EN 50632-3-9:2016/A1:2021 Pages:6</p>	<p>DIN EN IEC 60601-2-75/A1#VDE 0750-2-75/A1:2022 Medical electrical equipment - Part 2-75: Particular requirements for the basic safety and essential performance of photodynamic therapy and photodynamic diagnosis equipment (IEC 62D/1856/CDV:2021); German and English version EN IEC 60601-2-75:2019/prA1:2021 Pages:21</p>
<p>DIN EN 50632-2-14/A1#VDE 0740-632-2-14/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-14: Particular requirements for planers; German version EN 50632-2-14:2016/A1:2021 Pages:7</p>	<p>DIN EN 50697#VDE 0800-697:2022 Information technology - Measurement of end-to-end links, modular plug terminated links and direct attach cabling; German and English version prEN 50697:2021 Pages:35</p>	<p>DIN EN 60670-21/AA#VDE 0606-21/AA:2022 Boxes and enclosures for electrical accessories for household and similar fixed electrical installations - Part 21: Particular requirements for boxes and enclosures with provision for suspension means; German and English version EN 60670-21:2007/prAA:2021 Pages:16</p>
<p>DIN EN 50632-2-17/A1#VDE 0740-632-2-17/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-17: Particular requirements for routers and trimmers; German version EN 50632-2-17:2016/A1:2021 Pages:9</p>	<p>DIN EN IEC 60332-3-10/A11#VDE 0482-332-3-10/A11:2022 Tests on electric and optical fibre cables under fire conditions - Part 3-10: Test for vertical flame spread of vertically-mounted bunched wires or cables - Apparatus; German version EN IEC 60332-3-10:2018/A11:2020 Pages:5</p>	<p>DIN EN 60670-21/A1#VDE 0606-21/A1:2022 Boxes and enclosures for electrical accessories for household and similar fixed electrical installations - Part 21: Particular requirements for boxes and enclosures with provision for suspension means (IEC 60670-21:2004/A1:2016); German version EN 60670-21:2007/prA1:2021 Pages:5</p>
<p>DIN EN 50632-2-19/A1#VDE 0740-632-2-19/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-19: Particular requirements for jointers; German version EN 50632-2-19:2016/A1:2021 Pages:7</p>	<p>DIN EN IEC 60384-19:2022 Fixed capacitors for use in electronic equipment - Part 19: Sectional specification - Fixed metallized polyethylene terephthalate film dielectric surface mount DC capacitors (IEC 40/2823/CD:2021); Text in German and English Pages:70</p>	<p>DIN EN 60670-22/AA#VDE 0606-22/AA:2022 Boxes and enclosures for electrical accessories for household and similar fixed electrical installations - Part 22: Particular requirements for connecting boxes and enclosures; German and English version EN 60670-22:2006/prAA:2021 Pages:20</p>
<p>DIN EN 50632-2-22/A1#VDE 0740-632-2-22/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 2-22: Particular requirements for cut-off machines and wall chasers; German and English version EN 50632-2-22:2015/FprA1:2021 Pages:16</p>	<p>DIN EN IEC 60384-20:2022 Fixed capacitors for use in electronic equipment - Part 20: Sectional specification - Fixed metallized polyphenylene sulfide film dielectric surface mount d.c. capacitors (IEC 40/2837/CD:2021); Text in German and English Pages:75</p>	<p>DIN EN 60670-23/AA#VDE 0606-23/AA:2022</p>
<p>DIN EN 50632-3-1/A1#VDE 0740-632-3-1/A1:2022 Electric motor-operated tools - Dust measurement procedure - Part 3-1: Particular requirements for transportable table saws;</p>		

Boxes and enclosures for electrical accessories for household and similar fixed electrical installations - Part 23: Particular requirements for floor boxes and enclosures; German and English version EN 60670-23:2008/prAA:2021

Pages:16

DIN EN 60670-23/A1#VDE 0606-23/A1:2022

Boxes and enclosures for electrical accessories for household and similar fixed electrical installations - Part 23: Particular requirements for floor boxes and enclosures (IEC 60670-23:2006/A1:2016); German version EN 60670-23:2008/prA1:2021

Pages:6

DIN EN IEC 60688:2022

Electrical measuring transducers for converting AC and DC electrical quantities to analogue or digital signals (IEC 85/748/CDV:2021); German and English version prEN IEC 60688:2021

Pages:177

DIN EN 60904-5/A1#VDE 0126-4-5/A1:2022

Photovoltaic devices - Part 5: Determination of the equivalent cell temperature (ECT) of photovoltaic (PV) devices by the open-circuit voltage method (IEC 82/1822/CD:2020); Text in German and English

Pages:16

DIN EN IEC 60947-3

Berichtigung 1#VDE 0660-107 Berichtigung 1:2022

Low-voltage switchgear and controlgear - Part 3: Switches, disconnectors, switch-disconnectors and fuse-combination units (IEC 60947-3:2020/COR1:2021); German version EN 60947-3:2021/AC:2021-11

Pages:4

DIN EN IEC 61010-2-034-100#VDE 0411-2-034-100:2022

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Part 2-034: Particular requirements for measurement equipment for insulation resistance and test equipment for electric strength; German version EN IEC 61010-2-034:2021/A11:2021

Pages:7

DIN EN 61010-2-051/AA#VDE 0411-2-051/AA:2022

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control and laboratory use - Part 2-051: Particular requirements for laboratory equipment for mixing and stirring; German and English version prEN 61010-2-051:2017/FprAA:2021

Pages:20

DIN EN IEC 61189-2-805:2022

Test methods for electrical materials, printed board and other interconnection structures and assemblies - Part 2-805: X/Y CTE Test for Thin Base Materials by TMA (IEC 91/1696/CD:2020); Text in German and English

Pages:16

DIN EN IEC 61189-2-808:2022

Test methods for electrical materials, printed board and other interconnection structures and assemblies - Part 2-808: Thermal resistance of dielectric layer by thermal transient method (IEC 91/1690/CD:2020); Text in German and English

Pages:29

DIN EN IEC 61189-2-809:2022

Test methods for electrical materials, printed board and other interconnection structures and assemblies - Part 2-809: X/Y Coefficient of Thermal Expansion Test (CTE) for Thick Base Materials by TMA (IEC

91/1747/CD:2021); Text in German and English

Pages:15

DIN EN IEC 61587-1#VDE 0687-587-1:2022

Mechanical structures for electrical and electronic equipment - Tests for IEC 60917 and IEC 60297 series - Part 1: Environmental requirements, test set-up and safety aspects (IEC 48D/726/CD:2020); Text in German and English

Pages:81

DIN EN IEC 61689#VDE 0754-3:2022

Ultrasonics - Physiotherapy systems - Field specifications and methods of measurement in the frequency range 0,5 MHz to 5 MHz (IEC 87/769/CDV:2021); German and English version prEN IEC 61689:2021

Pages:123

DIN EN IEC 61757-3-2:2022

Fibre Optic Sensors - Part 3-2: Acoustic sensing - Distributed sensing (IEC 86C/1675/CD:2020); Text in German und English

Pages:89

DIN EN 62044-3 Berichtigung 1:2022

Cores made of soft magnetic materials - Measuring methods - Part 3: Magnetic properties at high excitation level (IEC 62044-3:2000/COR1:2021); German version EN 62044-3:2001/AC:2021-11

Pages:4

DIN EN IEC 62453-71:2022

Field device tool (FDT)-interface specification - Part 71: OPC UA Information Model for FDT (IEC 65E/766/CD:2020); Text in English

Pages:60

DIN EN IEC 62631-3-12#VDE 0307-3-12:2022

Dielectric and resistive properties of solid insulating materials - Part

- 3-12: Determination of resistive properties (DC Methods) - Volume resistance and volume resistivity - Method for casting resins (IEC 112/530/CD:2021); Text in German and English
Pages:21
- DIN EN 62751-1/A2#VDE 0553-751-1/A2:2022**
Power losses in voltage sourced converter (VSC) valves for high-voltage direct current (HVDC) systems - Part 1: General requirements (IEC 22F/648/CDV:2021); German and English version EN 62751-1:2014/prA2:2021
Pages:12
- DIN EN 62841-4-2/A1#VDE 0740-4-2/A1:2022**
Electric motor-operated hand-held tools, transportable tools and lawn and garden machinery - Safety - Part 4-2: Particular requirements for hedge trimmers (IEC 116/499/CDV:2021); German and English version EN 62841-4-2:2019/prA1:2021
Pages:77
- DIN EN IEC 63093-10:2022**
Ferrite cores - Guidelines on dimensions and the limits of surface irregularities - Part 10: PM-cores and associated parts (IEC 51/1388/CDV:2021); German and English version prEN IEC 63093-10:2021
Pages:38
- DIN EN IEC 63182-3:2022**
Magnetic powder cores - Guidelines on dimensions and the limits of surface irregularities - Part 3: E-cores (IEC 51/1370/CDV:2021); German and English version prEN IEC 63182-3:2021
Pages:22
- DIN EN IEC 63203-201-2#VDE 0750-35-201-2:2022**
Wearable electronic devices and technologies - Part 201-2: Electronic Textile - Measurement methods for basic properties of conductive fabrics and insulation materials (IEC 124/138/CDV:2021); German and English version prEN IEC 63203-201-2:2021
Pages:31
- DIN EN IEC 63300:2022**
Test methods for electrical and magnetic properties of magnetic powder cores (IEC 51/1368/CD:2021); Text in German and English
Pages:96
- DIN EN 301489-52:2022**
ElectroMagnetic Compatibility (EMC) standard for radio equipment and services - Part 52: Specific conditions for Cellular Communication User Equipment (UE) radio and ancillary equipment - Harmonised Standard for ElectroMagnetic Compatibility (Endorsement of the English version EN 301 489-52 V1.2.1 (2021-11) as a German standard)
Pages:2
- DIN EN ISO 2418:2022**
Leather - Chemical, physical, mechanical and fastness tests - Position and preparation of specimens for testing (ISO/DIS 2418:2022); German and English version prEN ISO 2418:2022
Pages:34
- DIN EN ISO 3506-6:2022**
Fasteners - Mechanical properties of corrosion-resistant stainless steel fasteners - Part 6: General rules for the selection of stainless steels and nickel alloys for fasteners (ISO 3506-6:2020); German and English version prEN ISO 3506-6:2022
Pages:56
- DIN EN ISO 3758:2022**
Textiles - Care labelling code using symbols (ISO/DIS 3758:2021); German and English version prEN ISO 3758:2021
Pages:65
- DIN EN ISO 4618:2022**
Paints and varnishes - Vocabulary (ISO/DIS 4618:2022); German and English version prEN ISO 4618:2022
Pages:109
- DIN EN ISO 5370:2022**
Solid biofuels - Determination of fines content in pellets (ISO/DIS 5370:2022); German and English version prEN ISO 5370:2022
Pages:54
- DIN EN ISO 5774:2022**
Plastics hoses - Textile-reinforced types for compressed-air applications - Specification (ISO/DIS 5774:2022); German and English version prEN ISO 5774:2022
Pages:41
- DIN EN ISO 6149-1:2022**
Connections for hydraulic fluid power and general use - Ports and stud ends with ISO 261 metric threads and O-ring sealing - Part 1: Ports with truncated housing for O-ring seal (ISO/FDIS 6149-1:2022); German and English version prEN ISO 6149-1:2022
Pages:26
- DIN EN ISO 7142:2022**
Binders for paints and varnishes - Epoxy resins - General methods of test (ISO/DIS 7142:2022); German and English version prEN ISO 7142:2022
Pages:25
- DIN EN ISO 7623:2022**
Steel cord conveyor belts - Cord-to-coating bond test - Initial test and after thermal treatment (ISO/DIS 7623:2022); German and English version prEN ISO 7623:2022
Pages:18
- DIN EN ISO 8325:2022**
Dentistry - Test methods for rotary instruments (ISO/DIS 8325:2022); German and English version prEN ISO 8325:2022
Pages:38
- DIN EN ISO 8536-2:2022**

- Infusion equipment for medical use - Part 2: Closures for infusion bottles (ISO/DIS 8536-2:**2022**); German and English version prEN ISO 8536-2:**2022**
Pages:38
DIN EN ISO 11125-9:2022
Preparation of steel substrates before application of paints and related products - Test methods for metallic blast-cleaning abrasives - Part 9: Wear testing and performance (ISO 11125-9:2021); German and English version prEN ISO 11125-9:**2022**
Pages:41
DIN EN ISO 12736-1:2022
Petroleum and natural gas industries - Wet thermal insulation systems for pipelines and subsea equipment - Part 1: Validation of materials and insulation systems (ISO/DIS 12736-1:2021); English version prEN ISO 12736-1:2021
Pages:76
DIN EN ISO 12736-2:2022
Petroleum and natural gas industries - Wet thermal insulation systems for pipelines and subsea equipment - Part 2: Qualification processes for production and application procedures (ISO/DIS 12736-2:2021); English version prEN ISO 12736-2:2021
Pages:70
DIN EN ISO 12736-3:2022
Petroleum and natural gas industries - Wet thermal insulation systems for pipelines and subsea equipment - Part 3: Interfaces between systems, field joint coating and field repairs (ISO/DIS 12736-3:2021); English version prEN ISO 12736-3:2021
Pages:75
DIN EN ISO 12870:2022
Ophthalmic optics - Spectacle frames - Requirements and test methods (ISO/DIS 12870:**2022**); German and English version prEN ISO 12870:**2022**
Pages:102
DIN EN ISO 13736/A1:2022
Determination of flash point - Abel closed-cup method - Amendment 1: Bias statement update (ISO 13736:2021/DAM 1:**2022**); German and English version EN ISO 13736:2021/prA1:**2022**
Pages:12
DIN EN ISO 14083:2022
Greenhouse gases - Quantification and reporting of greenhouse gas emissions arising from transport chain operations (ISO/DIS 14083:**2022**); German and English version prEN ISO 14083:**2022**
Pages:296
DIN EN ISO 14556:2022
Metallic materials - Charpy V-notch pendulum impact test - Instrumented test method (ISO/DIS 14556:**2022**); German and English version prEN ISO 14556:**2022**
Pages:45
DIN EN ISO 14644-10:2022
Cleanrooms and associated controlled environments - Part 10: Assessment of surface cleanliness for chemical contamination (ISO/FDIS 14644-10:2021); German and English version prEN ISO 14644-10:2021
Pages:77
DIN EN ISO 15614-4:2022
Specification and qualification of welding procedures for metallic materials - Welding procedure test - Part 4: Finishing welding of aluminium castings (ISO/DIS 15614-4:2021); German and English version prEN ISO 15614-4:2021
Pages:45
DIN EN ISO 15614-5:2022
Specification and qualification of welding procedures for metallic materials - Welding procedure test - Part 5: Arc welding of titanium, zirconium and their alloys (ISO/DIS 15614-5:**2022**); German and English version prEN ISO 15614-5:**2022**
Pages:62
DIN EN ISO 16387:2022
Soil quality - Effects of contaminants on Enchytraeidae (Enchytraeus sp.) - Determination of effects on reproduction (ISO/DIS 16387:**2022**); German and English version prEN ISO 16387:**2022**
Pages:61
DIN EN ISO 16539:2022
Corrosion of metals and alloys - Accelerated cyclic corrosion tests with exposure to synthetic ocean water salt-deposition process - "Dry" and "wet" conditions at constant absolute humidity (ISO 16539:2013); German and English version prEN ISO 16539:**2022**
Pages:56
DIN EN ISO 16654/A2:2022
Microbiology of food and animal feeding stuffs - Horizontal method for the detection of Escherichia coli O157 - Amendment 2: Inclusion of performance testing of culture media and reagents (ISO 16654:2001/DAM 2:**2022**); German and English version EN ISO 16654:2001/prA2:**2022**
Pages:12
DIN EN ISO 17715:2022
Flour from wheat (Triticum aestivum L.) - Amperometric method for starch damage measurement (ISO/DIS 17715:**2022**); German and English version prEN ISO 17715:**2022**
Pages:40
DIN EN ISO 19076:2022
Leather - Measurement of leather surface - Electronic techniques (ISO/DIS 19076:**2022**); German and English version prEN ISO 19076:**2022**
Pages:53
DIN EN ISO 19123-1:2022

- Geographic information - Schema for coverage geometry and functions - Part 1: Fundamentals (ISO/DIS 19123-1:2022); English version prEN ISO 19123-1:2022
Pages:161
DIN EN ISO 19157-1:2022
Geographic information - Data quality - Part 1: General requirements (ISO/DIS 19157-1:2022); English version prEN ISO 19157-1:2022
Pages:117
DIN EN ISO 19160-4:2022
Addressing - Part 4: International postal address components and template language (ISO/DIS 19160-4:2022); German and English version prEN ISO 19160-4:2022
Pages:153
DIN EN ISO 19905-1:2022
Petroleum and natural gas industries - Site-specific assessment of mobile offshore units - Part 1: Jack-ups (ISO/DIS 19905-1:2022); English version prEN ISO 19905-1:2022
Pages:411
DIN EN ISO 20749:2022
Dentistry - Pre-capsulated dental amalgam (ISO/DIS 20749:2022); German and English version prEN ISO 20749:2022
Pages:88
DIN EN ISO 21207:2022
Corrosion tests in artificial atmospheres - Accelerated corrosion tests involving alternate exposure to corrosion-promoting gases, neutral salt-spray and drying (ISO 21207:2015); German and English version prEN ISO 21207:2022
Pages:35
DIN CEN ISO/TS 21596:2022
Solid biofuels - Determination of grindability - Hardgrove type method for thermally treated biomass fuels (ISO/TS 21596:2021); German version CEN ISO/TS 21596:2021
Pages:19
DIN EN ISO 21649:2022
Needle-free injection systems for medical use - Requirements and test methods (ISO/DIS 21649:2022); German and English version prEN ISO 21649:2022
Pages:94
DIN EN ISO 22479:2022
Corrosion of metals and alloys - Sulfur dioxide test in a humid atmosphere (fixed gas method) (ISO 22479:2019); German and English version prEN ISO 22479:2022
Pages:46
DIN EN ISO 24197:2022
Vapour products - Determination of e-liquid vaporised mass and aerosol collected mass (ISO/DIS 24197:2022); German and English version prEN ISO 24197:2022
Pages:34
DIN EN ISO 24466:2022
Dentistry - Designations for the parts and dimensions of an implant body or a monopart implant (ISO/DIS 24466:2022); German and English version prEN ISO 24466:2022
Pages:31
DIN EN ISO/IEC 24760-1:2022
IT Security and Privacy - A framework for identity management - Part 1: Terminology and concepts (ISO/IEC 24760-1:2019); German and English version prEN ISO/IEC 24760-1:2022
Pages:66
DIN EN ISO 25197/A1:2022
Small craft - Electrical/electronic control systems for steering, shift and throttle - Amendment 1 (ISO 25197:2020/DAM 1:2022); German and English version EN ISO 25197:2020/prA1:2022
Pages:17
DIN EN ISO 26986/A1:2022
Resilient floor coverings - Expanded (cushioned) poly(vinyl chloride) floor covering - Specification - Amendment 1 (ISO 26986:2010/DAM 1:2022); German and English version EN ISO 26986:2012/prA1:2022
Pages:15
DIN EN ISO 27971:2022
Cereals and cereal products - Common wheat (*Triticum aestivum* L.) - Determination of alveograph properties of dough at constant hydration from commercial or test flours and test milling methodology (ISO/DIS 27971:2022); German and English version prEN ISO 27971:2022
Pages:131
DIN EN ISO/ASTM 52911-3:2022
Additive Manufacturing - Design - Part 3: Electron beam powder bed fusion of metals (ISO/ASTM DIS 52911-3:2021); German and English version prEN ISO/ASTM 52911-3:2022
Pages:70
DIN EN ISO/ASTM 52926-1:2022
Additive Manufacturing of metals - Qualification principles - Part 1: General qualification of operators (ISO/ASTM DIS 52926-1:2022); German and English version prEN ISO/ASTM 52926-1:2022
Pages:30
DIN EN ISO/ASTM 52926-2:2022
Additive Manufacturing of metals - Qualification principles - Part 2: Qualification of operators for PBF-LB (ISO/ASTM DIS 52926-2:2022); German and English version prEN ISO/ASTM 52926-2:2022
Pages:27
DIN EN ISO/ASTM 52926-3:2022
Additive Manufacturing of metals - Qualification principles - Part 3:

- Qualification of operators for PBF-EB (ISO/ASTM DIS 52926-3:2022); German and English version prEN ISO/ASTM 52926-3:2022
Pages:27
DIN EN ISO/ASTM 52926-4:2022
Additive Manufacturing of metals - Qualification principles - Part 4: Qualification of operators for DED-LB (ISO/ASTM DIS 52926-4:2022); German and English version prEN ISO/ASTM 52926-4:2022
Pages:27
DIN EN ISO/ASTM 52926-5:2022
Additive Manufacturing of metals - Qualification principles - Part 5: Qualification of operators for DED-Arc (ISO/ASTM DIS 52926-5:2022); German and English version prEN ISO/ASTM 52926-5:2022
Pages:27
DIN EN ISO/ASTM 52927:2022
Additive manufacturing - General principles - Main characteristics and corresponding test methods (ISO/ASTM DIS 52927:2022); German and English version prEN ISO/ASTM 52927:2022
Pages:63
DIN EN ISO 80000-1:2022
Quantities and units - Part 1: General (ISO/DIS 80000-1:2022); German and English version prEN ISO 80000-1:2022
Pages:52
DIN EN ISO 80601-2-84:2022
Medical electrical equipment - Part 2-84: Particular requirements for the basic safety and essential performance of ventilators for the emergency medical services environment (ISO/DIS 80601-2-84:2022); German and English version prEN ISO 80601-2-84:2022
Pages:318
DIN IEC 60335-2-48#VDE 0700-48:2022
Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-48: Particular requirements for commercial electric grillers and toasters (IEC 61/6364/FDIS:2021); Text in German and English
Pages:53
DIN IEC 60335-2-64-100#VDE 0700-64-100:2022
Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-64: Particular requirements for commercial electric kitchen machines (IEC 61/6372/FDIS:2021); Text in German and English
Pages:66
DIN IEC 63168-2#VDE 0750-34-2:2022
Cooperative multiple systems in connected home environments - AAL functional safety requirements of electronic safety-related systems - Part 2: Concept phase of product design (IEC SyCAAL/208/CDV:2021); Text in German and English
Pages:62
DIN IEC 63168-3#VDE 0750-34-3:2022
Cooperative multiple systems in connected home environments - AAL functional safety requirements of electronic safety-related systems - Part 3: Product development (IEC SyCAAL/209/CDV:2021); Text in German and English
Pages:156
DIN IEC 63168-4#VDE 0750-34-4:2022
Cooperative multiple systems in connected home environments - AAL functional safety requirements of electronic safety-related systems - Part 4: Production, operation, modification and supporting process (IEC SyCAAL/210/CDV:2021); Text in German and English
Pages:46
DIN IEC 63374#VDE 0491-9-6:2022
Nuclear power plants - Instrumentation systems important to safety - Characteristic and test methods of nuclear reactor reactivity meter (IEC 45A/1401/CD:2021); Text in German and English
Pages:26
DIN ISO 2631-5:2022
Mechanical vibration and shock - Evaluation of human exposure to whole-body vibration - Part 5: Method for evaluation of vibration containing multiple shocks (ISO 2631-5:2018); Text in German and English
Pages:79
DIN ISO 14490-3:2022
Optics and photonics - Test methods for telescopic systems - Part 3: Test methods for telescopic sights (ISO 14490-3:2021); Text in German and English
Pages:42
DIN ISO 14490-10:2022
Optics and photonics - Test methods for telescopic systems - Part 10: Test methods for axial colour performance (ISO 14490-10:2021); Text in German and English
Pages:22
DIN ISO 15632:2022
Microbeam analysis - Selected instrumental performance parameters for the specification and checking of energy-dispersive X-ray spectrometers (EDS) for use with a scanning electron microscope (SEM) or an electron probe microanalyser (EPMA) (ISO 15632:2021); Text in German and English
Pages:37
DIN ISO 22188#VDE 0493-3-2188:2022

Monitoring for inadvertent movement and illicit trafficking of radioactive material (ISO/CD 22188:2021); Text in German and English Pages:58 DIN ISO 29994:2022 Education and learning services - Requirements for distance learning (ISO 29994:2021); Text in German and English Pages:25 DIN ISO 45002:2022 Occupational health and safety management systems - General guidelines for the implementation of ISO 45001:2018 (ISO/DIS 45002:2021); Text in German and English Pages:180 DIN VDE 0100-100 Berichtigung 1#VDE 0100-100 Berichtigung 1:2022 Low-voltage electrical installations - Part 1: Fundamental principles, assessment of general characteristics, definitions (IEC 60364-1:2005, modified); German implementation HD 60364-1:2008; Corrigendum 1 Pages:2 DIN SPEC 91397:2022 Guideline for the implementation of digital systems in neighbourhood management Pages:93 DIN 10503:2022 Food hygiene - Terminology Pages:42 Replaces:DIN 10503 (2014-11)#DIN 10503 (2021-08)#DIN 10503 Beiblatt 1 (2018-01) DIN 10508:2022 Food hygiene - Temperature requirements for foodstuffs Pages:17 Replaces: DIN 10508 (2019-03)#DIN 10508 (2021-08) DIN 10543:2022 Food hygiene - Food delivery to consumer (especially e-	commerce) - Hygienic requirements and necessary information Pages:34 Replaces:DIN 10543 (2021-08)#DIN SPEC 91360 (2018-07, t) DIN 10546:2022 Food hygiene - Checking the effect of cleaning and disinfection on surfaces by means of rinsing procedures Pages:12 Replace: DIN 10546 (2021-08) DIN 14502-3:2022 Firefighting and rescue service vehicles - Part 3: Coloration and special markings Pages:28 Replaces:DIN 14502-3 (2015-12)#DIN 14502-3 (2021-03) DIN 14610:2022 Sound warning devices for authorized emergency vehicles Pages:9 Replaces:DIN 14610 (2009-01)#DIN 14610 (2021-04) DIN 30666:2022 Gas pipework for prefabricated laboratory equipment ready for connection - Requirements and tests Pages:18 Replaces:DIN 30666 (2021-04) DIN/TS 44808-1:2022 Chronometric dating methods in geosciences and archaeology by luminescence - Part 1: Reporting of equivalent doses and dating results Pages:20 Replaces:DIN 44808-1 (2021-02) DIN 5033-10:2022 Colorimetry - Part 10: Reflectance black standard for calibration in colorimetry and photometry Pages:10 Replaces:DIN 5033-10 (2021-02) DIN 509:2022 Technical product documentation - Relief grooves - Types and dimensions - Tolerances Pages:13	Replaces:DIN 509 (2020-02) DIN 51005:2022 Thermal analysis (TA) - Vocabulary; Text in German and English Pages:59 Replaces:DIN 51005 (2021-08) DIN EN ISO 23322:2022 Paints and varnishes - Determination of solvents in coating materials containing organic solvents only - Gas-chromatographic method (ISO 23322:2021); German version EN ISO 23322:2021 Pages:21 Replaces:DIN 55683 (2009-08)#DIN EN ISO 23322 (2021-08) DIN 65314:2022 Aerospace series - Countersunk head bolts, close tolerance, with internal offset cruciform ribbed drive and MJ thread, short thread length, steel - Nominal tensile strength 1 100 MPa, for temperatures up to 235 °C; Text in German and English Pages:23 Replaces:DIN 65314 (2021-07) DIN 6888:2022 Drive type fastenings without taper action - Woodruff keys - Dimensions and application Pages:12 Replaces:DIN 6888 (1956-08)#DIN 6888 (2020-07) DIN 7984:2022 Hexagon socket head cap screws with low head with reduced loadability Pages:16 Replaces:DIN 7984 (2021-10) DIN 8150:2022 Galle chains Pages:12 Replaces:DIN 8150 (1984-03)#DIN 8150 (2021-05) DIN 81835:2022 Anchor chain cables - Bases of calculation Pages:20
--	--	--

Replaces:DIN 81835 (2001-03)#DIN 81835 (2020-12) DIN 8191:2022 Tooth form for chain sprockets for inverted tooth chains complying with DIN 8190 - Dimensions of profile Pages:13 Replaces:DIN 8191 (1998-01)#DIN 8191 (2021-05)#DIN 8191 Berichtigung 1 (2006-11) DIN 8198:2022 Profiles of tooth space cutters for chain sprockets for roller chains Pages:7 Replaces:DIN 8198 (1989-02)#DIN 8198 (2021-05) DIN CEN/TS 14237:2022 Textiles for healthcare and social services facilities; English version CEN/TS 14237:2021 Pages:30 Replaces:DIN CEN/TS 14237 (2016-04) DIN CEN/TS 1555-7:2022 Plastics piping systems for the supply of gaseous fuels - Polyethylene (PE) - Part 7: Guidance for the assessment of conformity; German version CEN/TS 1555-7:2021 Pages:48 Replaces:DIN CEN/TS 1555-7 (2014-04) DIN EN 1004-2:2022 Mobile access and working towers made of prefabricated elements - Part 2: Rules and guidelines for the preparation of an instruction manual; German version EN 1004-2:2021 Pages:19 Replaces:DIN EN 1004-2 (2020-10)#DIN EN 1298 (1996-04) DIN EN 12320:2022 Building hardware - Padlocks and padlock fittings - Requirements and test methods; German version EN 12320:2021 Pages:32	Replaces:DIN EN 12320 (2012-12)#DIN EN 12320 (2020-10) DIN EN 12976-1:2022 Thermal solar systems and components - Factory made systems - Part 1: General requirements; German version EN 12976-1:2021 Pages:38 Replaces:DIN EN 12976-1 (2017-04)#DIN EN 12976-1 (2018-10) DIN EN 13138-1:2022 Buoyant aids for swimming instruction - Part 1: Safety requirements and test methods for buoyant aids to be worn; German version EN 13138-1:2021 + AC: 2022 Pages:71 Replaces:DIN EN 13138-1 (2015-02)#DIN EN 13138-1 (2020-06) DIN EN 13155:2022 Crane - Safety - Non-fixed load lifting attachments; German version EN 13155:2020 Pages:121 Replaces:DIN EN 13155 (2009-08)#DIN EN 13155 (2017-11) DIN EN 13241:2022 Industrial, commercial, garage doors and gates - Product standard, performance characteristics; German and English version prEN 13241: 2022 Pages:103 Replaces:DIN EN 13241 (2020-11) DIN EN 13760:2022 LPG equipment and accessories - Automotive LPG filling system for light and heavy duty vehicles - Nozzle, test requirements and dimensions; German version EN 13760:2021 Pages:29 Replaces:DIN EN 13760 (2003-11)#DIN EN 13760 (2020-04) DIN EN 13870:2022 Food processing machinery - Portion cutting machines - Safety and hygiene requirements;	German version EN 13870:2015+A1:2021 Pages:51 Replaces:DIN EN 13870 (2015-12)#DIN EN 13870/A1 (2017-07) DIN EN 1397:2022 Heat exchangers - Hydronic room fan coil units - Test procedures for establishing the performance; German version EN 1397:2021 Pages:34 Replaces:DIN EN 1397 (2015-11)#DIN EN 1397 (2020-05)#DIN EN 1397 Berichtigung 1 (2016-11) DIN EN 1463-1:2022 Road marking materials - Retroreflecting road studs - Part 1: Initial performance requirements; German version EN 1463-1:2021 Pages:27 Replaces:DIN EN 1463-1 (2009-07)#DIN EN 1463-1 (2019-12) DIN EN 14752:2022 Railway applications - Bodyside entrance systems for rolling stock; German version EN 14752:2019+A1:2021 Pages:87 Replaces:DIN EN 14752 (2020-03)#DIN EN 14752/A1 (2020-09) DIN EN 15804:2022 Sustainability of construction works - Environmental product declarations - Core rules for the product category of construction products; German version EN 15804:2012+A2:2019 + AC:2021 Pages:80 Replaces:DIN EN 15804 (2020-03) DIN EN 15882-5:2022 Extended application of results from fire resistance tests for service installations - Part 5: Combined penetration seals; German version EN 15882-5:2021 Pages:39 Replaces:DIN EN 15882-5 (2019-10) DIN EN 15967:2022
---	---	---

Determination of maximum explosion pressure and the maximum rate of pressure rise of gases and vapours; German version EN 15967:**2022**

Pages:45

Replaces:DIN EN 15967 (2011-10)#DIN EN 15967 (2020-09)

DIN EN 16798-1:2022

Energy performance of buildings - Ventilation for buildings - Part 1: Indoor environmental input parameters for design and assessment of energy performance of buildings addressing indoor air quality, thermal environment, lighting and acoustics - Module M1-6; German version EN 16798-1:2019

Pages:108

Replaces:DIN EN 16798-1 (2021-04)#DIN EN 16798-1/NA (2021-06)

DIN EN 1744-4:2022

Tests for chemical properties of aggregates - Part 4: Determination of water susceptibility of fillers for bituminous mixtures; German version EN 1744-4:2021

Pages:25

Replaces:DIN EN 1744-4 (2005-10)#DIN EN 1744-4 (2020-05)

DIN EN 17616:2022

Outdoor candles - Specification for fire safety; German version EN 17616:2021

Pages:19

Replaces:DIN EN 17616 (2020-11)

DIN EN 17617:2022

Outdoor candles - Product safety labels; German version EN 17617:2021, with CD-ROM

Pages:19

Replaces:DIN EN 17617 (2020-11)

DIN EN 2559:2022

Aerospace series - Carbon, glass and aramid fibre preimpregnates - Determination of the resin and fibre content and the mass of fibre

per unit area; German version ASD-STAN prEN 2559:2021

Pages:15

Replaces:DIN EN 2559 (2021-07)

DIN EN ISO 6801:2022

Rubber and plastics hoses -

Determination of volumetric expansion (ISO 6801:2021); German version EN ISO

6801:2021

Pages:11

Replaces:DIN EN 26801 (2012-03)#DIN EN ISO 6801 (2021-03)

DIN EN ISO 7213:2022

Pulps - Sampling for testing (ISO 7213:2021); German version EN ISO 7213:2021

Pages:11

Replaces:DIN EN 27213 (1993-11)#DIN EN ISO 7213 (2021-10)

DIN EN 300132-3:2022

Environmental Engineering (EE) - Power supply interface at the input of Information and

Communication Technology (ICT) equipment - Part 3: Up to 400 V Direct Current (DC)

(Endorsement of the English version EN 300 132-3 V2.2.1 (2021-07) as a German standard)

Pages:2

Replaces:DIN EN 300132-3-0

(2013-02)#DIN EN 300132-3-1 (2013-02)

DIN EN 301192:2022

Digital Video Broadcasting (DVB) - DVB specification for data

broadcasting (Endorsement of the English version EN 301 192 V1.7.1 (2021-08) as a German standard)

Pages:2

Replaces:DIN EN 301192 (2015-11)

DIN EN 301489-12:2022

ElectroMagnetic Compatibility

(EMC) standard for radio equipment and services - Part 12:

Specific conditions for Very Small Aperture Terminal, Satellite

Interactive Earth Stations

operated in the frequency ranges between 4 GHz and 30 GHz in the

Fixed Satellite Service (FSS) -

Harmonised Standard for ElectroMagnetic Compatibility

(Endorsement of the English version EN 301 489-12 V3.2.1

(2021-11) as a German standard)

Pages:2

Replaces:DIN EN 301489-12 (2020-02)

DIN EN 301489-20:2022

ElectroMagnetic Compatibility (EMC) standard for radio

equipment and services - Part 20: Specific conditions for Mobile Earth Stations (MES) used in the

Mobile Satellite Services (MSS) - Harmonised Standard for

ElectroMagnetic Compatibility (Endorsement of the English

version EN 301 489-20 V2.2.1 (2021-11) as a German standard)

Pages:2

Replaces:DIN EN 301489-20 (2020-02)

DIN EN 301489-4:2022

ElectroMagnetic Compatibility (EMC) standard for radio

equipment and services - Part 4: Specific conditions for fixed radio

links and ancillary equipment - Harmonised Standard for

ElectroMagnetic Compatibility (Endorsement of the English

version EN 301 489-4 V3.3.1 (2021-02) as a German standard)

Pages:2

Replaces:DIN EN 301489-4 (2019-11)

DIN EN 301908-1:2022

IMT cellular networks -

Harmonised Standard for access to radio spectrum - Part 1:

Introduction and common

requirements Release 15

(Endorsement of the English version EN 301 908-1 V15.1.1

(2021-09) as a German standard)

Pages:2

Replaces:DIN EN 301908-1 (2020-02)

DIN EN 302217-1:2022

Fixed Radio Systems - Characteristics and requirements for point-to-point equipment and antennas - Part 1: Overview, common characteristics and requirements not related to access to radio spectrum (Endorsement of the English version EN 302 217-1 V3.3.1 (2021-10) as a German standard) Pages:2

Replaces:DIN EN 302217-1 (2020-05)

DIN EN 3480:2022

Aerospace series - Steel X6CrNiTi18 10 (1.4541) - Air melted - Softened - Plates - 6 mm < a ≤ 50 mm - 500 MPa ≤ Rm ≤ 700 MPa; German version ASD-STAN prEN 3480:2021 Pages:11

Replaces:DIN EN 3480 (2020-11)

DIN EN 4709-002:2022

Aerospace series - Unmanned Aircraft Systems - Part 002: Direct Remote Identification; German version ASD-STAN prEN 4709-002:2021

Pages:62

Replaces:DIN EN 4709-002 (2021-02)

DIN EN 4828:2022

Aerospace series - Thermal drift of LED luminaires - Classification and measuring methods; German version ASD-STAN prEN 4828:2021

Pages:19

Replaces:DIN EN 4828 (2021-06)

DIN EN 4842:2022

Aerospace series - Steel X5CrNiCu15-5 (WL 1.4545) - Consumable electrode remelted (ESR or VAR) - Solution treated and precipitation treated (H1025) - Bars for machining - a or D ≤ 250 mm - 1070 MPa ≤ Rm ≤ 1200 MPa - Premium quality (pq); German version ASD-STAN prEN 4842:2021

Pages:12

Replaces:DIN EN 4842 (2020-11)

DIN EN IEC 63252#VDE 0705-3252:2022

Energy consumption of vending machines (IEC 63252:2020); German version EN IEC 63252:2020

Pages:28

Replaces:DIN EN 50597 (2019-06)#DIN EN IEC 63252 (2020-08)

DIN EN IEC 60216-3#VDE 0304-23:2022

Electrical insulating materials - Thermal endurance properties - Part 3: Instructions for calculating thermal endurance characteristics (IEC 60216-3:2021); German version EN IEC 60216-3:2021

Pages:62

Replaces:DIN EN 60216-3 (2007-03)#DIN EN 60216-3 (2018-12)#DIN EN 60216-3

Berichtigung 1 (2009-02)

DIN EN 60335-2-17#VDE 0700-17:2022

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-17: Particular requirements for blankets, pads, clothing and similar flexible heating appliances (IEC 60335-2-17:2012 + A1:2015, modified + A2:2019, modified); German version EN 60335-2-17:2013 + A11:2019 + A1:2020 + A2:2021

Pages:79

Replaces:DIN EN 60335-2-17 (2020-11)#DIN IEC 60335-2-17/A2 (2018-08)

DIN EN 60335-2-73#VDE 0700-73:2022

Household and similar electrical appliances - Safety - Part 2-73: Particular requirements for fixed immersion heaters (IEC 60335-2-73:2002, modified + A1:2006 + A2:2009); German version EN 60335-2-73:2003 + A1:2006 + A2:2009 + A11:2021

Pages:22

Replaces:DIN EN 60335-2-73 (2010-07)#DIN EN 60335-2-73/AA (2016-05)

DIN EN IEC 60598-1#VDE 0711-1:2022

Luminaires - Part 1: General requirements and tests (IEC 60598-1:2020); German version EN IEC 60598-1:2021

Pages:254

Replaces:DIN EN 60598-1 (2018-09)#DIN EN 60598-1 (2020-08)#DIN EN 60598-1

Berichtigung 1 (2019-09)

DIN EN IEC 60947-1#VDE 0660-100:2022

Low-voltage switchgear and controlgear - Part 1: General rules (IEC 60947-1:2020); German version EN IEC 60947-1:2021

Pages:326

Replaces:DIN EN 60947-1 (2015-09)#DIN EN 60947-1 (2018-06)#DIN EN 60947-1

Berichtigung 1 (2017-01)

DIN EN IEC 60974-11#VDE 0544-11:2022

Arc welding equipment - Part 11: Electrode holders (IEC 60974-11:2021); German version EN IEC 60974-11:2021

Pages:21

Replaces:DIN EN 60974-11 (2011-06)#DIN EN IEC 60974-11 (2020-06)

DIN EN IEC 60974-13#VDE 0544-13:2022

Arc welding equipment - Part 13: Welding current return clamp (IEC 60974-13:2021); German version EN IEC 60974-13:2021

Pages:18

Replaces:DIN EN 60974-13 (2012-03)#DIN EN IEC 60974-13 (2020-06)

DIN EN IEC 61857-33#VDE 0302-33:2022

Electrical insulation systems - Procedures for thermal evaluation - Part 33: Multifactor evaluation with increased ageing factors at

elevated temperature (IEC 112/533/CD:2021); Text in German and English
Pages:52

Replaces:DIN EN 61857-33 (2018-05)

DIN EN 62423#VDE 0664-40:2022

Type F and type B residual current operated circuit-breakers with and without integral overcurrent protection for household and similar uses (IEC 62423:2009, modified + corrigendum Dec. 2011); German version EN 62423:2012 + A11:2021

Pages:66

Replaces:DIN EN 62423 (2013-08)#DIN EN 62423/AA (2018-04)

DIN EN IEC 62769-101-1:2022

Field device Integration (FDI) - Part 101-1: Profiles - Foundation Fieldbus H1 (IEC 62769-101-1:2020); English version EN IEC 62769-101-1:2021

Pages:40

Replaces:DIN EN 62769-101-1 (2016-03)#DIN EN IEC 62769-101-1 (2019-11)

DIN EN IEC 62769-101-2:2022

Field Device Integration (FDI) - Part 101-2: Profiles - Foundation Fieldbus HSE (IEC 62769-101-2:2020); English version EN IEC 62769-101-2:2021

Pages:33

Replaces:DIN EN 62769-101-2 (2016-03)#DIN EN IEC 62769-101-2 (2019-11)

DIN EN IEC 62885-4#VDE 0705-2885-4:2022

Surface cleaning appliances - Part 4: Cordless dry vacuum cleaners for household or similar use - Methods for measuring the performance (IEC 62885-4:2020); German version EN IEC 62885-4:2020

Pages:31

Replaces:DIN EN 62885-4 (2019-02)

DIN EN 703:2022

Agricultural machinery - Safety - Silage loading, mixing and/or chopping and distributing machines; German version EN 703:2021

Pages:59

Replaces:DIN EN 703 (2009-12)#DIN EN 703 (2018-08)

DIN EN 9215:2022

Programme Management - Definition Justification and Qualification - A guide to drawing up the definition justification plan and of the definition justification dossier; German version ASD-STAN prEN 9215:2021

Pages:36

Replaces:DIN EN 9215 (2020-08)

DIN EN IEC 60120#VDE 0674-120:2022

Ball and socket couplings of string insulator units - Dimensions (IEC 60120:2020); German version EN IEC 60120:2020

Pages:46

Replaces:DIN EN IEC 60120 (2019-12)#DIN IEC 60120 (1987-11)

DIN EN IEC 60238#VDE 0616-1:2022

Edison screw lampholders (IEC 60238:2016 + A1:2017 + A1:2017/COR1:2018 + A2:2020); German version EN IEC 60238:2018 + A1:2018 + A2:2021

Pages:101

Replaces:DIN EN IEC 60238 (2019-01)#DIN EN IEC 60238/A2 (2021-04)

DIN EN IEC 61869-13#VDE 0414-9-13:2022

Instrument transformers - Part 13: Stand-alone merging unit (SAMU) (IEC 61869-13:2021); German version EN IEC 61869-13:2021

Pages:86

Replaces:DIN EN IEC 61869-13 (2019-06)

DIN EN ISO 10286:2022

Gas cylinders - Vocabulary (ISO 10286:2021); Trilingual version EN ISO 10286:2021

Pages:169

Replaces:DIN EN ISO 10286 (2015-11)#DIN EN ISO 10286 (2021-08)

DIN EN ISO 10535:2022

Assistive products - Hoists for the transfer of persons -

Requirements and test methods (ISO 10535:2021); German version EN ISO 10535:2021

Pages:96

Replaces:DIN EN ISO 10535 (2007-04)#DIN EN ISO 10535 (2020-08)

DIN EN ISO 10675-1:2022

Non-destructive testing of welds - Acceptance levels for radiographic testing - Part 1: Steel, nickel, titanium and their alloys (ISO 10675-1:2021); German version EN ISO 10675-1:2021

Pages:23

Replaces:DIN EN ISO 10675-1 (2017-04)#DIN EN ISO 10675-1 (2021-03)

DIN EN ISO 10993-9:2022

Biological evaluation of medical devices - Part 9: Framework for identification and quantification of potential degradation products (ISO 10993-9:2019); German version EN ISO 10993-9:2021

Pages:22

Replaces:DIN EN ISO 10993-9 (2010-04)#DIN EN ISO 10993-9 (2018-05)

DIN EN ISO 11439:2022

Gas cylinders - High pressure cylinders for the on-board storage of natural gas as a fuel for automotive vehicles (ISO 11439:2013 + Amd 1:2021); German version EN ISO 11439:2013 + A1:2021

Pages:95

Replaces:DIN EN ISO 11439 (2013-09)#DIN EN ISO 11439/A1 (2020-11)

DIN EN ISO 12543-1:2022

<p>Glass in building - Laminated glass and laminated safety glass - Part 1: Vocabulary and description of component parts (ISO 12543-1:2021); German version EN ISO 12543-1:2021 Pages:15 Replaces:DIN EN ISO 12543-1 (2011-12)#DIN EN ISO 12543-1 (2020-02) DIN EN ISO 12543-2:2022 Glass in building - Laminated glass and laminated safety glass - Part 2: Laminated safety glass (ISO 12543-2:2021); German version EN ISO 12543-2:2021 Pages:13 Replaces:DIN EN ISO 12543-2 (2011-12)#DIN EN ISO 12543-2 (2020-02) DIN EN ISO 12543-3:2022 Glass in building - Laminated glass and laminated safety glass - Part 3: Laminated glass (ISO 12543-3:2021); German version EN ISO 12543-3:2021 Pages:13 Replaces:DIN EN ISO 12543-3 (2011-12)#DIN EN ISO 12543-3 (2020-02) DIN EN ISO 12543-4:2022 Glass in building - Laminated glass and laminated safety glass - Part 4: Test methods for durability (ISO 12543-4:2021); German version EN ISO 12543-4:2021 Pages: 21DIN EN ISO 12543-4 (2011-12)#DIN EN ISO 12543-4 (2020-02) DIN EN ISO 12543-5:2022 Glass in building - Laminated glass and laminated safety glass - Part 5: Dimensions and edge finishing (ISO 12543-5:2021); German version EN ISO 12543-5:2021 Pages:17 Replaces:DIN EN ISO 12543-5 (2011-12)#DIN EN ISO 12543-5 (2020-02) DIN EN ISO 12543-6:2022</p>	<p>Glass in building - Laminated glass and laminated safety glass - Part 6: Appearance (ISO 12543-6:2021); German version EN ISO 12543-6:2021 Pages:14 Replaces:DIN EN ISO 12543-6 (2012-09)#DIN EN ISO 12543-6 (2020-02) DIN EN ISO 13162:2022 Water quality - Carbon 14 - Test method using liquid scintillation counting (ISO 13162:2021); German version EN ISO 13162:2021 Pages:36 Replaces:DIN EN ISO 13162 (2015-11)#DIN EN ISO 13162 (2020-03) DIN EN ISO 15118-20:2022 Road vehicles - Vehicle to grid communication interface - Part 20: 2nd generation network and application protocol requirements (ISO/FDIS 15118-20:2022); English version prEN ISO 15118-20:2022, only on CD-ROM Pages:525 Replaces:DIN EN ISO 15118-2 (2018-12) DIN EN ISO 15875-3:2022 Plastics piping systems for hot and cold water installations - Crosslinked polyethylene (PE-X) - Part 3: Fittings (ISO 15875-3:2003 + Amd 1:2020 + Amd 2:2021); German and English version EN ISO 15875-3:2003 + A1:2020 + A2:2021 Pages:63 Replaces:DIN EN ISO 15875-3 (2021-03)#DIN EN ISO 15875-3/A2 (2020-12) DIN EN ISO 16189:2022 Footwear - Critical substances potentially present in footwear and footwear components - Test method to quantitatively determine dimethylformamide in footwear materials (ISO 16189:2021); German version EN ISO 16189:2021</p>	<p>Pages:14 Replaces:DIN EN ISO 16189 (2021-02)#DIN CEN ISO/TS 16189 (2013-12) DIN EN ISO 20417:2022 Medical devices - Information to be supplied by the manufacturer (ISO 20417:2021, Corrected version 2021-12); German version EN ISO 20417:2021 Pages:100 Replaces:DIN EN ISO 20417 (2021-12) DIN EN ISO 21061:2022 Footwear - Chemical tests - General principles on the preparation of samples (ISO 21061:2021); German version EN ISO 21061:2021 Pages:26 DIN EN ISO 21061 (2020-04) DIN EN ISO 21363:2022 Nanotechnologies - Measurements of particle size and shape distributions by transmission electron microscopy (ISO 21363:2020); German version EN ISO 21363:2022 Pages:97 Replaces:DIN EN ISO 21363 (2021-09) DIN EN ISO 22568-4:2022 Foot and leg protectors - Requirements and test methods for footwear components - Part 4: Non-metallic perforation resistant inserts (ISO 22568-4:2021); German version EN ISO 22568-4:2021 Pages:29 Replaces:DIN EN ISO 22568-4 (2020-01)#DIN EN ISO 22568-4 (2021-03) DIN EN ISO 22867:2022 Forestry and gardening machinery - Vibration test code for portable hand-held machines with internal combustion engine - Vibration at the handles (ISO 22867:2021); German version EN ISO 22867:2021 Pages:45</p>
---	--	---

Replaces:DIN EN ISO 22867 (2012-04)#DIN EN ISO 22867 (2020-09) DIN EN ISO 24032:2022 Soil quality - In situ caging of snails to assess bioaccumulation of contaminants (ISO 24032:2021); German version EN ISO 24032:2021 Pages:67 Replaces:DIN EN ISO 24032 (2021-01) DIN EN ISO 24223:2022 Cheese - Guidance on sample preparation for physical and chemical testing (ISO 24223:2021); German version EN ISO 24223:2021 Pages:17 Replaces:DIN EN ISO 24223 (2021-03) DIN EN ISO 24443:2022 Cosmetics - Determination of sunscreen UVA photoprotection in vitro (ISO 24443:2021); German version EN ISO 24443:2021 Pages:49 Replaces:DIN EN ISO 24443 (2013-05)#DIN EN ISO 24443 (2020-06) DIN EN ISO 2566-1:2022 Steel - Conversion of elongation values - Part 1: Carbon and low alloy steels (ISO 2566-1:2021); German version EN ISO 2566-1:2021 Pages:42 Replaces:DIN EN ISO 2566-1 (1999-09)#DIN EN ISO 2566-1 (2021-09) DIN EN ISO 2566-2:2022 Steel - Conversion of elongation values - Part 2: Austenitic steels (ISO 2566-2:2021); German version EN ISO 2566-2:2021 Pages:40 Replaces:DIN EN ISO 2566-2 (1999-09)#DIN EN ISO 2566-2 (2021-09) DIN EN ISO 2702:2022 Fasteners - Heat-treated tapping screws - Mechanical and physical	properties (ISO/DIS 2702:2022); German and English version prEN ISO 2702:2022 Pages:34 Replaces:DIN EN ISO 2702 (2019-05) DIN EN ISO 3501:2022 Plastics piping systems - Mechanical joints between fittings and pressure pipes - Test method for resistance to pull-out under constant longitudinal force (ISO 3501:2021); German version EN ISO 3501:2022 Pages:11 Replaces:DIN EN ISO 3501 (2015-06)#DIN EN ISO 3501 (2021-06) DIN EN ISO 4787:2022 Laboratory glass and plastic ware - Volumetric instruments - Methods for testing of capacity and for use (ISO 4787:2021); German version EN ISO 4787:2021 Pages:32 Replaces:DIN EN ISO 4787 (2011-05)#DIN EN ISO 4787 (2021-02) DIN EN ISO 527-4:2022 Plastics - Determination of tensile properties - Part 4: Test conditions for isotropic and orthotropic fibre-reinforced plastic composites (ISO 527-4:2021); German version EN ISO 527-4:2021 Pages:39 Replaces:DIN EN ISO 527-4 (1997-07)#DIN EN ISO 527-4 (2020-08) DIN EN ISO 6330:2022 Textiles - Domestic washing and drying procedures for textile testing (ISO 6330:2021); German version EN ISO 6330:2021 Pages:45 Replaces:DIN EN ISO 6330 (2013-02)#DIN EN ISO 6330 (2021-01) DIN EN ISO 80601-2-90:2022 Medical electrical equipment - Part 2-90: Particular requirements for basic safety and essential performance of	respiratory high-flow therapy equipment (ISO 80601-2-90:2021); German version EN ISO 80601-2-90:2021 Pages:112 Replaces:DIN EN ISO 80601-2-90 (2020-11) DIN EN ISO 9241-20:2022 Ergonomics of human-system interaction - Part 20: An ergonomic approach to accessibility within the ISO 9241 series (ISO 9241-20:2021); German version EN ISO 9241-20:2021 Pages:32 Replaces:DIN EN ISO 9241-20 (2009-08)#DIN EN ISO 9241-20 (2021-05) DIN EN ISO 9680:2022 Dentistry - Operating lights (ISO 9680:2021); German version EN ISO 9680:2021 Pages:34 Replaces:DIN EN ISO 9680 (2015-02)#DIN EN ISO 9680 (2021-03) DIN EN ISO/ASTM 52900:2022 Additive manufacturing - General principles - Fundamentals and vocabulary (ISO/ASTM 52900:2021); German version EN ISO/ASTM 52900:2021 Pages:41 Replaces:DIN EN ISO/ASTM 52900 (2017-06)#DIN EN ISO/ASTM 52900 (2018-06) DIN IEC 63147#VDE 0491-4-3:2022 Criteria for accident monitoring instrumentation for nuclear power generating stations (IEC 63147:2017) Pages:33 Replaces:DIN IEC 63147 (2019-05) DIN IEC 63168-1#VDE 0750-34-1:2022 Cooperative multiple systems in connected home environments - AAL functional safety requirements of electronic safety-related systems - Part 1: General
--	---	---

requirements for design and development (IEC SyCAAL/207/CDV:2021); Text in German and English
Pages:107

Replaces:DIN IEC 63168 (2019-05)

DIN ISO 16000-6:2022

Indoor air - Part 6: Determination of organic compounds (VVOC, VOC, SVOC) in indoor and test chamber air by active sampling on sorbent tubes, thermal desorption and gas chromatography using MS or MS FID (ISO 16000-6:2021)

Pages:50

Replaces:DIN ISO 16000-6 (2012-11)#DIN ISO 16000-6 (2020-08)

DIN EN ISO 20785-4#VDE 0492-5-4:2022

Dosimetry for exposures to cosmic radiation in civilian aircraft - Part 4: Validation of codes (ISO 20785-4:2019); German version EN ISO 20785-4:2021

Pages:18

Replaces:DIN ISO 20785-4 (2020-07)

DIN ISO 21087:2022

Gas analysis - Analytical methods for hydrogen fuel - Proton exchange membrane (PEM) fuel cell applications for road vehicles (ISO 21087:2019)

Pages:23

Replaces:DIN ISO 21087 (2021-07)

DIN ISO 29991:2022

Language-learning services - Requirements (ISO 29991:2020)

Pages:20

Replaces:DIN ISO 29991 (2016-07)#DIN ISO 29991 (2021-07)

DIN ISO 37002:2022

Whistleblowing management systems - Guidelines (ISO 37002:2021)

Pages:46DIN ISO 37002 (2020-08)

DIN ISO 532-1:2022

Acoustics - Methods for calculating loudness - Part 1: Zwicker method (ISO 532-1:2017, Corrected version 2017-11)

Pages:72

Replaces:DIN ISO 532-1 (2020-01)

DIN ISO/TS 14092:2022

Adaptation to climate change - Requirements and guidance on adaptation planning for local governments and communities (ISO/TS 14092:2020)

Pages:53

Replaces:DIN ISO/TS 14092 (2021-09)

DIN/TS 2305-3:2022

Adhesive bonding technology - Quality requirements for adhesive bonding processes - Part 3:

Requirements for the adhesive bonding personnel

Pages:34

Replaces:DIN SPEC 2305-3 (2019-02)

DIN VDE 0660-3058#VDE 0660-3058:2022

Switchgear and controlgear and their assemblies for low voltage - Environmental aspects (IEC TS 63058:2021)

Pages:68

Replaces:DIN VDE 0660-3058 (2021-04)

DIN VDE V 0855-230#VDE V 0855-230:2022

Cable networks for television signals, sound signals and interactive services - Part 230: Remote powering voltages greater than 65 V alternating current

Pages:17

Replaces:DIN VDE V 0855-230 (2020-03)

DIN ISO/TR 25901-1:2022

Welding and allied processes - Vocabulary - Part 1: General terms (ISO/TR 25901-1:2016); Trilingual version

Pages:87

Replaces:DIN-Fachbericht ISO/TR 25901 (2008-11)

DIN ISO/TR 25901-4:2022

Welding and allied processes - Vocabulary - Part 4: Arc welding (ISO/TR 25901-4:2016);

Trilingual version

Pages:38

Replaces:DIN-Fachbericht ISO/TR 25901 (2008-11)

❖ **TIÊU CHUẨN GB**

GB/T 40754-2021

Specification for service of public facilities in shopping center

GB/T 40756-2021

Work guidance of national integrated online government service platform online and offline integration

GB/T 40914-2021

Motor vehicle products recall— Early-warning rule

GB/T 40966-2021

Quality assessment requirements for severe acute respiratory syndrome coronavirus 2 (SARS-CoV-2) antigen detection kit

GB/T 40982-2021

Quality assessment requirements for severe acute respiratory syndrome coronavirus 2 (SARS-CoV-2) nucleic acid detection kit

GB/T 40983-2021

Quality assessment requirements for severe acute respiratory syndrome coronavirus 2 (SARS-CoV-2) IgG antibody detection kit

GB/T 40984-2021

Quality assessment requirements for severe acute respiratory syndrome coronavirus 2 (SARS-CoV-2) IgM antibody detection kit

GB/T 40990-2021

Consumer product recall— Numbering rules and application

Collecting and packaging methods for trace evidence

GB/T 40993-2021

Consumer product recall—Effect evaluation

GB/T 40994-2021

Smart city—Intelligent multifunctional pole— Specifications for service functionality and operation management
GB/T 40995-2021
Specification for village and town lighting
GB/T 40999-2021
Quality assessment requirements for Severe Acute Respiratory Syndrome Coronavirus 2 (SARS-CoV-2) total antibody detection kit
GB/T 41024-2021
Load combination and design criteria for structural analysis of spent fuel transport cask
GB/T 29632-2021
Range of main parts and the guarantees certificate in repair, replacement and return warranty of household automobile

❖ **Tiêu chuẩn của Hiệp hội các phòng thử nghiệm được ủy quyền Mỹ (UL)**

UL 10A(Ed. 21)Mar 10, 2022
Standard for Tin-Clad Fire Doors
UL 13(Ed. 4)Mar 18, 2022
Standard for Power-Limited Circuit Cables
UL 67(Ed. 13)Mar 22, 2022
Standard for Panelboards
UL 94(Ed. 6)Mar 11, 2022
Standard for Tests for Flammability of Plastic Materials for Parts in Devices and Appliances
UL 96(Ed. 6)Mar 4, 2022
ANSI/CAN/UL Standard for Lightning Protection Components
UL 104(Ed. 11)Mar 18, 2022
Standard for Elevator Door Locking Devices and Contacts
UL 162(Ed. 8)Mar 11, 2022
Standard for Safety for Foam Equipment and Liquid Concentrates
UL 201(Ed. 3)Mar 18, 2022

Standard for Garage Equipment
UL 217(Ed. 9)Mar 18, 2022
Smoke Alarms
UL 228(Ed. 5)Mar 11, 2022
Standard for Door Closers-Holders, With or Without Integral
Smoke Detectors
UL 263(Ed. 14)Mar 14, 2022
Standard for Fire Tests of Building Construction and Materials
UL 305(Ed. 6)Mar 16, 2022
Standard for Panic Hardware
UL 325(Ed. 7)Mar 4, 2022
ANSI/CAN/UL Standard for Door, Drapery, Gate, Louver, and Window Operators and Systems
UL 334(Ed. 2)Feb 28, 2022
Theater Lighting Distribution and Control Equipment
UL 347A(Ed. 2)Mar 4, 2022
Medium Voltage Power Conversion Equipment
UL 407(Ed. 7)Mar 18, 2022
Standard for Manifolds for Compressed Gases
UL 414(Ed. 9)Mar 4, 2022
Standard for Meter Sockets
UL 428A(Ed. 1)Mar 18, 2022
Electrically Operated Valves for Gasoline and Gasoline/Ethanol Blends with Nominal Ethanol Concentrations Up to 85 Percent (E0 - E85)
UL 428B(Ed. 1)Mar 18, 2022
Electrically Operated Valves for Diesel Fuel, Biodiesel Fuel, Diesel/Biodiesel Blends with Nominal Biodiesel Concentrations Up To 20 Percent (B20), Kerosene, and Fuel Oil
UL 486L(Ed. 1)Mar 25, 2022
Standard for Large Ferrules
UL 489L(Ed. 2)Mar 14, 2022
Outline for Solid State Molded-Case Circuit Breakers
UL 498B(Ed. 4)Mar 11, 2022
Outline of Investigation for Receptacles with Integral Switching Means
UL 507(Ed. 10)Mar 18, 2022
Standard for Electric Fans
UL 514A(Ed. 11)Mar 18, 2022

Metallic Outlet Boxes
UL 514B(Ed. 6)Mar 4, 2022
Conduit, Tubing, and Cable Fittings
UL 551(Ed. 8)Mar 25, 2022
Standard for Transformer-Type Arc-Welding Machines
UL 583(Ed. 10)Mar 15, 2022
Standard for Electric-Battery-Powered Industrial Trucks
UL 608(Ed. 7)Mar 7, 2022
Standard for Burglary Resistant Vault Doors and Modular Panels
UL 719(Ed. 13)Mar 18, 2022
Standard for Nonmetallic-Sheathed Cables
UL 746A(Ed. 6)Mar 8, 2022
Standard for Polymeric Materials - Short Term Property Evaluations
UL 795(Ed. 8)Mar 25, 2022
Standard for Commercial-Industrial Gas Heating Equipment
UL 810A(Ed. 1)Mar 11, 2022
Electrochemical Capacitors
UL 827(Ed. 8)Mar 25, 2022
Standard for Central-Station Alarm Services
UL 852(Ed. 2)Mar 11, 2022
Standard for Metallic Sprinkler Pipe for Fire Protection Service
UL 858(Ed. 16)Mar 21, 2022
Standard for Household Electric Ranges
UL 962(Ed. 4)Mar 21, 2022
Standard for Household and Commercial Furnishings
UL 962A(Ed. 5)Mar 17, 2022
Standard for Furniture Power Distribution Units
UL 998(Ed. 6)Mar 4, 2022
Humidifiers
UL 1004-6(Ed. 2)Mar 17, 2022
Servo and Stepper Motors
UL 1004-10(Ed. 1)Mar 24, 2022
Pool Pump Motors
UL 1069(Ed. 7)Mar 4, 2022
Standard for Hospital Signaling and Nurse Call Equipment
UL 1086(Ed. 6)Mar 4, 2022
Standard for Household Trash Compactors
UL 1088(Ed. 7)Mar 21, 2022

Standard for Temporary Lighting Strings UL 1090(Ed. 7)Mar 14, 2022	UL 1682(Ed. 5)Mar 11, 2022 Plugs, Receptacles, and Cable Connectors of the Pin and Sleeve Type UL 1917(Ed. 4)Mar 3, 2022 Standard for Solid-State Fan Speed Controls UL 2034(Ed. 4)Mar 11, 2022 Standard for Single and Multiple Station Carbon Monoxide Alarms UL 2054(Ed. 3)Mar 10, 2022 Standard for Household and Commercial Batteries UL 2238(Ed. 3)Mar 11, 2022 Cable Assemblies and Fittings for Industrial Control and Signal Distribution UL 2442(Ed. 2)Mar 14, 2022 Wall- and Ceiling-Mounts and Accessories UL 2515(Ed. 2)Mar 22, 2022 Aboveground Reinforced Thermosetting Resin Conduit (RTRC) and Fittings UL 2560(Ed. 1)Mar 4, 2022 Emergency Call Systems for Assisted Living and Independent Living Facilities UL 2560(Ed. 3)Mar 25, 2022 ANSI/CAN/UL/ULC Batteries for Use in Electric Vehicles UL 2735C(Ed. 1)Mar 3, 2022 Electric Utility Meters for Canada UL 2775(Ed. 2)Mar 25, 2022 ANSI/CAN/UL/ULC Fixed Condensed Aerosol Extinguishing System Units UL 2800-1(Ed. 1)Mar 4, 2022 Medical Device Interoperability UL 2849(Ed. 1)Mar 25, 2022 Electrical Systems for eBikes UL 4248-6(Ed. 1)Mar 14, 2022 Fuseholders - Part 6: Class H UL 4248-8(Ed. 2)Mar 14, 2022 Fuseholders - Part 8: Class J UL 4600(Ed. 2)Mar 15, 2022 Evaluation of Autonomous Products UL 5085-1(Ed. 1)Mar 25, 2022 Low Voltage Transformers - Part 1: General Requirements	UL 8801(Ed. 1)Mar 11, 2022 Outline of Investigation for Photovoltaic (PV) Luminaire Systems UL 120002(Ed. 2)Mar 3, 2022 Recommended Practice for Certificates for Equipment for Hazardous (Classified) Locations UL 60079-46(Ed. 1)Mar 18, 2022 Explosive Atmospheres - Part 46: Equipment Assemblies UL 60079-47 (Ed. 1)Mar 15, 2022 Explosive Atmospheres - Part 47: Equipment Protection by 2-Wire Intrinsically Safe Ethernet Concept (2-WISE) UL 60320-1(Ed. 3)Mar 25, 2022 Appliance Couplers for Household and Similar General Purposes - Part 1: General Requirements UL 60320-3(Ed. 1)Mar 25, 2022 Appliance Couplers for Household and Similar General Purposes - Part 3: Standard Sheets and Gauges UL 60335-2-24(Ed. 2)Mar 18, 2022 Safety Requirements for Household and Similar Electrical Appliances, Part 2: Particular Requirements for Refrigerating Appliances, Ice-Cream Appliances and Ice-Makers UL 60335-2-69(Ed. 1)Mar 25, 2022 Household and Similar Electrical Appliances - Safety - Part 2-69: Particular requirements for wet and dry vacuum cleaners, including power brush, for commercial use UL 60335-2-2019(Ed. 1)Mar 11, 2022 Robotic Germicidal Equipment UL 60384-14(Ed. 2)Mar 11, 2022 Safety Requirements for Fixed Capacitors for Use in Electronic Equipment - Part 14: Sectional Specification: Fixed Capacitors for
Standard for Electric Snow Movers UL 1191(Ed. 5)Mar 25, 2022 ANSI/CAN/UL Standard for Components for Personal Flotation Devices UL 1242(Ed. 4)Mar 4, 2022 Standard for Electrical Intermediate Metal Conduit - Steel UL 1285(Ed. 8)Mar 21, 2022 Standard for Pipe and Couplings, Polyvinyl Chloride (PVC), and Oriented Polyvinyl Chloride (PVC0) for Underground Fire Service UL 1309(Ed. 3)Mar 4, 2022 Standard for Marine Shipboard Cable UL 1337(Ed. 5)Mar 18, 2022 Outline for LP-Gas, Natural Gas, and Manufactured Gas Devices for Engine Fuel Systems UL 1349(Ed. 2)Mar 11, 2022 Outline of Investigation for LP-Gas Vaporizers UL 1431(Ed. 3)Mar 11, 2022 Standard for Personal Hygiene and Health Care Appliances UL 1449(Ed. 5)Mar 4, 2022 Standard for Surge Protective Devices UL 1484(Ed. 5)Mar 11, 2022 Standard for Residential Gas Detectors UL 1602(Ed. 4)Mar 4, 2022 Standard for Gasoline-Engine-Powered, Rigid-Cutting-Member Edgers and Edger-Trimmmers UL 1642(Ed. 6)Mar 18, 2022 Standard for Lithium Batteries UL 1678(Ed. 6)Mar 2, 2022 Standard for Household, Commercial, and Institutional-Use Carts, Stands and Entertainment Centers for Use with Audio and/or Video Equipment		

Electromagnetic Interference Suppression and Connection to the Supply Mains UL 60950-22(Ed. 2)Mar 25, 2022	UL 62446-2(Ed. 1)Mar 2, 2022 Photovoltaic (PV) systems - Requirements for testing, documentation and maintenance - Part 2: Grid connected systems - Maintenance of PV systems UL 62745(Ed. 1)Mar 4, 2022 Wireless Machine Controls UL 62841-2-1(Ed. 1)Mar 11, 2022 Electric Motor-Operated Hand-Held Tools, Transportable Tools And Lawn And Garden Machinery - Safety - Part 2-1: Particular Requirements For Hand-Held Drills and Impact Drills UL 62915(Ed. 1)Mar 23, 2022 Photovoltaic (PV) modules - Type approval, design and safety qualification - Retesting UL 62990-1(Ed. 1)Mar 25, 2022 Workplace Atmospheres - Part 1: Gas Detectors - Performance Requirements of Detectors for Toxic Gases UL 920401 (Ed. 1)Mar 15, 2022	Performance Requirements for Instruments Used to Detect Oxygen-Deficient/Oxygen-Enriched Atmospheres ULE 1397(Ed. 1)Feb 28, 2022 Environmental Claim Validation Procedure (ECVP) for Net-Zero Water ULE 10010-29(Ed. 2)Mar 1, 2022 Product Category Rules for Part B: Concrete Masonry and Segmental Concrete Paving Product EPD Requirements ULC 1088(Ed. 1) Mar 21, 2022 Standard for temporary lighting strings ULC 1285(Ed. 8) Mar 21, 2022 Piping and Couplings, Polyvinyl Chloride (PVC) for Underground Fire Service
Information Technology Equipment - Safety - Part 22: Equipment to be Installed Outdoors UL 61800-5-1(Ed. 1)Mar 4, 2022 Adjustable Speed Electrical Power Drive Systems - Part 5-1: Safety Requirements - Electrical, Thermal and Energy UL 61800-5-2(Ed. 1)Mar 25, 2022 Adjustable Speed Electrical Power Drive Systems - Part 5-2: Safety Requirements - Functional UL 62446-1(Ed. 1)Mar 2, 2022 Photovoltaic (PV) systems - Requirements for testing, documentation and maintenance - Part 1: Grid connected systems - Documentation, commissioning tests and inspection		

Để đặt mua các tiêu chuẩn trên, Quý doanh nghiệp có thể liên hệ trực tiếp với Trung tâm Thông tin - Truyền thông theo số điện thoại: (024)37564268 hoặc (024)37562608; Fax: (024)38361556; Email: ismq@tcvn.gov.vn